BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN XUÂN TÁM

QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ, XÃ THANH XÁ, HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 7 (2017 - 2019)

Hà Nội, 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN XUÂN TÁM

QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ, XÃ THANH XÁ, HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Quản lý văn hóa

Mã số: 8319042

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Thu Hoài

Hà Nội, 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu do tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn của TS. Nguyễn Thị Thu Hoài. Những vấn đề được trình bày trong luận văn, các số liệu, kết quả và các dẫn chứng là do tôi tự tìm hiểu, có sự tham khảo, sưu tầm và sự kế thừa những công trình nghiên cứu của các tác giả đi trước. Tôi xin chịu trách nhiệm về tính trung thực về nội dung khoa học trong công trình này.

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2019

Tác giả luận văn

Nguyễn Xuân Tám

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BTC	Ban tổ chức
CT-TTg	Chỉ thị - Thủ tướng
DSVH	Di sản văn hóa
HĐND	Hội đồng Nhân dân
KHXH	Khoa học xã hội
MTTQ	Mặt trận tổ quốc
NĐ	Nghị định
Nxb	Nhà xuất bản
PGS. TS	Phó giáo sư, Tiến sĩ
QĐ	Quyết định
Tr	Trang
TT	Thứ tự
TTVHTT	Trung tâm Văn hóa thông tin
TT&DL	Thể thao và Du lịch
TW	Trung ương
UBND	Ủy ban nhân dân
UNESCO	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc
VHTT	Văn hóa thông tin
VHTTDL	Văn hóa, Thể thao và Du lịch
VHXH	Văn hóa xã hội
[1, tr.32]	Xem tài liệu tham khảo số 1, trang 32.

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ LỄ HỘI VÀ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ……...9
1.1. Một số khái niệm 9
1.1.1. Lễ hội và lễ hội truyền thống 9
1.1.2. Di sản văn hóa phi vật thể và các tiêu chí lựa chọn 11
1.1.3. Quản lý và quản lý lễ hội 11
1.1.4. Quản lý Nhà nước về lễ hội 14
1.2. Nội dung quản lý lễ hội và lễ hội truyền thống chùa Hào Xá 15
1.3. Cơ sở pháp lý 16
1.3.1. Các văn bản của Đảng và Nhà nước về quản lý lễ hội 16
1.3.2. Các văn bản của tỉnh Hải Dương về quản lý lễ hội 19
1.4. Khái quát về lễ hội truyền thống chùa Hào Xá 21
1.4.1. Di tích chùa Hào Xá 21
1.4.2. Lễ hội truyền thống chùa Hào Xá 24
1.4.3. Những giá trị tiêu biểu của lễ hội 29
1.5. Tác động của lễ hội chùa Hào Xá tới đời sống văn hóa - xã hội 31
1.5.1. Lễ hội chùa Hào Xá trong việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc 31
1.5.2. Giáo dục cội nguồn, bản sắc văn hóa địa phương 32
1.5.3. Sự cố kết cộng đồng dân cư 33
1.5.4. Vai trò của quản lý hội tới việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương 34
Tiểu kết 35
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ 37
2.1. Các chủ thể quản lý lễ hội chùa Hào Xá 37
2.1.1. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Thanh Hà 37
2.1.2. Ủy ban nhân dân xã Thanh Xá 38
2.1.3. Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá 39
2.1.4. Cộng đồng cư dân 40
2.1.5. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý 41
2.2. Các hoạt động quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá 43
2.2.1. Triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Đảng và Nhà nước 43

2.2.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa trong lễ hội 46
2.2.3. Công tác tuyên truyền, quảng bá về lễ hội 50
2.2.4. Quản lý các nguồn lực phục vụ cho tổ chức lễ hội 51
2.2.5. Quản lý hoạt động văn hóa trong lễ hội 53
2.2.6. Quản lý hoạt động dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự 54
2.2.7. Sự tham gia của cộng đồng trong việc tổ chức, quản lý lễ hội 57
2.2.8. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng 60
2.3. Đánh giá kết quả quản lý lễ hội chùa Hào Xá 61
2.3.1. Kết quả đạt được 61
2.3.2. Những mặt hạn chế 64
2.3.3. Những vấn đề đặt ra 67
Tiểu kết 69
Chương 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ 70
3.1. Nhận diện yếu tố tác động tới công tác quản lý lễ hội chùa Hào Xá 70
3.1.1. Tác động tích cực 70
3.1.2. Tác động tiêu cực 71
3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá 72
3.2.1. Nâng cao công tác lãnh đạo; bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách 72
3.2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức người dân 73
3.2.3. Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị di tích 75
3.2.4. Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự trong lễ hội 80
3.2.5. Xây dựng cơ sở vật chất trong không gian tổ chức lễ hội 82
3.2.6. Bổ sung, hoàn thiện nội dung kế hoạch tổ chức và quản lý lễ hội 84
3.2.7. Kiện toàn Ban tổ chức lễ hội và đào tạo nguồn nhân lực quản lý 86
3.2.8. Phát huy vai trò của cộng đồng trong tổ chức, quản lý lễ hội 88
3.2.9. Tăng cường kiểm tra giám sát và thi đua khen thưởng 91
Tiểu kết 92
KẾT LUẬN 94
TÀI LIỆU THAM KHẢO 97
PHỤ LỤC 102

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Lễ hội là loại hình sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng, sản phẩm tinh thần của người dân. Lễ hội gắn với phong tục tập quán, diễn xướng dân gian, văn nghệ dân gian của mỗi vùng miền, là bộ phận quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc. Lễ hội là dịp để con người giao lưu, gặp gỡ, kết nối cộng đồng. Nghiên cứu những giá trị lễ hội để đưa ra những giải pháp quản lý thích hợp sẽ góp phần bảo tồn các giá trị của dân tộc, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc.

Hải Dương là vùng đất có truyền thống văn hóa lâu đời với nhiều loại hình di sản đặc sắc. Nơi đây có nhiều di sản văn hóa nổi tiếng gắn bó với nhiều bậc danh nhân nổi tiếng của đất nước, ở nhiều thời kỳ. Điều này đã tạo cho Hải Dương có một hệ thống di sản văn hóa phi vật thể phong phú, đa dạng. Trong hệ thống di sản ấy, có nhiều lễ hội dân gian với các loại hình mang đặc trưng của vùng châu thổ Bắc bộ như: Lễ hội đền Sượt (thành phố Hải Dương); lễ hội Côn Sơn, lễ hội Kiếp Bạc, lễ hội chùa Thanh Mai, lễ hội đền Cao (Chí Linh); lễ hội đền Tranh, lễ hội đền thờ Khúc Thừa Dụ (Ninh Giang); lễ hội chùa Giám, lễ hội Văn miếu Mao Điền (Cẩm Giàng); lễ hội đền Cao An Phụ (Kinh Môn)…

Lễ hội truyền thống chùa Hào Xá (Thanh Hà) có từ lâu đời và được duy trì cho đến nay với nhiều sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng đặc sắc. Đây là một lễ hội lớn ở Hải Dương vào dịp đầu xuân. Lễ hội có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống nhân dân trong vùng, gắn với những sinh hoạt văn hóa Phật giáo, tưởng niệm Đức Phật hoàng Trần Nhân Tông - Đệ nhất tổ Thiền phái Phật giáo Trúc Lâm và tam vị thành hoàng của làng. Họ là những danh nhân đất nước, những danh tướng đánh đuổi giặc ngoại xâm, dạy dân Hào Xá nuôi tằm, dệt vải, trồng dâu, xây dựng quê hương. Khi mất các Ngài được nhân dân lập miếu tôn thờ làm thành hoàng và thờ tại chùa Hào. Lễ

hội chùa Hào Xá xưa có nhiều nghi lễ, diễn xướng đặc sắc. Hiện nay, lễ hội được phục dựng theo từng năm, các nghi lễ được tổ chức trở lại, đáp ứng nguyện vọng, nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nhu cầu tâm linh tín ngưỡng của nhân dân.

Lễ hội truyền thống chùa hào Xá có ý nghĩa và ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống tinh thần của nhân dân trong vùng. Vì vậy, để phát huy, bảo tồn các giá trị của lễ hội đúng với thuần phong mỹ tục, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước thì công tác tổ chức, quản lý lễ hội như thế nào cho phù hợp là vấn đề bức thiết. Hơn nữa, hiện nay nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân ngày càng cao, sự tiếp biến văn hóa diễn ra mạnh mẽ khiến cho nhiều hiện tượng văn hóa có sự biến đổi nhanh chóng. Cùng với đó là xu hướng thương mại hóa lễ hội diễn ra phổ biến. Vì vậy, các vấn đề đặt ra cho việc tổ chức, quản lý lễ hội như thực hiện nếp sống văn minh, vệ sinh môi trường, sắp xếp dịch vụ hàng quán, vấn đề an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm của lễ hội...là những vấn đề bức thiết với các lễ hội nói chung, lễ hội Hào Xá nói riêng. Đây là những vấn đề có tác động tiêu cực, ảnh hưởng tới ý nghĩa thiêng liêng của lễ hội. Trước thực trạng đó, đặt ra cho việc quản lý lễ hội chùa Hào Xá sao cho tốt, vừa làm hài lòng du khách thập phương, vừa phát huy, bảo tồn được các giá trị của lễ hội mang lại. Là người lâu năm công tác trong ngành văn hóa, với mong muốn góp bàn các giải pháp để khắc phục những thực trạng trong việc tổ chức, quản lý lễ hội, tôi chọn đề tài: **"Quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương"** làm luận văn thạc sĩ, chuyên ngành Quản lý văn hóa.

2. Tình hình nghiên cứu

Nghiên cứu về lễ hội truyền thống không phải là vấn đề mới. Từ trước đến nay đã có rất nhiều tác giả quan tâm vấn đề này. Nhiều tác giả đã công bố những công trình nghiên cứu đề cập, đánh giá về lễ hội ở nhiều

phương diện như việc áp dụng các văn bản vào thực tiễn công tác tổ chức lễ hội, sự biến đổi của lễ hội ngày nay, những vấn đề trong công tác tổ chức, quản lý lễ hội. Các công trình nghiên cứa đã đưa ra những luận điểm lý giải các vấn đề trên và đưa ra những cơ sở lý luận cho việc quản lý, tổ chức lễ hội nhưng vẫn là những khái quát chung, thiếu công trình nghiên cứu chuyên sâu. Có thể phân loại như sau:

2.1. Nghiên cứu về lễ hội, quản lý lễ hội

Năm 1994, Hội thảo khoa học *Lễ hội truyền thống trong xã hội hiện đại* do Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia tổ chức đã quy tụ nhiều bài nghiên cứu của nhiều tác giả về ý nghĩa, giá trị của lễ hội truyền thống trong xã hội hiện đại. Trong bài viết của mình, tác giả Đinh Gia Khánh đã nhận xét về các mặt tích cực và tiêu cực của sự bùng phát trở lại của các lễ hội truyền thống. Đồng thời, tác giả nêu ra một số quan điểm phổ biến khi đánh giá về sự trở lại của lễ hội.

Tác giả Lê Hồng Lý với công trình *Quản lý lễ hội truyền thống trong tình hình hiện nay*. Tác giả đã đi sâu nghiên cứu các giá trị của lễ hội và những vấn đề đặt ra cho công tác tổ chức, quản lý lễ hội.

Tác giả Vũ Ngọc Khánh trong công trình *Lễ hội trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam* (Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2004) cho rằng lễ hội không phải là một hiện tượng văn hóa bất biến mà nó có sự thay đổi qua thời gian. Sự biến đổi và tiếp tục của các lễ hội chính là sự hài hòa của nó đối với không gian và thời gian nhất định. Thừa nhận sự trường tồn của lễ hội cổ truyền, các nhà nghiên cứu không quan niệm lễ hội là sự luyến tiếc quá khứ, để lưu giữ, huyền thoại và cô lập con người. Lễ hội cũng không phải tồn tại để con người quay ra tìm sự huyền bí với những cảm giác bồng bềnh, ngây ngất nhằm mục đích thoát ly cuộc sống. Trong lễ hội có sự tưởng tượng về sự hiện diện các thần linh, các bí tích, nhưng không phải là để tấn công khoa học, đi ngược chiều với xã hội mới như xã hội hậu công nghiệp.

Năm 2004, các tác giả Nguyễn Thu Linh và Phan Văn Tú thực hiện đề tài khoa học cấp Bộ *Quản lý lễ hội cổ truyền: thực trạng và giải pháp.* Đề tài đã đánh giá tương đối đầy đủ về thực trạng lễ hội truyền thống Việt Nam và đưa ra một số giải pháp để phát triển và nâng cao giá trị của lễ hội.

Giáo dục các thế hệ biết và hiểu về lịch sử - văn hóa dân tộc địa phương mình qua các trải nghiệm hội hè, trò chơi, trò diễn dân gian có giá trị tìm lại môi trường phục sinh và tôn tạo. Hàng loạt các nghề thủ công - mỹ nghệ, ẩm thực truyền thống... được củng cố và phát triển tạo ra những cơ hội việc làm và thu nhập cho không ít lao động, góp phần bảo vệ di sản - văn hóa dân gian đang có cơ hội trở thành hàng hóa có giá trị trong xã hội hiện đại. Các tác giả nhấn mạnh rằng lễ hội đang trở thành một sản phẩm du lịch, thúc đẩy kinh tế ở nhiều địa phương.

Cùng quan tâm về quản lí lễ hội, tác giả Bùi Hoài Sơn công bố công trình *Quản lý lễ hội truyền thống của người Việt* (Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, 2009). Tác giả đã khái quát hệ thống văn bản của Nhà nước ta về quản lý lễ hội, đánh giá ưu, nhược điểm về công tác quản lý lễ hội, đưa ra một số giải pháp tăng cường quản lý lễ hội từ góc độ quản lý di sản văn hóa phi vật thể.

Những năm gần đây đã có nhiều luận văn thạc sĩ chọn đề tài quản lý lễ hội làm đối tượng nghiên cứu như: Luận văn thạc sĩ của tác giả Bùi Linh Chi với tên gọi *"Quản lý lễ hội chùa Bối Khê, xã Tam Hưng, Thanh Oai, Hà Nội"* (Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, 2016). Luận văn thạc sĩ của tác giả Đào Tiến Trọng với tên gọi *"Quản lý lễ hội truyền thống phủ Quảng Cung, xã Yên Đồng, Ý Yên, Nam Định"* (Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, 2017)… Đặc biệt, trên địa bàn tỉnh Hải Dương với hệ thống các di tích lịch sử, văn hóa dầy đặc, nhiều lễ hội đặc sắc đã tạo điều kiện thúc đẩy việc nghiên cứu về lĩnh vực này như: Luận văn thạc sĩ của tác giả Nguyễn Thị Huyền với tên gọi "*Giá trị văn hóa nghệ*

thuật của cụm di tích Đền Cao, xã An Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương" (Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2011)*";* Luận văn thạc sĩ của tác giả Nguyễn Thị Thùy Liên với tên gọi "*Tìm hiểu lễ hội truyền thống Đền Kiếp Bạc"* (Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2013); Luận văn thạc sĩ của tác giả Lê Thị Bé với tên gọi*"Tìm hiểu lễ hội truyền thống Côn Sơn"* (Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2013); Những công trình nghiên cứu về lễ hội, quản lý lễ hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương của các tác giả trên chủ yếu tập trung vào những lễ hội lớn như Côn Sơn, Kiếp Bạc, đền Cao, đền Sinh - đền Hóa.

Như vậy, có thể thấy qua các công trình đã được công bố thì lễ hội là vấn đề được nhiều tác giả nghiên cứu quan tâm trên bình diện chung về lý luận, mô tả quá trình chuẩn bị, diễn biến của từng lễ hội, tìm hiểu và làm rõ các giá trị đa dạng của loại hình này. Những vấn đề về quản lý lễ hội cũng đã được một số tác giả quan tâm để chỉ ra thực trạng chung trong công tác quản lý, qua đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần bảo tồn giá trị của lễ hội trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu chủ yếu đi tìm hiểu những vấn đề chung về công tác quản lý nhà nước đối với lễ hội, quản lý di tích lịch sử văn hóa mà chưa đề cập về quản lý một lễ hội cụ thể.

2.2. Nghiên cứu về di tích, lễ hội chùa Hào Xá

Nghiên cứu trực tiếp về di tích, lễ hội chùa Hào Xá, chúng ta có thể kể tới như: Hồ sơ di tích chùa Hào Xá của Bảo tàng Hải Hưng (nay là Hải Dương) năm 1993, nêu bật những giá trị về cảnh quan, kiến trúc, giá trị văn hóa, lịch sử của di tích. Sách "*Hải Dương di tích và danh thắng* - tập 1" do Tăng Bá Hoành chủ biên năm 1999, đã giới thiệu bài viết về lịch sử, văn hóa chùa Hào Xá nói chung. Năm 2010, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Hải Dương cho xuất bản cuốn *"Lễ hội dân gian tỉnh Hải Dương"*. Trong sách trên, tác giả Trần Phong Sơn đã nghiên cứu về lễ hội chùa Hào Xá với

các nghi lễ, diễn xướng, trò chơi dân gian được trình bày khá chi tiết, đầy đủ. Nhìn chung, tác giả đã đi sâu vào việc khai thác các giá trị của lễ hội. Năm 2011, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Hải Dương lập *Hồ sơ khoa học lễ hội chùa Hào Xá* đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia. Nội dung hồ sơ đã nêu khái quát nguồn gốc hình thành, diễn trình lễ hội, giá trị tiêu biểu và đề xuất các biện pháp bảo tồn lễ hội chùa Hào Xá…

Các công trình nghiên cứu trên của các tác giả đã đi sâu nghiên cứu, khai thác về vị trí địa lý, văn hóa, kiến trúc, niên đại di tích, kiểu tượng thờ, đồ thờ, văn bia, sắc phong của chùa Hào Xá… Đây là một vấn đề đã được quan tâm, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay nhằm phục vụ cho mục tiêu phát triển bền vững văn hóa xã hội, trong đó Hào Xá chỉ là một trường hợp. Tuy nhiên, nghiên cứu một cách cụ thể như một tiếng nói thảo luận về quản lý thì chưa có công trình nào đề cập đến một cách hệ thống. Nhìn chung đến nay chưa có công trình khoa học nào lấy đối tượng là quản lý lễ hội chùa Hào Xá dưới góc độ quản lý văn hóa làm đối tượng nghiên cứu chính. Các công trình đã nghiên cứu chưa đề cập tới việc quản lý lễ hội chùa Hào Xá một cách có hệ thống, để từ đó đưa ra những giải pháp hữu hiệu nhằm quản lý, bảo tồn và phát huy những giá trị của lễ hội trong giai đoạn hiện nay. Đề tài: "Quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà" sẽ kế thừa kết quả của những công trình đi trước, đồng thời tiếp tục khảo sát, thực trạng, đánh giá về công tác quản lý lễ hội, từ đó đưa ra những đề xuất, giải pháp nhằm bảo tồn, phát huy giá trị của di tích chùa Hào Xá nói chung, lễ hội nói riêng.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nhận thức đúng vị trí, vai trò và giá trị của lễ hội truyền thống trong giai đoạn hiện nay; tác giả luận văn đi sâu phân tích, đánh giá

những kết quả đạt được và hạn chế trong công tác quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá hiện nay; từ đó đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tổ chức lễ hội trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Đề tài hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về lễ hội truyền thống, hệ thống các văn bản, chính sách về quản lý lễ hội làm cơ sở khoa học cho việc quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá.

- Khảo sát thực trạng việc tổ chức, quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá trong giai đoạn hiện nay, chỉ ra những thuận lợi và khó khăn trong công tác quản lý, tổ chức lễ hội.

-Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tổ chức lễ hội cho phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu công tác quản lý và tổ chức lễ hội truyền thống chùa Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương hiện nay.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: Luận văn nghiên cứu quản lý lễ hội trong khu di tích chùa Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Về thời gian: Luận văn nghiên cứu công tác quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá từ khi được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia từ 2015 đến nay.

5. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp sử dụng trong luận văn:

- Phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp: Kế thừa các nghiên cứu đi trước, làm cơ sở, nền tảng lý luận và thực tiễn cho luận văn.

- Phương pháp điền dã dân tộc học với hai thao tác chính: quan sát và phỏng vấn. Thao tác quan sát giúp cho tác giả luận văn có thể thu thập

được những "tư liệu sống", từ đó có căn cứ đánh giá trực tiếp về công tác tổ chức và hoạt động quản lý lễ hội. Thao tác phỏng vấn và phỏng vấn sâu được thực hiện với người dân địa phương, người tham gia lễ hội, các nhà quản lý, cán bộ văn hóa, trên cơ sở đó đánh giá về công tác quản lý lễ hội.

6. Những đóng góp của luận văn

- Luận văn cung cấp cái nhìn toàn diện về thực trạng tổ chức, quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá những năm gần đây; đồng thời chỉ ra những mặt làm được, chưa làm được, nguyên nhân của những hạn chế từ đó góp phần vào việc bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội chùa Hào Xá.

- Kết quả nghiên cứu luận văn là tài liệu tham khảo cho Ban quản lý di tích, Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Thanh Hà và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh Hải Dương trong việc quản lý lễ hội chùa Hào Xá.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Nội dung, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm:

Chương 1. Những vấn đề chung về quản lý lễ hội và lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

Chương 2. Thực trạng quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

Chương 3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

Chương 1
NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ LỄ HỘI VÀ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Lễ hội và lễ hội truyền thống

1.1.1.1. Lễ hội

Lễ hội là những sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng được hình thành và phát triển ở những điều kiện lịch sử, địa lý, kinh tế nhất định, gắn với những đặc điểm văn hóa cộng đồng. Theo từ nguyên, lễ hội là cụm từ ghép Hán - Việt được hiểu với nhiều nghĩa khác nhau gồm hai phần là phần lễ và phần hội. Đào Duy Anh trong *Hán Việt từ điển* cho biết, lễ là "cách bày tỏ kính ý hoặc đồ vật để bày tỏ kính ý [1, tr.207]. Với cách hiểu đó, có thể thấy, "Lễ" là phần tín ngưỡng (tế, rước...) gồm những nghi thức tâm linh được tổ chức trong lễ hội. Những nghi thức mang tính thiêng này thể hiện sự tri ân, tôn kính với thánh, thần được coi là cốt lõi, quan trọng nhất của lễ hội. "Hội" là những sinh hoạt văn hóa cộng đồng, được nảy sinh, tích hợp bảo lưu trong lễ hội. Và như vậy, lễ hội mang tính cộng đồng, gắn với những sắc thái, đặc điểm khác nhau của mỗi vùng, miền.

Về quan điểm, định nghĩa về lễ hội theo: Điều 4, *Luật Di sản văn hóa* thì lễ hội được xem là di sản văn hóa phi vật thể. Theo Giáo sư Ngô Đức Thịnh thì: "Lễ hội là một trong những hiện tượng sinh hoạt văn hóa cổ truyền tiêu biểu của nhiều tộc người ở nước ta cũng như trên thế giới. Nó là tấm gương phản chiếu khá trung thực đời sống văn hóa của mỗi dân tộc" [44, tr.7]. Vũ Ngọc Khánh cho rằng: "Lễ hội là hình thức sinh hoạt văn hóa xã hội của một tập thể, một tổ chức thuộc giới, nghề, ngành hoặc tôn giáo trong phạm vi một địa phương hoặc trong cả nước" [25, tr.79]. Tác giả Đoàn Văn Chúc lý giải lễ hội như sau:

Lễ (cuộc lễ) là sự bày tỏ kính ý đối với một sự kiện xã hội, hay tự

nhiên, tưởng tượng hay có thật, đã qua hay hiện tại, được thực hành theo nghi điển rộng lớn, và theo phương thức thẩm mỹ, tùy thuộc cấp nhóm xã hội có nhiệm vụ cử hành, nhằm biểu hiện giá trị của đối tượng được cử lễ. Hội là cuộc vui chơi bằng vô số hoạt động giải trí công cộng, diễn ra tại một địa điểm nhất định vào dịp cuộc lễ kỷ niệm một sự kiện tự nhiên xã hội nhằm diễn đạt sự phấn khích, hoan hỉ của công chúng dự lễ [12, tr.132].

Về cơ bản, các nhà nghiên cứu đã đưa ra nhiều cách diễn đạt khác nhau về lễ hội, nhưng tất cả đều khẳng định lễ hội là những sinh hoạt văn hóa mang tính cộng đồng, bao gồm phần lễ và phần hội. Phần lễ là hệ thống những hành vi, nghi thức, tác động nhằm biểu đạt sự thành kính với thánh thần, phản ánh ước nguyện tâm linh của cộng đồng. Phần hội là sinh hoạt văn hóa, tôn giáo, nghệ thuật mang tính tập thể cộng đồng, liên quan đến tín ngưỡng xuất phát từ nhu cầu thực tiễn cuộc sống. Như vậy, lễ hội được trao truyền từ đời này sang đời khác. Qua lễ hội, cộng đồng muốn thể hiện sự thành kính, biết ơn đấng thần linh được thờ phụng. Đồng thời lễ hội còn thể hiện sự cố kết cộng đồng gắn với những tục tập riêng.

1.1.1.2. Lễ hội truyền thống

Truyền thống là khái niệm chỉ những gì hình thành từ lâu đời, mang tính bền vững và được truyền từ đời này sang đời khác. Như vậy, những lễ hội được tổ chức qua nhiều năm từ thế hệ này sang thế hệ khác thì được gọi là lễ hội truyền thống. Các thế hệ nối tiếp nhau duy trì bảo tồn, phát huy lễ hội theo hướng tích cực phù hợp với đời sống thực tại. Đây là một thành tố văn hóa quan trọng mang tính lịch sử của con người qua các giai đoạn phát triển khác nhau của xã hội và là hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian phổ biến nhằm thỏa mãn nhu cầu về văn hóa tinh thần, tín ngưỡng tâm linh của một nhóm người hay một cộng đồng dân cư.

Như vậy, lễ hội truyền thống có từ lâu đời, tồn tại cho đến ngày nay. Nó được sáng tạo, lưu truyền theo phương thức dân gian hoặc được phục

dựng lại và lưu truyền trong các cộng đồng dân cư với tư cách là phong tục, tập quán. Đến nay, theo quan niệm của nhiều người thì những lễ hội dân gian được hình thành trước năm 1945 đều được coi là lễ hội truyền thống.

1.1.2. Di sản văn hóa phi vật thể và các tiêu chí lựa chọn

Theo Luật di sản văn hoá 2001, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì: *Di sản văn hóa phi vật thể là sản phẩm tinh thần gắn với cộng đồng hoặc cá nhân, vật thể và không gian văn hóa liên quan, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đồng, không ngừng được tái tạo và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác.*

Về tiêu chí lựa chọn: Để trở thành di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được quy định tại Điều 5 Nghị định 98/2010/NĐ-CP hướng dẫn Luật di sản văn hóa và Luật di sản văn hóa sửa đổi như sau:

1. Có tính đại diện, thể hiện bản sắc của cộng đồng, địa phương.

2. Phản ánh sự đa dạng văn hóa và sự sáng tạo của con người, được kế tục qua nhiều thế hệ.

3. Có khả năng phục hồi và tồn tại lâu dài.

4. Được cộng đồng đồng thuận, tự nguyện đề cử và cam kết bảo vệ.

1.1.3. Quản lý và quản lý lễ hội

1.1.3.1. Quản lý

Thuật ngữ quản lý có nhiều cách hiểu khác nhau. Theo nghĩa rộng, quản lý là hoạt động có mục đích của con người. Theo nghĩa hẹp, quản lý là sự sắp đặt, trông nom công việc. Theo nghĩa thông thường, phổ biến thì: "Quản lý là hoạt động tác động một cách có tổ chức và định hướng của chủ thể quản lý vào một đối tượng để điều chỉnh các quá trình phát triển xã hội và hành vi của con người, nhằm duy trì tính ổn định và phát triển đối tượng theo những mục tiêu đề ra" [32, tr.5].

Để tồn tại và phát triển, trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội con người đều phải tuân thủ và chịu sự quản lý nào đó. Nhằm thực hiện mục tiêu chung, bắt nguồn từ sự phân công, hợp tác lao động, sinh hoạt tập thể đã làm nảy sinh các hoạt động quản lý. Các hoạt động này diễn ra ở mọi tổ chức, từ đơn giản đến phức tạp, từ phạm vi nhỏ đến lớn. Xã hội càng phát triển, yêu cầu quản lý càng cao, vai trò của quản lý càng tăng lên. Theo tác giả Cao Đức Hải thì: "Quản lý là hoạt động hay tác động có định hướng, có chủ định của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức". Sách *Hán Việt từ điển hiện đại* cho rằng: "Quản lý là sự trông nom, coi sóc, quản thúc, bó buộc ai đó theo một khuôn mẫu, quy định, nguyên tắc, luật pháp đã đề ra" [26, tr.489]. Thuật ngữ quản lý ở nước ta cũng thường được hiểu là sự lãnh đạo, điều hành, giám sát của con người hoặc tổ chức cấp trên đối với người hoặc tổ chức cấp dưới.

Như vậy, quản lý là hoạt động có chủ đích, tác động trực tiếp, liên tục đến cả chủ thể quản lý và khách thể quản lý về nhiều mặt với một hệ thống chính sách, quy tắc và phương pháp cụ thể nhằm thực hiện các mục tiêu xác định. Trong quá trình quản lý, chủ thể tiến hành các hoạt động cơ bản như: xác định mục tiêu, chủ trương, chính sách, kế hoạch; tổ chức thực hiện, điều chỉnh hoạt động để thực hiện các mục tiêu đề ra. Trong đó, mục tiêu quan trọng nhất là nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của đối tượng quản lý.

Chúng ta cần phân biệt giữa khái niệm quản lý mang tính thông thường của một tổ chức, đơn vị nào đó... với quản lý nhà nước. Quản lý nhà nước là quản lý xã hội mang tính quyền lực nhà nước, thông qua các văn bản luật nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội và các hành vi của con người. Quản lý nhà nước được thực hiện bởi toàn bộ hoạt động của cơ quan trong bộ máy nhà nước. Quyền lực nhà nước gắn liền với cưỡng chế nhà

nước khi cần. Đây là điểm khác nhau cơ bản giữa quản lý nhà nước với quản lý khác. Tác giả Trần Minh Hương, trong sách *Luật hành chính* viết: Quản lý nhà nước là sự tác động có tổ chức và điều chỉnh bằng quyền lực nhà nước đối với quá trình xã hội và hành vi hoạt động của công dân do các cơ quan nhà nước hành pháp từ Trung ương đến cơ sở tiến hành để thực hiện những chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước, phát triển các mối quan hệ xã hội, duy trì trật tự an ninh, thỏa mãn những nhu cầu hàng ngày của nhân dân [20, tr.19].

1.1.3.2. Quản lý lễ hội

Quản lý lễ hội là quản lý các hoạt động của lễ hội phù hợp với chủ trương đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước. Mặt khác, quản lý còn nhằm củng cố, bổ sung hoàn thiện hệ thống chính sách, luật pháp có liên quan, mục đích sao cho lễ hội phát triển theo đúng định hướng phát triển của đất nước và phù hợp với quy luật của thời đại. Đồng thời việc quản lý cũng nhằm làm cho lễ hội vận hành theo đúng với thuần phong, mỹ tục và mang lại lợi ích cho cộng đồng. Để quản lý tốt lễ hội cần có sự hỗ trợ đắc lực của các mặt quản lý khác như: quản lý di tích, quản lý đất đai, quản lý an ninh trật tự, vệ sinh môi trường… nơi diễn ra lễ hội. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành trong công tác quản lý sẽ tạo hiệu quả an toàn, lành mạnh và tiết kiệm khi tổ chức lễ hội.

Như vậy, giữ gìn những giá trị tốt đẹp của lễ hội thì việc quản lý lễ hội phải đảm bảo đặc trưng văn hóa tâm linh, nhu cầu sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng, tính thiêng của các nghi lễ cổ truyền. Quản lý nhằm ngăn chặn việc lợi dụng lễ hội để mưu lợi bất chính, vi phạm pháp luật, biến lễ hội thành dung tục và mê tín dị đoan... Bên cạnh đó phải làm đảm bảo cho lễ hội giữ được nếp sống văn minh, đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của người dân một cách phong phú, hấp dẫn, phù hợp, mang tính giáo dục, nhân văn, lành mạnh.

1.1.4. Quản lý Nhà nước về lễ hội

Lễ hội gồm tổng hòa các thành tố văn hóa của vùng miền. Trong quản lý, nhà nước dùng công cụ, quyền lực của mình để quản lý. Quản lý nhà nước về lễ hội là sự tác động tới đối tượng quản lý thông qua các chủ thể mang quyền lực nhà nước, nhằm thực hiện các chức năng của Nhà nước. Nhà nước với vai trò là thiết chế trung tâm trong hệ thống chính trị, đại diện cho nhân dân, đảm bảo cho mọi người dân đều được thực hiện các quyền cơ bản của mình, trong đó có các quyền về tự do sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng… Nhà nước có trách nhiệm điều tiết, đảm bảo sự hài hòa giữa các thành tố văn hóa, lợi ích của các tầng lớp trước yêu cầu phát triển, thỏa mãn nhu cầu văn hóa của toàn xã hội. Nhà nước quản lý lễ hội bằng chính sách pháp luật về văn hóa. Đây là những nguyên tắc thực hiện tư tưởng chủ đạo của Nhà nước về chủ trương, đường lối, phương hướng xây dựng nền văn hóa phù hợp với mục tiêu phát triển chung của đất nước. Cùng với việc tiến hành các chính sách về văn hóa, để quản lý văn hóa, Nhà nước còn ban hành hệ thống các văn bản pháp luật về văn hóa, nhằm tạo ra một hành lang pháp lý an toàn, rộng mở cho việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc nói chung, lễ hội nói riêng.

Theo tác giả hiểu, quản lý nhà nước về lễ hội là quá trình sử dụng các công cụ quản lý như chính sách, pháp luật, các nghị định, chế tài, tổ chức bộ máy vận hành và các nguồn lực để kiểm soát, can thiệp vào các hoạt động của lễ hội. Nhà nước quản lý thông qua việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, nhằm duy trì việc thực hiện hệ thống chính sách, hệ thống các văn bản pháp quy, chế tài của Nhà nước đã ban hành. Theo tác giả Bùi Hoài Sơn thì: "Quản lý lễ hội là công việc của nhà nước được thực hiện thông qua việc ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lễ hội truyền thống nhằm mục đích bảo

tồn và phát huy những giá trị văn hóa của lễ hội được cộng đồng coi trọng đồng thời nhằm góp phần phát triển kinh tế, xã hội" [37, tr.198].

Quản lý lễ hội gồm các công đoạn từ xác định nội dung, phương thức tổ chức, xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện tới việc tổng kết, rút kinh nghiệm. Mục tiêu của quản lý nhà nước là nhằm duy trì và thực hiện nghiêm các luật và các văn bản pháp quy, nghị định, chế tài cùng các văn bản liên quan…

Hiện nay, Nhà nước quy định lễ hội chịu sự quản lý cao nhất của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bộ phối hợp chỉ đạo Sở văn hóa, thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức, quản lý lễ hội. Bộ chịu trách nhiệm cấp phép, kiểm tra, giám sát các hoạt động lễ hội. Tùy từng loại hình, đặc điểm của từng lễ hội, từng địa phương để có mô hình quản lý phù hợp. Do đó, công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm tùy từng vụ việc mà có cơ quan chức năng chịu trách nhiệm giải quyết.

Như vậy, quản lý nhà nước về lễ hội là sự tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích vào các hoạt động của lễ hội. Nhà nước quản lý bằng hệ thống pháp luật và bộ máy của mình, nhằm phát triển văn hóa, điều chỉnh hoạt động của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa và các hoạt động có liên quan. Mục đích của việc quản lý là nhằm giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

1.2. Nội dung quản lý lễ hội và lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

Quản lý lễ hội truyền thống bao gồm toàn bộ các hoạt động quản lý tới lễ hội. Các nội dung quản lý lễ hội phải đúng với Luật di sản văn hóa và các văn bản hướng dẫn của nhà nước với công tác tổ chức, quản lý lễ hội và phù hợp với thực tiễn phong tục, tập quán địa phương. Từ công tác quản lý, hoạt động thực tiễn việc quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá được

tập trung vào 8 nội dung cụ thể gồm:

- Triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Đảng và Nhà nước;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa trong lễ hội;

- Công tác tuyên truyền, quảng bá về lễ hội;

- Quản lý các nguồn lực phục vụ cho tổ chức lễ hội;

- Quản lý hoạt động văn hóa trong lễ hội;

- Quản lý hoạt động dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự;

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng;

- Sự tham gia của cộng đồng trong việc tổ chức, quản lý lễ hội.

Đây là những nội dung quản lý chi phối việc quản lý lễ hội. Để lễ hội diễn ra thành công tốt đẹp thì công tác quản lý phải đảm bảo duy trì, thực hiện những nội dung quản lý trên.

1.3. Cơ sở pháp lý

1.3.1. Các văn bản của Đảng và Nhà nước về quản lý lễ hội

Theo tinh thần nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII về xây dựng nền văn hóa Việt Nam, việc gìn giữ, bảo tồn phát huy các giá trị của lễ hội truyền thống là nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng. Đảng và Nhà nước, các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương luôn quan tâm tới công tác này, vì lễ hội mang lại những giá trị văn hóa tích cực cho cộng đồng, góp phần bảo tồn, phát triển nền văn hóa của dân tộc.

Từ khi Đảng thành lập đã đưa ra những quan điểm chỉ đạo về xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc. Từ đó cho đến nay Đảng và Nhà nước đã ra nhiều văn bản chỉ đạo sát sao về công tác tổ chức, quản lý lễ hội; cụ thể:

Chỉ thị số 27/1998/CT-TW ngày 12/1/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Chỉ thị số 14/1998/TC-TTg ngày 28/03/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới hỏi, việc tang, lễ hội đã dẫn đến việc ra đời *Thông tư số 04/1998/TTg-BVHTT* ngày 11/07/1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Đến Hội nghị Trung ương 5 (Khóa VIII) diễn ra vào tháng 7 năm 1998, Đảng ra Nghị quyết về *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam* tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, khẳng định vai trò của văn hóa trong tiến trình lịch sử dân tộc và tương lai đất nước "*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội*"*

Luật Di sản văn hóa được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ IX thông qua ngày 14/06/2001, có hiệu lực từ ngày 01/01/2002 là cơ sở pháp lý cao nhất nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung, lễ hội nói riêng. Năm 2009, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của *Luật Di sản văn hóa*. Tại Điều 25 của Luật này quy định: "Nhà nước tạo điều kiện duy trì và phát huy giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống thông qua các biện pháp sau đây: Tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ hội; Khuyến khích việc tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian truyền thống gắn với lễ hội; Phục dựng có chọn lọc nghi thức lễ hội truyền thống; Khuyến khích việc hướng dẫn, phổ biến rộng rãi ở trong nước và nước ngoài về nguồn gốc, nội dung giá trị tiêu biểu, độc đáo của lễ hội".

Ngày 23/08/2001, Bộ Văn hóa - Thông tin ban hành Quy chế tổ chức lễ hội kèm theo Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT gồm 3 chương, 19 điều trong đó tại điều 4, 5, 6 quy định rõ nội dung về việc các lễ hội không cần xin phép, các lễ hội phải cấp phép và các lễ hội phải lập hồ sơ xin tổ chức lễ hội.

Trong quá trình thực hiện *Luật Di sản văn hóa,* Chính phủ đã ban

hành nhiều văn bản, thông tư hướng dẫn cụ thể như: Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg, ngày 25/11/2005 về ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Nghị định số 98/2010/NĐ-CP, ngày 21/09/2010, quy định thi hành một số điều của *Luật Di sản văn hóa*. Thông tư 04/2011/TT-BVHTTDL, ngày 21/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Nghị định 92/2012/NĐ-CP, ngày 18/11/2012 quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

Chỉ thị số 265/CT-BVHTTDL, ngày 18/12/2012 về việc tăng cường công tác quản lý, tổ chức thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động lễ hội.

Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Trong đó yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến vấn đề quản lý văn hóa và tổ chức lễ hội như: Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội; Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành các quy định về quản lý, tổ chức lễ hội; Giảm tần suất, thời gian tổ chức, nhất là những lễ hội có quy mô lớn. Hạn chế sử dụng ngân sách nhà nước, đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực trong việc tổ chức lễ hội…

Ngày 12/02/2015, Thủ tướng Chính phủ có Công điện số 229/CĐ-TTg về chỉ đạo thực hiện công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Trong Công điện, Thủ tướng nhấn mạnh: Không lạm dụng truyền hình trực tiếp để huy động tài trợ cho việc tổ chức lễ hội, ngày hội. Các lễ hội chỉ được truyền hình trực tiếp trên sóng truyền hình quốc gia khi được sự phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; Hạn chế tối đa sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội, ngày hội; Nghiêm cấm hoạt động đổi tiền lẻ hưởng phí chênh lệch nhất là trong khuôn viên lễ hội; Quản lý việc đặt tiền lễ, tiền giọt dầu

đảm bảo văn minh, tiết kiệm, công khai, hợp lý.

Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch quy định về tổ chức lễ hội rất cụ thể trên các lĩnh vực từ nội dung, hình thức, quy mô, cách thức tổ chức...

Công văn số 4237/BVHTTDL-VHCS ngày 20/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch về việc tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội năm 2017.

Nghị định 110/2018/NĐ-CP, ngày 29/8/2018 quy định về quản lý và tổ chức lễ hội rất chặt chẽ về mặt quản lý nhà nước. Nghị định quy định rõ về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục đăng ký hoặc thông báo việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng được thực hiện theo quy định của pháp luật tín ngưỡng, tôn giáo…

Những quyết định, thông tư, chỉ thị, công văn, công điện… của các cấp, bộ ngành trung ương đã tập trung chỉ đạo, giải quyết những vấn đề yếu kém, tiêu cực trong hoạt động lễ hội. Đặc biệt, những vấn đề thực hiện chưa tốt trong sinh hoạt tín ngưỡng, lễ hội đã và đang ảnh hưởng xấu đến môi trường văn hóa, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Các văn bản trên đã thể hiện rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước, cho thấy sự quan tâm tới công tác văn hóa nói chung và lễ hội nói riêng. Các quan điểm đã được văn bản hóa thành luật, văn bản dưới luật, tạo cơ sở pháp lý, làm căn cứ cho công tác quản lý văn hóa, lễ hội. Trải qua từng thời kỳ lịch sử, căn cứ vào nhu cầu thực tế mà các văn bản luôn có sự phát triển, chỉnh sửa, bổ sung sao cho phù hợp với thực tế.

1.3.2. Các văn bản của tỉnh Hải Dương về quản lý lễ hội

Trên cơ sở quan điểm, đường lối chính sách luật pháp của Đảng và Nhà nước hướng dẫn, chỉ đạo về công tác văn hóa và quản lý lễ hội, tỉnh Hải Dương đã nghiêm túc triển khai thực hiện và lấy đó làm căn cứ để đưa ra các văn bản hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Trong những năm qua, Hải Dương đã xây dựng các chính sách quản lý, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bằng việc ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quản lý di tích và lễ hội. Với chức năng là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực di sản văn hóa, ngành VHTTDL Hải Dương đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quản lý nhà nước và văn bản quy phạm pháp luật góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, nổi bật như:

Phê duyệt đề án Bảo tồn và phát huy di sản văn hoá tỉnh Hải Dương đến 2015 và định hướng đến 2020;

Phê duyệt đề án Quy định về một số chính sách hỗ trợ khuyến khích đầu tư bảo tồn, phát huy di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh;

Phê duyệt đề án Sưu tầm và truyền bá văn học nghệ thuật dân gian trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch hệ thống hang động trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch định hướng từng bước phát triển Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc thành khu du lịch cấp quốc gia, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển KTXH của tỉnh.

Bên cạnh đó, để việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống ngày một gắn kết với phát triển du lịch, góp phần đưa du lịch văn hoá thành thế mạnh, ngành VHTTDL cũng đã xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, đề án nhằm phát triển du lịch gắn với bảo tồn phát huy các di sản văn hoá, tiêu biểu như: Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hải Dương đến năm 2020. Ngoài ra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành mỗi năm từ 70-80 văn bản quản lý nhà nước, hướng dẫn cơ sở thực hiện Luật Di sản văn hóa và giải quyết kịp thời những kiến nghị, thắc mắc liên quan tới lĩnh vực di sản văn hóa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2010, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch có Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL, quy định việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Căn cứ thông tư trên, ngày 10 tháng 01 năm 2010, UBND xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà có Tờ trình số 01/TTr-UBND, đề nghị xây dựng hồ sơ xếp hạng lễ hội Hào Xá vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

1.4. Khái quát về lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

1.4.1. Di tích chùa Hào Xá

Chùa Hào Xá thuộc thôn Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Hào Xá là một làng cổ, lâu đời; thời Trần có tên gọi Hạ Hào trang, thời Lê đổi thành Hào Xá. Qua các thời kỳ, Hào Xá đã trải qua nhiều tên gọi khác nhau và dần ổn định đến nay [13, tr.4].

Chùa Hào Xá thờ Điều Ngự Giác Hoàng Trần Nhân Tông - Đệ nhất tổ thiền phái Phật giáo Trúc Lâm và thờ danh tướng Nguyễn Danh Nguyên, Nguyễn Danh Quang và Lý Đình Khuê là ba vị Thành hoàng làng. Thần tích làng Hạ Hào cho biết, thời Trần có hai ông bà Nguyễn Danh Doãn và Phạm Thị Phương ở trang Hạ Hào sinh được hai người con trai khôi ngô, đĩnh ngộ. Cha mẹ đặt tên là Nguyễn Danh Nguyên và Nguyễn Danh Quang. Thủa nhỏ đi học, hai anh em học rất giỏi, lớn lên lại tinh thông võ nghệ. Hai anh em đều kết thân với người bạn cùng làng là Lý Đình Khuê. Cả ba người đều rất chăm học, đến kỳ thi đều đỗ cao, được vua phong làm học sĩ. Lúc ấy nước ta bị giặc Nguyên chiếm đóng, căm thù giặc ba ông đã theo Nhân Tông và Hưng Đạo Đại Vương đánh giặc lập công lớn. Khi giặc tan, ba ông cùng đầu Phật về trụ trì chùa Hào Xá và trụ trì cả chùa Minh Khánh (thuộc Thanh Hà, Hải Dương), là hai ngôi chùa lớn lúc bấy giờ. Tại trang Hạ Hào, ba ngài đã dạy dân trồng dâu, nuôi tằm, khai mở đất hoang, phát triển thôn làng... dấu tích của khu đồng trồng dâu xưa cũ vẫn còn,

nhân dân còn gọi là vườn dâu. Các ông còn tổ chức cho trai đinh trong làng luyện tập võ nghệ, đấu vật và thi bơi thuyền trên khúc sông trước cửa chùa (sông Cửa Chùa) [42, tr.7].

Lúc này, Điều Ngự Giác Hoàng Trần Nhân Tông đã nhường ngôi xuất gia tu hành trên núi Yên Tử, lập ra thiền phái Phật giáo Trúc Lâm, lấy hiệu là Trúc Lâm Đại sĩ, Hương Vân Đại đầu đà. Một hôm, vào ngày 6 tháng Giêng âm lịch, Đức Phật Hoàng đi giảng kinh sách bằng đường thuỷ đã dừng thuyền tại trang Hạ Hào. Biết vậy, ba Ngài cho dân làng mở hội, trèo thuyền đón tiếp. Dừng chân ở trang Hạ Hào, Đức Phật Hoàng thấy cảnh sông nước, thiên nhiên hữu tình, cảnh chùa tươi đẹp, thâm nghiêm, Ngài đã cho xây dựng, mở rộng quy mô chùa. Ít lâu sau, ba vị cư sĩ lại được Điều Ngự gọi về Yên Tử tu luyện rồi "hoá" tại đây. Ghi nhớ công lao của ba ông, vua Trần đã ban vàng bạc, sắc chỉ cho nhân dân Hạ Hào lập miếu thờ tự và sắc phong làm thành hoàng. Từ đó, ba vị cư sĩ cũng được thờ tại chùa Hào Xá và được tôn vinh là ba vị sư tổ đầu tiên của chùa [42, tr.7]. Trải qua mưa nắng, ngôi miếu xưa đổ nát, nhân dân còn giữ được ba ngai thờ thành hoàng lộ thiên bằng đá xanh. Các triều đại Trần, Lê, Nguyễn nhà vua đều sắc phong cho ba vị. Nguyễn Danh Quang được sắc phong là Phả Lại cư sĩ, Nguyễn Danh Nguyên là Phả Hộ cư sĩ, Lý Đình Khuê là Phả Tế cư sĩ. Chùa hiện còn lưu giữ 5 đạo sắc phong thời Lê, Nguyễn.

Theo văn bia cổ chùa cho biết, chùa Hào xây dựng đời vua Lý Thái Tổ, vào năm 1011. Tên chùa lấy theo tên gọi của làng. Trên thế đất hình con chim phượng hoàng xoè cánh, chùa Hào toạ lạc trên đỉnh đầu chim có chùm lông màu trắng nên chùa có tên chữ là Bạch Hào tự, tên nôm gọi là chùa Hào. Ban đầu kiến trúc chùa còn đơn sơ, nhỏ bé. Thời Trần, Đức Phật Hoàng Trần Nhân Tông cho xây dựng lại quy mô, thờ phật và thờ ba vị thành hoàng làng. Từ đó, ngôi chùa cổ luôn là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của dân làng. Thần tích, thần sắc và bia ký tại chùa Hào cho biết, khi

xưa chùa có nhiều sự lệ như tế thành hoàng từ mồng 01 đến 6 tháng Giêng. Đây là lễ hội chính của chùa Hào Xá và cũng là tục lệ lớn nhất của làng. Ngoài ra trong năm còn tổ chức lễ mừng đản sinh Đệ nhất, Đệ nhị vào ngày mồng 10 tháng Giêng. Lễ mừng đản sinh Đệ tam vào ngày mồng 9 tháng Hai. Lễ giỗ Phật Hoàng Trần Nhân Tông vào ngày mồng 01 tháng 11; có tổ chức lễ vào đám, lễ vật dâng tế có bánh chưng, bánh giày, oản, chuối…

Tục làng quy định khi nói phải kiêng chữ Doãn, chữ Phương vì là tên của thánh phụ, thánh mẫu; các chữ Nguyên, Hộ, Quang, Tế, Khuê, Lại là tên hèm, húy của các vị thành hoàng. Nếu ai phạm các tên húy, hèm đó thì không được dự tế, bị phạt vạ theo lệ làng [42, tr.7].

Đi cùng với những sinh hoạt văn hóa Phật giáo, lịch sử của chùa cũng biến đổi theo thời gian. Chuyện kể vào triều Mạc Đăng Dung có vị Tăng phó là Trần Như Thừa cùng dân làng công đức tiền trùng tu chùa với qui mô 60 gian theo kiến trúc nội công ngoại quốc. Đến thời hậu Lê, thời Nguyễn, chùa đều được trùng tu, tôn tạo.

Trong cách mạng, chùa Hào còn là một di tích cách mạng của địa phương. Nghĩa quân Bãi Sậy (cuối thế kỷ 19), đã lấy chùa Hào làm nơi trú quân. Đây cũng là nơi thành lập Chi bộ đảng đầu tiên của xã Bình Hà (trước đó là tổng Bình Hà), là nơi hoạt động của các chiến sĩ cách mạng và cán bộ một số xã lân cận. Nhiều đảng viên được kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam tại chùa, trong đó có Sư ông trụ trì là Ngô Văn Nhẫn, là một trong những đảng viên đầu tiên của làng Hào [13, tr.6].

Cách mạng tháng Tám năm 1945, chùa Hào chứng kiến lễ ra mắt của Mặt trận Việt Minh huyện Thanh Hà. Trong kháng chiến chống Pháp, chùa Hào là nơi đứng chân của một số cơ quan huyện, nơi đặt trạm giao liên giữa huyện với khu Hà Đông và thực hiện tiêu thổ kháng chiến với tháp chuông phải dỡ bỏ.

Cùng với thời gian, chiến tranh, thiên tai tàn phá, đến nay chùa Hào còn lại 5 gian tiền đường, 3 gian nhà tổ, 2 gian hậu cung và một số công trình phụ trợ. Trong chùa thờ tượng Đức Phật hoàng Trần Nhân Tông bằng gỗ tọa lạc trong khám thờ uy nghiêm, đặt trên bệ đá hoa sen (một hiện vật thời Trần duy nhất còn lại của di tích). Ngoài ra còn thờ Ngai, bài vị của ba vị thành hoàng và các vị sư đã tu tại chùa. Đây cũng là một trong ít di tích vừa thờ Phật, vừa thờ thành hoàng. Việc thờ cho thấy sự tri ân ngưỡng vọng công lao của ba vị thành hoàng và được nhân dân tôn là sư tổ. Trên bức đại tự tại bái đường khắc ghi bốn chữ Hán "Hào tướng lưu quang" (Tướng làng Hào toả sáng). Bức đại tự đã toát lên công trạng của ba vị thành hoàng Nguyễn Danh Nguyên, Nguyễn Danh Quang và Lý Đình Khuê là những người con của Hạ Hào.

Năm 1991 và năm 2004, trước sự đổ nát của chùa nhân dân địa phương cùng sư trụ trì đã phát tâm công đức xây dựng lại chùa khang trang như ngày nay. Hiện chùa Hào còn lưu giữ được nhiều cổ vật có giá trị như hệ thống bia đá, các bản khắc kinh Phật bằng gỗ, khu vườn tháp cổ và các đồ thờ tự... Trong đó, còn giữ được bệ đá hoa sen thời Trần với những hoa văn, phù điêu hình chim, hình rồng, cánh sen chạm khắc tinh xảo. Năm 1981, bệ đá hoa sen đã được công nhận là một cổ vật có giá trị nghệ thuật điêu khắc độc đáo. Hệ thống hơn 30 pho tượng Phật trong chùa tăng thêm sự tôn nghiêm, mỗi pho tượng có một thần thái riêng rất sinh động, thể hiện tài hoa chạm khắc gỗ của nghệ nhân xưa, phản ánh tư tưởng, giáo lý của thiền phái Trúc Lâm. Với những giá trị đặc biệt của di tích, năm 1993 chùa Hào Xá được xếp hạng là di tích lịch sử văn hoá cấp quốc gia [6, tr.5].

1.4.2. Lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

Theo truyền thống, lễ hội chùa Hào Xá được mở vào đầu tháng Giêng kéo dài trong 3 ngày từ ngày 4 đến ngày 6 âm lịch. Lễ hội nhằm tưởng niệm ngày Đức Phật Hoàng Trần Nhân Tông về thăm chùa. Đây là một trong lễ

hội được tổ chức vào mùa xuân sớm nhất của tỉnh Hải Dương. Nội dung lễ hội còn gắn giữa lễ Phật với tưởng niệm Đức Phật hoàng Trần Nhân Tông và ba vị thành hoàng làng đây cũng là nét riêng của lễ hội chùa Hào.

1.4.2.1. Vài nét về hội hội truyền thống chùa Hào Xá xưa

Hàng năm lễ hội chùa hào Xá được tổ chức trong 4 ngày từ 3 đến 6 tháng Giêng (âl), kỷ niệm ngày Phật Hoàng Trần Nhân Tông về thăm chùa.

Về Hình thức thể hiện:

Ngày 3 tháng Giêng: Buổi sáng: Lễ xin phép mở hội tại chùa.

Ngày 4 tháng Giêng: Buổi sáng tổ chức Rước sắc. Sáng sớm ngày mồng 4, sắc phong được chuyển vào các kiệu long đình, Nhà chùa, các phật tử rước từ chùa Hào ra đình Đụn để tổ chức tế lễ. Các dòng họ trong xã rước kiệu long đình của dòng họ mình ra đình để trình Đức thánh, ngày 5 thì rước cùng kiệu sắc phong về đình, trong mỗi kiệu có trang trí bầy ngũ quả hình thức đẹp mắt. Buổi chiều tổ chức các trò chơi như: Bịt mắt bắt dê, móc trạch trong chum, cờ bỏi, kéo co, đập niêu, chọi gà. Buổi tối biểu diễn Múa rối nước do phường Rối nước thôn An Liệt trong cùng huyện về biểu diễn.

Ngày mồng 5 tháng Giêng: Buổi sáng các chức sắc trong xã, các dòng họ rước kiệu sắc phong, kiệu cỗ ngũ quả về chùa, tổ chức dâng hương tại thượng điện và nhà tổ. Buổi chiều tiếp tục tổ chức các trò chơi sau: Bịt mắt bắt dê, móc trạch dưới hố, cờ biển, kéo co, đập niêu, chọi gà và buổi tối tiếp tục diễn múa rối nước hoặc hát chèo. Buổi tối hát chèo sân đình, các vở diễn thường là Quan âm thị Kính, Lư Bình Dương Lễ, Phạm Tải Ngọc Hoa...do các phường chèo trong huyện tới biểu diễn.

Ngày mồng 6 tháng Giêng: Là ngày được coi là ngày hội chính của Lễ hội chùa Hào. Buổi sáng, Sư trụ trì cùng các tăng ni tại các di tích dòng thiền Trúc Lâm trong tỉnh, cùng các chức sắc, các dòng họ tổ chức rước sắc và kiệu ngũ quả ra miếu thờ ba vị thành hoàng để tế lễ.

Phần hội là những trò vui đặc sắc có nhiều người tham gia và thu hút đông đảo khách thập phương. Sau khi rước sắc về Miếu, trên sân nhà tổ tiếp tục ngoài các trò chơi dân gian như ngày 4,5, dưới sông trước của chùa diễn ra trò vui: Thi bơi chải, nấu cơm thi, thi bắt vịt.

Tương truyền, thi bơi chải trong lễ hội chùa Hào có từ thời Trần, ngay sau khi ba vị Nguyễn Danh Quang, Nguyễn Danh Nguyên và Lý Đình Khuê qua đời.

Môn thi này không chỉ gợi lại hình ảnh hào hùng của chiến thắng trên sông Bạch Đằng đánh bại giặc Nguyên Mông của quân dân thời Trần, tái hiện công lao của thành hoàng dạy dân luyện tập bơi thuyền, mà còn thể hiện tinh thần thượng võ của người dân sống trong vùng sông nước. Xưa kia, làng Hào Xá có ba giáp Nam, Đông, Đoài, mỗi giáp có một đội bơi thuyền riêng, vì vậy thể thức bơi ở đây có ba chải (ba thuyền). Thuyền chải đóng bằng gỗ gọn nhẹ, thuôn dài hình lá mây. Thuyền của mỗi giáp có 18 hoặc 20 nam giới ngồi bơi, đầu đội mũ, lưng thắt dây với màu sắc xanh, trắng, vàng khác nhau để dễ phân biệt. Riêng người chỉ huy thuyền đội mũ đỏ, thắt lưng đỏ. Mỗi thuyền có 6 cặp bơi chèo, 1 người tát nước, 1 người lái thuyền và 1 người chỉ huy đánh phách hiệu lệnh. Điểm xuất phát và đích đều nằm trong đoạn sông Cửa Chùa nên tập trung được nhiều người xem. Hội thi bơi thuyền cuốn hút mọi người trong cả khu vực tham gia, người dự thi thì đem hết sức mình ra bơi chèo, sao cho thuyền mình lao đi vun vút, về đích trước để giật giải; người xem đứng trên bờ thì hò reo cổ vũ nhiệt tình, cùng với tiếng trống giục giã làm náo động cả một không gian đầy hương sắc mùa xuân trước cửa chùa.

Trò thi nấu cơm trên thuyền một hình thức nâng cao của thi bơi chải cũng là nét khác lạ của chùa Hào. Người thi ngồi trên thuyền, phải bắc bếp nấu cơm bằng củi. Người "phá đám" hay "thử tài" ngồi trên thuyền khác, lấy tay lay thuyền có người ngồi nấu cơm làm cho thuyền tròng trành liên

tục, lại còn té nước vào thuyền. Tất nhiên, để tránh làm tắt bếp, lệ qui định người té nước không được té thẳng vào bếp của người nấu cơm. Kết quả, người nào không để bếp bị đổ và nấu chín cơm trước mới được chấm giải.

Trong các trò chơi tại lễ hội chùa Hào Xưa kia, có các trò chơi hấp dẫn như móc trạch và bắt vịt độc đáo.

Trò chơi móc trạch: Người ta đào một lỗ nhỏ chỉ đủ cho hai người thọc một cánh tay vào, đổ đầy bùn và thả con trạch trấu xuống lỗ. Người chơi cùng thọc tay vào lỗ móc trạch, ai bắt được trạch là giật giải. Nhưng chẳng mấy người bắt được trạch vì bùn trơn và vì "lẩn như trạch", có khi trạch lẩn mất tăm. Ngày nay, con trạch khó kiếm được thay bằng củ chuối gọt tròn. Vì củ chuối tròn và có nhựa cũng trơn như trạch, lỗ lại hẹp nên cũng chẳng có mấy ai móc được. Tuy vậy, dường như trò chơi càng khó càng thu hút người chơi, mặc cho quần áo, mặt mũi lấm bê bết đất bùn.

Xưa kia, trò chơi bắt vịt ở đây cũng khác với các nơi. Mặc cho cái rét của tiết đầu xuân và nước sông lạnh buốt, người chơi vần lặn ngụp dưới nước để đuổi theo con vịt. Khi bắt được vịt rồi, phải lặn dưới nước và dùng tay moi mề vịt ra, sau đó ngậm mề vào miệng mới được nổi lên. Ai làm được như vậy sẽ giật giải.

1.4.2.2. Lễ hội chùa Hào Xá hiện nay:

Từ năm 1993, chùa Hào Xá được Bộ Văn hoá - Thông tin (nay là Bộ VHTT&DL) xếp hạng di tích lịch sử văn hoá quốc gia. Sau khi được xếp hạng, chính quyền và nhân dân xã Thanh Xá rất coi trọng việc tổ chức lễ hội truyền thống chùa Hào Xá.

Thời gian: Tổ chức 03 ngày mồng 4 và mồng 6 tháng Giêng.

- Phần lễ: Vẫn duy trì lễ rước sắc phong, dâng hương tại chùa và nhà tổ, việc làm cỗ và thi chấm cỗ của các giáp xưa được cải tiến, lễ chay do ban quản lý di tích, ban tổ chức lễ hội phối hợp với nhà chùa chủ trì.

- Phần hội đang dần phục dựng các trò vui như bơi chải, bắt vịt, nấu cơm thi, đập niêu, đánh cờ biển, hình thức thể hiện và quy trình chơi cơ bản vẫn được đảm bảo như ngày xưa.

Lễ hội diễn ra trong không gian văn hóa rộng bao gồm:

+ Tại khu Di tích Chùa Hào gồm các hạng mục:

- Chùa chính, Nhà tổ: Dâng hương, cúng Phật.

- Nghè: Tế theo nghi thức tế thành hoàng.

- Sông Cửa Chùa: Tổ chức các trò chơi dân gian: Bơi thuyền, bắt vịt, nấu cơm thi.

Tại Đình Đụn: Nơi tập trung kiệu lễ của 6 dòng họ: Họ Quách Trung, Quách Đại, Quách Đình, Họ Mạc, họ Hoàng, Họ Cao: Các dòng họ tổ chức rước trang trí mâm ngũ quả, kiệu lễ tham gia rước từ từ đường của họ mình ra đình để lễ thành hoàng sau đó cùng đoàn rước sắc rước về chùa để làm lễ

- 10 nhà thờ họ gồm: Quách Trung, Quách Đại, Quách Đình, Họ Mạc, họ Hoàng, Họ Cao, họ Nguyễn Văn, Nguyễn Gia, Nguyễn Như, họ Phạm.

Ngày nay không gian tổ chức lễ hội được mở rộng ra khu sân vận động sau trụ sở UBND xã, cách chùa khoảng 50m là nơi diễn ra các trò chơi dân gian như: cờ biển, kéo co, đập niêu, diễn rối nước, thi đấu bóng chuyền, bóng đá.

Lễ hội vẫn duy trì các nghi lễ xưa và bổ sung, tổ chức một số nghi lễ mới phù hợp với thời đại. Một số chi tiết hủ tục trong các nghi lễ được loại bỏ như việc moi mề vịt dưới nước và ngậm cái mề vịt sống vào miệng bị bỏ nhằm bảo đảm vệ sinh. Một số nghi lễ, trò chơi mới được khôi phục, tổ chức trở lại phù hợp hơn như đu bay, chơi cờ tướng bằng biển (thay cho quân cờ bằng người trước kia), biểu diễn nghệ thuật do đội chèo địa phương dàn dựng.

Những năm gần đây, đặc biệt từ năm 2015, khi lễ hội chùa Hào Xá được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, chính quyền và

nhân dân xã Thanh Xá rất coi trọng việc tổ chức lễ hội chùa Hào nhằm phát huy hết giá trị của di tích phục vụ nhân dân và du khách thập phương. Đảng uỷ, UBND xã trực tiếp chỉ đạo tổ chức lễ hội. Ban quản lý di tích do chủ tịch UBND xã làm trưởng ban. Cùng với bảo lưu nét đẹp văn hoá truyền thống như rước sắc phong, dâng lễ vật chay tịnh trong phần lễ, thi bơi thuyền trong phần hội, loại bỏ những trò chơi không còn phù hợp. Vận động nhân dân ủng hộ để mua lễ phục, binh phục cho diễn xướng trong lễ hội, mua lọng để che mưa nắng cho các mâm cỗ chay dự chấm giải...Với những nét độc đáo, lễ hội chùa Hào đang phát huy tốt giá trị, trở thành Di sản văn hóa phi vật thể của quốc gia [6, tr.8].

1.4.2.3. Những giá trị tiêu biểu của lễ hội

* *Giá trị văn hóa:* Lễ hội chùa Hào Xá chứa đựng nhiều giá trị văn hoá tiêu biểu của một lễ hội thuộc làng quê đồng bằng Bắc Bộ. Là sự thể hiện tinh thần thượng võ, rèn luyện sức khỏe, đoàn kết, tranh tài, tự hào về cội nguồn. Lễ hội với nhiều nghi lễ đặc sắc được trình diễn như: tế lễ, rước bộ.. nhiều trò chơi dân gian như đua thuyền, bắt vịt, nấu cơm thi... đó là những hoạt động tiêu biểu, thể hiện thuần phong mỹ tục độc đáo góp phần làm nên bản sắc văn hóa đa dạng và tốt đẹp của địa phương.

Yếu tố thẩm mỹ, nghệ thuật được thấy rõ qua việc chuẩn bị, trang trí không gian lễ hội và các nội dung lễ hội. Từ việc biện lễ phẩm, hoa nghi, trang phục đến việc thực hiện các nghi thức, diễn xướng đều rất cẩn trọng. Đặc biệt ở phần biện lễ, chuẩn bị làm cỗ tiến Thánh thể hiện sự trang trọng, thiêng liêng. Mâm cỗ bánh sự kết tinh của tấm lòng thơm thảo, thành kính, sự thông minh cần cù và cả những ước mơ, khát vọng bình dị, mộc mạc, rất đỗi thiêng liêng của mỗi con dân Hào Xá gửi gắm vào lễ phẩm... Vì vậy, để đảm bảo tính thanh khiết khi làm bánh dâng cúng, nguyên liệu như cây lúa, đỗ xanh phải được chọn giống tốt, trồng hái rất cẩn trọng, không được dùng phân chuồng phải thay bằng phân xanh và tro bếp để chăm bón. Đến ngày

thu hoạch, phải dùng riêng quang gánh mới để vận chuyển, tránh uế tạp. Khi thực hiện, phải kiêng khem những người có tang, nữ mang thai… Vì những người này khi tham gia thì bánh sẽ bị hỏng, không thành kính. Việc chế biến, biện lễ phải kỹ càng, công phu tạo ra những mâm ô, cỗ bánh xinh đẹp. Với cỗ bánh dâng, người dân muốn tỏ lòng thành kính và tri ân với đức Phật và Phật hoàng Trần Nhân Tông, các vị thành hoàng làng…

Các trò chơi dân gian của lễ hội chùa Hào Xá mang những giá trị văn hóa thể hiện ở cả hình thức, nội dung. Ngoài việc đúc kết những động tác lao động hàng ngày còn tái hiện, mô phỏng phần nào thắng lợi của quân dân nhà Trần trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông. Chính vì vậy, tham dự những trò chơi ở đây mọi người đều mang hết tinh thần dũng cảm, trí thông minh và sự khéo léo từ đó khơi dậy lòng tự hào dân tộc, thắt chặt tình đoàn kết gắn bó con người trong mọi hoàn cảnh, thể hiện lối sống, nếp nghĩ và cách ứng xử của con người với con người, với Phật, với Thánh... đem đến sự rung cảm và sự sáng tạo nghệ thuật, làm phong phú đời sống tinh thần của cộng đồng.

Lễ hội chùa Hào Xá thể hiện tính nhân văn rõ rệt. Các nghi lễ, diễn xướng, trò chơi dân gian... đều mang ý nghĩa giáo dục, hướng thiện, hướng tới những điều tốt đẹp và chuẩn mực trong nhận thức, ứng xử, giao tiếp của mỗi người.

* *Giá trị lịch sử*: Lễ hội chùa Hào Xá là một trong số ít lễ hội được tổ chức vào mùa xuân sớm nhất tỉnh Hải Dương. Nét đặc sắc của lễ hội là gắn lễ Phật với tưởng niệm Đức Phật hoàng Trần Nhân Tông và ba vị thành hoàng làng. Lễ hội trở thành tài sản tinh thần chung, được các thế hệ người dân coi trọng, đáp ứng được nhu cầu du xuân vãng cảnh và lễ Phật. Vào dịp lễ hội hàng năm đã thu hút rất đông du khách, trong đó có những người con của quê hương Thanh Xá về ăn tết cổ truyền và sum họp với gia đình, những phật tử ở trong và ngoài tỉnh, những người dân ở Thiên Trường Nam Định và Yên Tử Quảng Ninh (quê hương và chốn tu hành của Đức vua

Trần Nhân Tông)... Thông qua lễ hội, mọi người hiểu được công trạng Đức Phật, Đức Phật hoàng Trần Nhân Tông, công trạng thành hoàng, lịch sử phật giáo Trúc Lâm, lịch sử vùng đất, truyền thống quê hương Hào Xá… Đây cũng là dịp cộng đồng tham gia bảo tồn di sản văn hóa, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc. Qua lễ hội và các hiện vật hiện còn tại di tích, giúp các nhà nghiên cứu có cơ sở để chứng minh về lịch sử di tích, lễ hội và lịch sử vùng đất, con người Hào Xá trong sự nghiệp xây dựng, đấu tranh và phát triển quê hương.

* *Giá trị tâm linh:* Lễ hội chùa Hào Xá trải qua hàng trăm năm tồn tại, phát triển. Các nghi lễ, diễn xướng trong lễ hội đều mang các giá trị đặc sắc của địa phương. Một trong những giá trị tồn tại vĩnh cửu trong tâm niệm của người dân nơi đây đó là giá trị tâm linh của di tích. Từ nghi lễ rước bộ, tế lễ... đến các trò diễn được tổ chức với lòng thành kính, tôn sùng cao nhất dành cho Phật, Thánh và các vị thành hoàng được thờ phụng tại di tích. Người dân luôn tin tưởng rằng, cuộc sống của họ luôn được sự phù hộ, độ trì của các vị thần linh này. Những vị thần linh ấy là Đức Phật, Đức Thánh, những vị thành hoàng luôn sẵn sàng trở tre, đáp ứng những thỉnh cầu cụ thể và đa dạng của mỗi người như cầu sức khoẻ, cầu mùa, cầu sinh con, cầu tài, cầu lộc, cầu tai qua nạn khỏi... Với mỗi người con quê hương Hào Xá luôn có đức tin vào các vị thành hoàng và ăn sâu vào trong tâm thức, trong đời sống tâm linh, tinh thần của họ. Vì vậy mà mỗi nghi lễ, nghi thức, diễn xướng trong lễ hội Hào Xá đều trở lên linh thiêng, đáp ứng được nhu cầu tín ngưỡng, thỏa mãn tinh thần của nhân dân. Đến lễ hội Hào Xá, ngoài việc tham gia các hoạt động lễ hội, du khách còn được đáp ứng nhu cầu tâm linh theo sở nguyện của bản thân về cầu duyên, cầu tự, cầu tài, cầu danh...

1.5. Tác động của lễ hội chùa Hào Xá tới đời sống văn hóa - xã hội

1.5.1. Lễ hội chùa Hào Xá trong việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc

Lễ hội là một hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian, là bảo tàng sống, là yếu tố lưu giữ, bảo tồn và phát triển di sản văn hóa dân tộc. Thông qua

hoạt động của lễ hội mà các phong tục tập quán của quê hương, các trò chơi dân gian, diễn xướng dân gian được tái hiện và lưu truyền một cách sinh động, thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân, không phân biệt tuổi tác, giới tính hay tín ngưỡng.

Lễ hội chùa Hào Xá chứa đựng những giá trị văn hóa, tín ngưỡng mang đậm truyền thống địa phương. Thông qua các hoạt động của lễ hội mà những di sản ấy được người dân địa phương bảo tồn và phát triển một cách tích cực. Điều đó thể hiện khi lễ hội Hào Xá được phục dựng và tổ chức phù hợp với thuần phong mỹ tục, đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và được người dân đón nhận. Lễ hội được tổ chức bài bản, đi vào nề nếp, đảm bảo vui tươi, an toàn, lành mạnh và đảm bảo thuần phong mỹ tục, bài trừ mê tín dị đoan, đồng thời nâng cao vai trò làm chủ, tích cực, sáng tạo văn hóa của nhân dân. Nhiều loại hình nghệ thuật, trò chơi dân gian, các loại hình nghệ thuật dân gian... được quan tâm đưa vào lễ hội, tạo sức hút đông đảo người dân tham dự, góp phần làm sống dậy giá trị văn hóa tinh thần của người dân nơi đây. Mặt khác, lễ hội phản ánh khá đầy đủ các sinh động về đời sống vật chất và tinh thần của người dân địa phương, tạo nên sức mạnh đoàn kết toàn dân, qua đó góp phần vào việc bảo tồn di sản văn hóa của địa phương nói riêng, của dân tộc nói chung. Với những giá trị đó, lễ hội chùa Hào Xá có vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa, những phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương một cách hiệu quả nhất.

1.5.2. Giáo dục cội nguồn, bản sắc văn hóa địa phương

Lễ hội chùa Hào Xá nhằm tôn vinh những vị thành hoàng, người có công với làng, giúp dân, giúp nước chống giặc ngoại xâm... Những vị thần linh ấy đã ăn sâu vào tiềm thức, chi phối cuộc sống, sinh hoạt của người dân, giúp nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đây là dịp mọi người dân, con em quê hương đi xa trở về, tụ hội, không phân biệt chức sắc, tuổi tác, họ được bình đẳng tham gia vào các hoạt động lễ hội.

Lễ hội Hào Xá đã thể hiện ý nghĩa, giá trị văn hóa đặc biệt. Qua lễ hội, mọi người dân tưởng nhớ đến công lao, đức hạnh của thành hoàng, của ông bà tổ tiên thông qua các nghi lễ thờ cúng. Điều đó đã khơi dậy, nhắc nhở, giáo dục con cháu trong xã ngoài làng hãy nhớ về công đức của các bậc thành hoàng, về cuội nguồn tổ tiên, khơi gợi về truyền thống *"uống nước nhớ nguồn"* của dân tộc.

1.5.3. Sự cố kết cộng đồng dân cư

Lễ hội là môi trường văn hóa thiêng liêng, thể hiện lòng thành kính của nhân dân với thần linh. Qua lễ hội con người thu nạp những năng lượng mới để tái tạo lại sức lao động và sản xuất sau những ngày lao động vất vả. Giá trị tiêu biểu của lễ hội là nơi cố kết cộng đồng làng xã một cách bền chặt. Ở đó, mọi người cùng nhau sáng tạo, hưởng thụ sản phẩm văn hóa tinh thần và nhận thức rõ hơn về ý nghĩa, trách nhiệm đối với lễ hội. Trong các nghi lễ, diễn xướng tại lễ hội Hào Xá có sự tham gia đông đảo các lực lượng, thu hút hàng nghìn người dân Thanh Hà và du khách thập phương.

Người dân xã Thanh Xá tham gia tổ chức, tham dự lễ hội, để cùng nhau hướng về vị thần mà họ đang thờ cúng, vui chơi để củng cố thêm tình đoàn kết giữa con người với con người, giữa cá nhân với các thành viên trong làng. Việc thờ phụng Đức Phật và Đức thành hoàng là biểu hiện sự cộng cảm của nhân dân Thanh Xá về các hoạt động tâm linh và các sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Trong lễ hội chùa Hào Xá, người dân trong làng có sự nhất quán trong việc trao quyền các giá trị văn hóa, giữa các thế hệ. Mối quan hệ giữa con người với con người thân mật, cởi mở và phóng khoáng, nó như một sợi dây dàng buộc, níu kéo làm cho con người xích lại gần nhau hơn, xóa đi sự xa lạ thường ngày. Từ đó nảy sinh những tình cảm yêu thương, gắn bó quê hương, đất nước và con người. Vì tín ngưỡng tôn giáo, cũng như văn hóa xét đến cùng, đều xuất phát từ mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và giữa con người với con người. Trở về với giai đoạn khởi đầu của quá trình sáng tạo ra thần linh và văn hóa, con người vốn

bình đẳng với nhau, bình đẳng trong mối quan hệ với thần linh, trong sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa. Đó là một trong những tiêu chí của lễ hội, là tính cộng đồng tuyệt đối với sự tham gia của cả nhân dân quanh vùng.

Nhiều người dân địa phương, người sinh ra, lớn lên tại nơi đây đều khẳng định nét đặc sắc ở chùa Hào Xá đã bảo tồn được những tập tục lễ nghi thờ phụng, những hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú và sinh động. Những ngày hội cháu con, họ hàng xa gần và bạn bè về trẩy hội đông đúc, tạo nên nét truyền thống của vùng quê này. Mọi người con quê hương đều tự hào về ngôi chùa thiêng, về lễ hội. Vì lễ hội chùa Hào Xá vẫn giữ và duy trì được các giá trị truyền thống vốn có, nét cổ kính, sự thanh tịnh của di tích. Cộng đồng dân làng luôn chung tay, góp sức tổ chức lễ hội, để luôn tự hào, thỏa mãn tự do tín ngưỡng của mỗi người dân.

Tác giả đã phỏng vấn ông Đỗ Đức Chuyên, 60 tuổi, người con quê hương Thanh Xá. Khi hỏi ông bà thấy lễ hội đem lại gì cho đời sống nhân dân địa phương mình? Ông đã cho biết: Lễ hội chùa Hào Xá quê tôi là lễ hội truyền thống có từ lâu đời, được cha ông truyền lại. Chúng tôi là những lớp hậu sinh luôn tự hào về truyền thống cha ông. Hiểu về di tích và lễ hội Hào Xá là cả một niềm tự hào về truyền thống vẻ vang đó. Ba vị thành hoàng của làng đều là những vị anh hùng giúp dân, giúp nước. Các sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng ở đây là thể hiện sự tri ân các bậc hiền nhân đó. Vì vậy, chúng tôi luôn có ý thức bảo ban, lưu truyền những giá trị của lễ hội Hào Xá cho con cháu mai sau [PL7. Tr.109].

1.5.4. Vai trò của quản lý hội tới việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương

Mỗi lễ hội là nơi sinh hoạt văn hóa của cộng đồng mỗi địa phương. Đây là những di sản văn hóa của dân tộc, là nguồn tài nguyên quan trọng trong phát triển văn hóa và du lịch tâm linh. Với các thành tố văn hóa xã hội, ngày nay lễ hội truyền thống chính là một tài nguyên văn hóa mang lại giá trị kinh tế du lịch rất lớn.

Mỗi lễ hội mang một sắc thái vùng miền, tính hấp dẫn riêng với mỗi du khách. Người dân tham gia vào hoạt động lễ hội luôn cảm thấy may mắn như nhận được thứ quyền lợi vô hình nào đó từ các vị thánh thần. Chính vì vậy, lễ hội luôn thu hút được đông đảo người dân tham gia góp phần công sức nhỏ bé của mình với các vị thần linh.

Lễ hội chùa Hào Xá được diễn ra hàng năm nhằm phát huy những giá trị của lễ hội và góp phần quảng bá du lịch của địa phương. Nhờ đó mà hình ảnh của địa phương được lan tỏa xa hơn, tạo ra sự giao thoa, đan xen văn hóa làm giàu thêm kho tàng văn hóa truyền thống của ông cha. Nhờ đó, lễ hội thu hút được khách du lịch đến với địa phương ngày càng tăng, kéo theo là hệ thống vật chất, cơ sở hạ tầng, dịch vụ phát triển, đời sống vật chất cũng như tinh thần của người dân địa phương được nâng cao.

Mặt khác, lễ hội truyền thống chùa Hào Xá cũng mang lại cho người dân địa phương nguồn lợi kinh tế cao, thông qua các hoạt động dịch vụ trong lễ hội, tạo công ăn việc làm cho người dân từ các hoạt động như trông giữ phương tiện, bán hàng lưu niệm, lưu trú, ăn uống... Như vậy, lễ hội Hào Xá đã góp phần vào việc phát triển các mặt đời sống xã hội của địa phương, trong đó có kinh tế du lịch tâm linh.

Tiểu kết

Chương 1 luận văn đã làm rõ một số khái niệm liên quan đến lễ hội và cơ sở lý luận về lễ hội, quản lý lễ hội truyền thống. Bên cạnh đó luận văn đã đề cập đến một số văn bản quản lý nhà nước liên quan đến lễ hội; khái quát về điều kiện tự nhiên, văn hóa xã hội xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà. Quá trình hình thành, phát triển và phong tục tập quán, sinh hoạt văn hóa cũng như tổng quan về di tích, lễ hội truyền thống chùa Hào Xá.

Lễ hội truyền thống chùa Hào Xá tái hiện và gắn liền với sinh hoạt nông nghiệp với nghi thức tế lễ, rước kiệu văn, các trò chơi dân gian độc đáo thể hiện tín ngưỡng nông nghiệp của người dân địa phương đồng thời thể hiện lòng tri ân, truyền thống *"Uống nước nhớ nguồn*" của dân tộc.

Trong lễ hội có những trò chơi dân gian đặc sắc, các hình thức diễn xướng dân gian mang nhiều sắc thái và ý nghĩa khác nhau, qua đó lễ hội đã bảo tồn và lưu giữ những nét văn hóa địa phương, có vai trò to lớn trong việc cố kết cộng đồng, mang lại nguồn thu nhập cho dân nhân. Những vấn đề rút ra từ chương 1 là cơ sở để luận văn tiếp tục tìm hiểu, phân tích và đánh giá về thực trạng công tác quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá ở chương 2.

Chương 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ

2.1. Các chủ thể quản lý lễ hội chùa Hào Xá

2.1.1. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Thanh Hà

Căn cứ theo Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT ngày 23/8/2001 của Bộ VHTTDL về ban hành Quy chế tổ chức lễ hội, theo đó tại Điều 7 của Quy chế nêu rõ: "Lễ hội tổ chức ở địa phương nào, Ủy ban nhân dân cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện việc quản lý nhà nước theo quy định". UBND cấp huyện là cơ quan quản lý hành chính trên địa bàn có chức năng quản lý nhà nước với lễ hội theo sự phân cấp trong quy chế tổ chức và quản lý lễ hội.

Theo Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BVHTTDL-BNV, của Bộ VHTTDL hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở VHTTDL trực thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Văn hóa - Thông tin (VHTT) thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện. Phòng VHTT huyện Thanh Hà tham mưu giúp UBND huyện thực hiện quản lý về các lĩnh vực văn hóa; gia đình; thể thao; du lịch; thông tin truyền thông và các dịch vụ công thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phòng VHTT huyện Thanh Hà là cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện thực hiện chức năng tham mưu cho UBND huyện ban hành chính sách, các văn bản chỉ đạo điều hành về quản lý lễ hội; thực hiện chức năng thẩm định hồ sơ xin cấp phép tổ chức lễ hội theo thẩm quyền để UBND cấp huyện cấp phép tổ chức lễ hội trong phạm vi quản lý đã được phân cấp; hướng dẫn nghiệp vụ quản lý lễ hội đối với UBND cấp xã và cán bộ văn hóa xã.

Như vậy, Phòng VHTT huyện Thanh Hà là cơ quan quản lý trực tiếp nhà nước về lễ hội chùa Hào Xá. Có chức năng quản lý về mặt chuyên

môn, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn quản lý về văn hóa từ Trung ương tới địa phương theo thẩm quyền. Phòng VHTT có nhiệm vụ hướng dẫn thi thành các văn bản luật, quy chế... theo đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước và của Bộ VHTTDL, nhưng vẫn đảm bảo nét văn hóa đặc trưng riêng của địa phương [56].

2.1.2. Ủy ban nhân dân xã Thanh Xá

Các văn bản thể hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước ban hành đã tạo điều kiện cho các lễ hội được tổ chức, phục dựng, quản lý theo chủ trương và định hướng chung. UBND huyện Thanh Hà đã quán triệt sâu sắc những chủ trương, chính sách và duy trì thực hiện đúng với các văn bản đã ban hành với lễ hội chùa Hào Xá. Trong đó có sự phân cấp quản lý rất rõ ràng trong công tác tổ chức lễ hội.

Uỷ ban nhân dân xã Thanh Xá là cơ quan hành chính cơ sở, thực hiện chức năng quản lý lễ hội theo sự phân công của Quy chế tổ chức và quản lý lễ hội. Ban Văn hóa Thông tin trực thuộc UBND xã, tham mưu giúp UBND xã thực hiện chức năng quản lý lễ hội. UBND xã căn cứ vào quy định, văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Nhà nước và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương ban hành các văn bản quy định tổ chức lễ hội chùa Hào Xá.

Ban Văn hóa Thông tin xã Thanh Xá đứng đầu là cán bộ văn hóa xã. Cán bộ văn hóa xã nằm trong Ban tổ chức lễ hội, có nhiệm vụ trực tiếp quản lý, chỉ đạo, góp ý về mặt chuyên môn trong công tác tổ chức và thực hành lễ hội. Ban có trách nhiệm triển khai nội dung các văn bản quản lý của cấp trên xuống cơ sở, ở đây là Ban tổ chức lễ hội và giám sát, xử lý sai phạm liên quan đến tài sản, nội dung hoạt động của lễ hội, nhằm làm cho lễ hội diễn ra trang nghiêm, thành kính, linh thiêng theo đúng phong tục tập quán cổ của địa phương [56].

2.1.3. Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá

Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá được thành lập có nhiệm vụ quản lý và tổ chức lễ hội. Ban tổ chức lễ hội cũng đồng thời là Ban quản lý di tích. Nhân sự Ban gồm: Lãnh đạo UBND xã làm trưởng ban, cán bộ Ban VHTT làm phó trưởng ban. Thành phần của ban còn gồm các đại diện Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể khác của thôn Hào Xá. Ban cử người trực tiếp trụ trì và trông coi di tích, thường là người đại diện của thôn Hào Xá. Nhiệm vụ của Ban là xây dựng kế hoạch, qui chế hoạt động và đề ra các biện pháp bảo vệ, huy động nguồn lực, tu bổ, phục hồi, phát huy giá trị di tích. Đồng thời, Ban đứng ra tổ chức lễ hội; phát hiện những hành vi sai phạm, tình trạng xuống cấp của di tích để kịp thời báo cáo với UBND xã và các cấp, các ngành có thẩm quyền giải quyết. Ban tổ chức ngoài việc tuân thủ các quy định về pháp lệnh về tôn giáo tín ngưỡng còn phải thực hiện các quy định của nhà nước và sự chỉ đạo trực tiếp của UBND xã, phường, thị trấn. Định kỳ một hoặc hai đến 5 năm tiến hành kiện toàn lại Ban quản lý lễ hội nhằm bổ sung, điều chỉnh về cơ cấu, nhân sự cho phù hợp. Nhân sự của Ban tổ chức lễ hội mang tính kiêm nghiệm, trên tinh thần tự nguyện và hầu như không có kinh phí, nếu có chăng chỉ người túc trực tại di tích 24/24 giờ mới được hưởng một khoản kinh phí ít ỏi.

Về công tác tổ chức lễ hội hàng năm, Ban tổ chức có trách nhiệm tham mưu, xây dựng kế hoạch, kịch bản và tổ chức lễ hội, quản lý, điều hành các hoạt động diễn ra trong lễ hội theo đúng chương trình, kịch bản đã được xây dựng. Để tổ chức Ban tổ chức phải báo cáo xin phép UBND huyện, Phòng VHTT về công tác tổ chức. Ban có trách nhiệm đứng ra lo liệu, tổ chức các hoạt động của lễ hội. Làm tốt công tác bảo vệ các di tích có liên quan đến lễ hội, đảm bảo an ninh trật tự, cứu hộ cứu nạn, phòng chống cháy nổ, phục vụ du khách; giám sát, quản lý nguồn thu công đức. Đồng thời, có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, xử lý mọi hoạt động, đối tượng vi phạm trong lễ hội.

2.1.4. Cộng đồng cư dân

Lễ hội gắn với sinh hoạt cộng đồng. Do đó, cộng đồng dân cư có vai trò chủ thể trong việc tổ chức, quản lý lễ hội. Bản chất của việc tổ chức lễ hội là hoạt động sinh hoạt tinh thần với những nghi thức, diễn xướng cổ truyền của địa phương được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Lễ hội nói chung, lễ hội chùa Hào Xá nói riêng tồn tại từ lâu đời, gắn liền với tập tục văn hóa địa phương. Sức mạnh tâm linh của cộng đồng được hội tụ qua các nghi thức hành lễ, mọi người cùng gửi gắm niềm tin - tín ngưỡng của mình vào đối tượng thờ cúng để nguyện cầu, ước vọng chung về những điều tốt đẹp: "phong điều vũ thuận" (mưa thuận gió hoà), quốc thái dân an, nhân khang vật thịnh, mùa màng tươi tốt, bội thu... Tại lễ hội, nhiều sinh hoạt văn hoá diễn ra với sự tham gia chủ động của cộng đồng, những tài năng "quần chúng" từ đây được bộc lộ, mà có cơ hội thể hiện mình, các tuồng tích dân gian, các trò diễn... do cộng đồng tự tổ chức và tự đánh giá, điều chỉnh. Nhiều trò chơi dân gian từ đây mà sản sinh và phát triển. Chính những sinh hoạt cộng đồng này giúp con người gần gũi nhau hơn, hiểu biết lẫn nhau, đôi khi giúp xoa dịu những mâu thuẫn, căng thẳng trong quan hệ hằng ngày, từ đó có thể là tăng dần những điểm chung và giảm dần những điểm khác biệt. Đây chính là biểu hiện giá trị văn hoá của cộng đồng.

Theo truyền thống, đối với lễ hội dân gian thì các nghi thức, chương trình, kịch bản chủ yếu được lưu truyền qua trí nhớ của nhiều thế hệ. Ban trị sự hay ban tổ chức lễ hội là những người cao tuổi, uy tín, đức độ được cộng đồng tín nhiệm trao quyền thực hiện các vai trò chủ yếu (chánh bái, chánh lễ...). Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức lễ hội lại có sự giám sát, điều chỉnh của cộng đồng dân cư. Những nghi thức, nghi lễ chưa đúng sẽ được cộng đồng góp ý điều chỉnh, bổ sung trong quá trình bảo tồn, gìn giữ lễ hội.

Trong quá trình thực hiện lễ hội, để cộng đồng thực sự làm chủ di sản của mình cần xây dựng những cơ chế, chính sách phù hợp. Từ nhận

thức vai trò của cộng đồng là quan trọng, quyết định, nhưng do ở mỗi nơi, đối tượng, trình độ, năng lực của cộng đồng là khác nhau nên cơ chế vận hành cũng cần có sự khác nhau. Bên cạnh đó, việc bảo tồn và phát huy di sản văn hoá là một lĩnh vực chuyên biệt với phương thức bảo tồn rất nhạy cảm và có nhiều quan niệm cũng như phương pháp tiếp cận mới. Vì thế, để cộng đồng làm chủ di sản cần cung cấp đầy đủ thông tin về kinh nghiệm và được tiếp cận với những quan niệm mới về bảo tồn di sản để có quyết định bảo tồn đúng đắn.

Từ xa xưa, cộng đồng dân cư luôn có vai trò đặc biệt trong tổ chức và quản lý lễ hội. Họ chính là chủ thể của lễ hội. Vì vậy, cộng đồng cần được tạo điều kiện tốt nhất để tham gia tổ chức lễ hội, từ đó có điều kiện phát huy bản sắc, đặc trưng văn hoá, góp phần giới thiệu, quảng bá những nét đẹp về vùng đất, con người địa phương.

2.1.5. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý

Cơ chế phối hợp giữa các chế thể quản lý là rất cần thiết và phải tuân theo những quy định về chức năng, nhiệm vụ đã được pháp luật quy định. Để quản lý tốt, hiệu quả cao cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể quản lý, sự phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể. Ở đây là quản lý các di sản trên địa bàn nói chung, quản lý lễ hội Hào Xá nói riêng. Đối với chùa Hào Xá, di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia (năm 1993), nằm trên địa bàn xã Thanh Xá, phải chịu sự quản lý nhà nước từ trên xuống dưới.

Trong hoạt động quản lý có sự phân cấp theo chức năng từ trên xuống dưới. Sở VHTTDL Hải Dương là cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý lễ hội nói chung, lễ hội Hào Xá nói riêng. Phòng VHTT trực thuộc UBND cấp huyện, thành phố là cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu giúp UBND cấp huyện, thành phố quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du

lịch… trên địa bàn. Đồng thời Phòng VHTT còn chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở VHTTDL. Theo thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BVHTTDL-BNV quy định Phòng VHTT có 12 nhiệm vụ cụ thể như hướng dẫn các tổ chức, các đơn vị và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"… Qua thống kê, hiện nay trên địa bàn Hải Dương có 12 phòng VHTT huyện, thị xã, thành phố, trong đó có phòng VHTT huyện Thanh Hà. Cán bộ phòng VHTT phụ trách công tác quản lý văn hóa mang tính kiêm nhiệm do biên chế cán bộ các phòng VHTT rất hạn chế, khối lượng công việc nhiều.

Theo Nghị định số 110/2015/NĐ-CP quy định trách nhiệm của UBND cấp huyện đối với việc quản lý di sản văn hóa nói chung, lễ hội nói riêng: "UBND cấp huyện chịu trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể trong phạm vi địa phương; tổ chức ngăn chặn, bảo vệ, xử lý vi phạm; đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc xếp hạng và xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích".

UBND cấp xã, phường, thị trấn có trách nhiệm trực tiếp quản lý di sản văn hóa, trong đó có tổ chức lễ hội trên địa bàn. Là đơn vị trực tiếp tổ chức bảo vệ, bảo quản di sản văn hóa. Đồng thời tiếp nhận những khai báo để chuyển lên cơ quan cấp trên; kiến nghị việc xếp hạng di tích; phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi làm ảnh hưởng tới sự an toàn của DSVH; ngăn chặn và xử lý các hoạt động mê tín dị đoan theo thẩm quyền...

Hiện nay, hầu như các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương nói chung, xã Thanh Xá nói riêng, các di tích được xếp hạng từ cấp cấp tỉnh trở lên đều thành lập Ban quản lý di tích để giúp địa phương quản lý di tích về mọi mặt. Ban quản lý di tích chùa Hào Xá cũng được thành lập trên nguyên tắc đó.

Trong công tác quản lý, một yếu tố không thể tách rời đó là sự kết hợp tốt giữa chính quyền và cộng đồng cho việc tổ chức lễ hội. Điều này đã phát huy được hiệu quả cao nhất, góp phần vào công cuộc bảo vệ kho tàng di sản văn hoá của dân tộc. Để thực hiện điều đó, cần có những cơ chế, chính sách và sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý văn hoá về việc xây dựng các chương trình giáo dục di sản văn hoá cho cộng đồng, tuyên truyền, phổ biến giúp người dân hiểu về giá trị văn hoá để có hành vi đúng đắn trong các hoạt động lễ hội.

Như vậy, trong cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý tại chùa Hào Xá đều tuân thủ các quy định của nhà nước. Các cơ quan nhà nước theo thẩm quyền có trách nhiệm điều tiết, đảm bảo sự hài hòa lợi ích văn hóa của các giai tầng, sự phát triển và nhu cầu thỏa mãn văn hóa của toàn xã hội. Còn UBND là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, thực hiện chức năng quản lý về văn hóa ở địa phương mình, theo quy định của pháp luật. Các Phòng VHTT cấp huyện, thành phố; các Ban Văn hóa thông tin các xã, phường, thị trấn là cơ quan chuyên môn trực tiếp tham mưu, tư vấn giúp UBND xã, thị trấn quản lý về văn hóa và lễ hội ở địa phương.

2.2. Các hoạt động quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

2.2.1. Triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Đảng và Nhà nước

Lễ hội chùa Hào Xá từ khi được xếp là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, việc tổ chức lễ hội đã thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của các văn bản cấp trên. Lễ hội phát huy được vai trò chủ thể, năng lực sáng tạo văn hóa của nhân dân với nhiều nội dung phong phú, đa dạng. Lễ hội với các hoạt động tưởng niệm thể hiện sự tri ân tới Phật, Thánh, các bậc thành hoàng, đồng thời góp phần giáo dục văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ.

Trong công tác tổ chức, quản lý lễ hội huyện Thanh Hà đã triển khai thực hiện nghiêm các văn bản, chỉ thị của Ban Bí thư về việc tăng cường sự

lãnh đạo của Đảng với công tác quản lý và tổ chức lễ hội, trong đó nhấn mạnh việc giảm tần suất, quy mô lễ hội, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa. Trên tinh thần chỉ đạo của cấp trên, lễ hội chùa Hào Xá những năm qua luôn được đánh giá tốt trong việc tổ chức, quản lý. Có được kết quả đó, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng VHTT tổ chức phối hợp với các cơ quan truyền thông, các ban ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền sâu rộng các văn bản quản lý nhà nước có liên quan đến quản lý lễ hội. UBND xã Thanh Xá đã thực hiện và có kế hoạch cụ thể với lễ hội truyền thống chùa Hào Xá như:

Năm 2007, UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy chế thành lập và tổ chức hoạt động của Ban quản lý di tích cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh. Quy chế nêu rõ các di tích xếp hạng quốc gia, cấp tỉnh thực hiện theo luật di sản văn hóa thì thành lập ban quản lý di tích cấp cơ sở. Trên tinh thần đó, Ban quản lý di tích chùa Hào Xá được thành lập và đi vào hoạt động từ đó cho đến nay.

Ngày 30 tháng 6 năm 2010, Bộ VHTTDL có Thông tư 04, quy định việc kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Căn cứ thông tư trên, ngày 10 tháng 01 năm 2010, UBND xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà có Tờ trình số 01/TTr-UBND, đề nghị xây dựng hồ sơ xếp hạng lễ hội chùa Hào Xá vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Căn cứ đề nghị Tờ trình, năm 2011, Sở VHTTDL Hải Dương đã hoàn thiện hồ sơ đệ trình xếp hạng lễ hội chùa Hào Xá vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đây là cơ sở quan trọng cho việc bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội chùa Hào Xá.

Trong công tác chỉ đạo tổ chức lễ hội, UBND tỉnh Hải Dương đã bám sát tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9 tháng 6 năm 2014 của hội nghị lần thứ 9, BCH Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong tình hình mới. Ngày 29 tháng 7 năm 2014, UBND tỉnh Hải Dương ra Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND về

ban hành quy định cụ thể một số nội dung về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Tháng 2 năm 2015, UBND tỉnh đã có công văn số 336/UBND-VP về việc tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Nội dung công văn yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ngành chức năng tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Căn cứ quyết định trên, UBND huyện Thanh Hà, xã Thanh Xá đã phối hợp chặt chẽ với Sở VHTTDL trong công tác và quản lý lễ hội trên địa bàn nói chung, lễ hội Hào Xá nói riêng. Hàng năm, Phòng VHTT huyện Thanh Hà đều có công văn hướng dẫn xã Thanh Xá tổ chức lễ hội chùa Hào Xá. Căn cứ vào đó, Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá xây dựng kế hoạch, kịch bản tổ chức lễ hội.

Thực hiện kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 17/3/2017 của UBND xã Thanh Xá về việc "Tổ chức lễ hội truyền thống chùa Hào Xá năm 2017" và thực hiện Nghị quyết tháng 3 năm 2017 của BCH Đảng bộ xã và UBND xã Thanh Xá về việc tổ chức lễ hội chùa Hào Xá năm 2017. Kế hoạch nêu rõ việc tổ chức lễ hội phải trang nghiêm, trọng thể, đảm bảo tính truyền thống, mang tính cộng đồng và gắn với các hoạt động lễ hội nhằm tôn vinh giá trị di sản của nhân dân địa phương và các vùng lân cận. Đồng thời tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ vui tươi lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; kết hợp hài hòa giữa các hoạt động văn hóa truyền thống với hiện đại để thu hút đông đảo nhân dân, du khách thập phương về dự lễ.

Tùy từng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện kinh tế xã hội địa phương, UBND xã có hướng dẫn, kế hoạch cụ thể cho công tác tổ chức lễ hội. Đảm bảo cho lễ hội được diễn ra theo đúng định hướng của cấp trên và không làm mất đi bản sắc riêng, góp phần vào việc xây dựng nền văn hóa dân tộc.

Khi được hỏi: Ông bà đánh giá thế nào về công tác tổ chức lễ hội chùa Hào Xá trong những năm vừa qua?. Ông Phạm Quốc Trọng, Chủ tịch xã Thanh Xá, đồng thời là Trưởng ban tổ chức lễ hội cho biết: Chúng tôi hiểu và thấy rõ trách nhiệm không chỉ trong công tác tổ chức lễ hội mà còn cả công tác quản lý, bảo tồn các giá trị của di tích chùa Hào Xá. Vì đây là di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia, lễ hội được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể. Người dân thì rất kỳ vọng và luôn tự hào về di tích quê hương mình. Trong công tác tổ chức lễ hội hàng năm, chúng tôi luôn bán sát vào các chỉ đạo của cấp trên, ra kế hoạch kịch bản và phân công cụ thể tới các ban ngành địa phương đảm bảo làm sao cho lễ hội diễn ra an toàn, thành công nhất. Nhìn chung những năm qua, lễ hội Hào Xá đã được tổ chức tốt, đáp ứng được nhu cầu tham gia, thưởng thức văn hóa của nhân dân. Sau mỗi kỳ lễ hội chúng tôi đều có đánh giá, rút kinh nghiệm cho những năm sau được tốt hơn [PL7, tr.109].

2.2.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa trong lễ hội

Lễ hội chùa Hào Xá gắn với các nghi lễ Phật giáo và tưởng niệm các bậc thành hoàng tạo cho lễ hội nét đặc sắc riêng. Lễ hội Hào Xá có ảnh hưởng lớn trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng không chỉ của vùng Thanh Hà mà còn của tỉnh Hải Dương. Lễ hội xưa có nhiều nghi lễ, diễn xướng, trò chơi dân gian độc đáo. Trong đời sống xã hội có những thay đổi hiện nay, có những yếu tố tác động cả tích cực và tiêu cực đã ảnh hưởng đến công tác tổ chức lễ hội. Tuy vậy, lễ hội chùa Hào Xá vẫn giữ được các giá trị truyền thống. Trên thực tế, lễ hội chùa Hào Xá đang được phát huy mạnh mẽ. Các yếu tố tiêu cực dần bị loại bỏ, một số nghi lễ mới được bổ sung như lễ Mông sơn thí thực, một số trò chơi mới…được bổ sung cho phù hợp.

Từ năm 1993, chùa Hào Xá được Bộ Văn hoá - Thông tin xếp hạng di tích lịch sử văn hoá cấp quốc gia. Sau khi được xếp hạng, chính quyền và nhân dân xã Thanh Xá rất coi trọng việc tổ chức lễ hội để phát huy giá trị di tích. Đặc biệt, từ năm 2015, lễ hội chùa Hào Xá được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Từ đó đến nay công tác tổ chức, quản lý lễ hội về mặt nội dung đều có căn cứ, tổ chức chặt chẽ. Ban tổ chức được thành lập do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban và thành lập các tiểu ban giúp việc như tiểu ban nội dung khánh tiết, an ninh trật tự, lễ tân hậu cận… Trưởng các tiểu ban do đại diện các ban ngành của thôn, xã đảm nhiệm và được phân công cụ thể rõ ràng. Ban tổ chức xây dựng kế hoạch, kịch bản lễ hội trình UBND huyện trình duyệt và tiến hành tổ chức. Lực lượng chính vẫn là nhân dân sở tại tham gia vào tất cả các nghi lễ. Đây là nhân tố quyết định cho sự thành công của lễ hội. Công tác tổ chức, quản lý, thanh kiểm tra giám sát có sự thống nhất cao.

Hiện nay nội dung lễ hội Hào Xá được duy trì trên cơ sở phục dựng các nghi lễ, trò chơi dân gian truyền thống. Các nghi lễ được tổ chức trở thành linh hồn của lễ hội, đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tín ngưỡng của nhân dân. Về thời gian: Lễ hội được tổ chức 02 ngày vào mồng 5 và mồng 6 tháng Giêng. Về quy mô lễ hội tùy theo từng năm do Ban tổ chức xây dựng kế hoạch, kịch bản trên điều kiện thực tế của địa phương.

Về phần lễ duy trì nghi lễ xin phép mở hội tại chùa; lễ rước sắc, dâng hương tại chùa và nhà tổ; lễ tế tại Miếu; bổ sung lễ Mông sơn thí thực; lễ tế tạ kết thúc lễ hội. Đặc biệt việc làm cỗ và thi chấm cỗ của các giáp xưa được duy trì và cải tiến, lễ chay do Ban tổ chức lễ hội phối hợp với nhà chùa chủ trì đồng chủ trì sắm và chuẩn bị. Phần hội dần phục dựng các trò vui như bơi chải, bắt vịt, nấu cơm thi, đập niêu, đánh cờ…hình thức thể hiện và quy trình chơi cơ bản vẫn được đảm bảo như xưa.

Lễ hội diễn ra trong không gian văn hóa rộng gồm: Khu di tích chùa Hào gồm các hạng mục: Chùa chính, Nhà tổ là nơi tổ chức dâng hương, cúng Phật; Nghè là nơi tổ chức tế lễ theo nghi thức tế thành hoàng; Sông Cửa Chùa tổ chức các trò chơi dân gian (bơi thuyền, bắt vịt, nấu cơm thi...)

Đình Đụn là nơi tập trung kiệu lễ của 6 dòng họ: Họ Quách Trung, Quách Đại, Quách Đình, Họ Mạc, họ Hoàng, Họ Cao. Các dòng họ tổ chức rước trang trí mâm ngũ quả, kiệu lễ tham gia rước từ nhà thờ họ ra đình để tế thành hoàng, sau đó cùng đoàn rước rước sắc về chùa để làm lễ. Ngoài ra, không gian tổ chức lễ hội còn được mở rộng ra khu sân vận động sau trụ sở UBND xã (cách chùa khoảng 50m) làm nơi tổ chức các trò chơi dân gian như kéo co, đập niêu, múa rối nước, bóng chuyền…

Ngày mồng 6 tháng Giêng được coi là ngày hội chính của lễ hội chùa Hào. Buổi sáng, nhà sư trụ trì cùng các tăng ni tại các di tích dòng thiền Trúc Lâm trong tỉnh, các chức sắc dòng họ tổ chức rước sắc và kiệu ngũ quả ra miếu thờ ba vị thành hoàng để tế lễ. Lễ rước sắc là nghi lễ truyền thống của chùa Hào Xá. Hàng năm, lễ hội đều được tổ chức nghi lễ này đúng với nghi thức cổ truyền cùng với lễ tưởng niệm đã tạo không khí, quy mô hoành tráng cho lễ hội. Đội hình rước thứ tự như sau: Ông thủ hiệu (người đánh trống cái), cờ thần; trống, chiêng; chấp kích; kiệu sắc; 5 kiệu ngũ quả (theo thứ tự dòng họ); trống khẩu; bát biểu dòng họ; kiệu long đình dòng họ; đại diện Giáo hội Phật giáo; đội tế nam; đại biểu của tỉnh, huyện, xã; các dòng họ; vận động viên bơi chải nam, nữ; nhân dân và du khách thập phương.

Từ năm 2015, trong lễ hội chùa Hào Xá, lễ Mông Sơn thí thực được tổ chức. Tuy nhiên, việc tổ chức nghi lễ này tùy từng năm chứ không phải năm nào cũng diễn ra. Đây là nghi lễ quan trọng của Phật giáo, được tổ chức trang nghiêm, thanh tịnh. Nghi lễ mang tính phát chẩn quốc gia nhằm ân triêm công đức cho cô hồn, ngạ quỷ. Đàn Mông Sơn thí thực được dựng

ở sân chùa gồm đàn chính và đàn bàn tiến. Trên đàn bày đủ các đồ lục cúng, ngũ sự, đăng nến, ngũ quả... Hai bên đàn bày những mâm lễ với la liệt đồ chay để ban phát cho chúng sinh chầu đàn ăn mày cửa phật. Nghi thức chạy đàn do các Hoà thượng trong Ban Giáo hội Phật giáo tỉnh Hải Dương và đại diện các tăng ni phật tử thực hiện. Lễ Mông Sơn thí thực được tổ chức trong lễ hội Hào Xá là nét đẹp văn hoá Phật giáo, thể hiện uy linh của Đức Phật tam tổ Trúc Lâm, bố thí cho các cô hồn âm thế để cứu độ chúng sinh, cầu cho quốc thái dân an, nhân khang vật thịnh.

Phần hội là những trò vui dân gian đặc sắc với sự tham gia đông đảo của nhân dân và du khách thập phương.

Sau khi rước sắc về Miếu, tại sân nhà tổ diễn ra các trò chơi dân gian, dưới sông trước cửa chùa diễn ra trò thi bơi chải, bắt vịt, nấu cơm thi. Trong các trò hội chùa Hào, thi bơi chải là trò chơi đặc sắc có sự tích gắn với ba vị thành hoàng. Trò chơi nhằm gợi lại những hình ảnh hào hùng của quân dân nhà Trần về chiến thắng trên sông Bạch Đằng đánh bại giặc Nguyên Mông. Gợi nhớ công trạng của đức thành hoàng dạy dân luyện tập bơi chải, đua thuyền, mang tinh thần thượng võ của dân tộc.

Nấu cơm thi trên thuyền là nét khác lạ trong lễ hội chùa Hào, một hình thức nâng cao của thi bơi chải. Người thi ngồi trên thuyền, phải bắc bếp nấu cơm bằng củi. Người "phá đám" hay "thử tài" ngồi trên thuyền khác, lấy tay lay thuyền đối phương làm cho thuyền tròng trành liên tục và té nước vào thuyền cho lửa tắt. Tất nhiên, lệ qui định người té nước không được té thẳng vào bếp của người nấu cơm để tránh làm tắt bếp. Kết quả, người nào không để bếp bị đổ và nấu chín cơm trước mới được chấm giải.

Như vậy, việc tổ chức các hoạt động lễ hội chùa Hào Xá ngày nay dựa trên các giá trị truyền thống. Tuy nhiên nội dung, cách thức tổ chức đã ít nhiều được điều chỉnh cho phù hợp. Một số nội dung mới được bổ sung cho đáp ứng nguyện vọng nhân dân. Bên cạnh đó những trò hội không phù

hợp, các hoạt tiết không đúng với phong tục địa phương đã được loại bỏ. Vai trò tổ chức của ban tổ chức được duy trì, đề cao đã làm cho lễ hội diễn ra an toàn, đáp ứng được nhu cầu thưởng thức văn hóa, tín ngưỡng của người dân.

2.2.3. Công tác tuyên truyền, quảng bá về lễ hội

Công tác tuyên truyền quảng bá về di tích, lễ hội được đặc biệt chú trọng dưới nhiều hình thức. Trong thời gian trước, trong khi diễn ra lễ hội, BTC thường xuyên thông báo, đăng bài giới thiệu về di tích, lễ hội, lịch sử nhân vật thờ phụng để nhân dân hiểu về lễ hội và tham gia. Sử dụng các phương tiện tuyên truyền rất đa dạng như đài truyền thanh của huyện, xã, trên các tấm panô và hệ thống băng rôn, cổng chào, cờ... đặt tại khu vực lễ hội và dọc các tuyến đường trục chính trong xã.

Hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng khác cũng được chú ý như trên Website địa phương, báo điện tử… Ban tổ chức và Phòng VHTT huyện thu thập, đăng tải dữ liệu, viết bài, tin, hình ảnh cho cổng thông tin điện tử huyện Thanh Hà, của Sở VHTTDL và của UBND tỉnh Hải Dương, Đài phát thanh và truyền hình Tỉnh. Đồng thời tuyên truyền quảng bá trên hệ thống ấn phẩm băng đĩa hình, tờ gấp và bản đồ; biển chỉ dẫn, bảng giới thiệu về điểm di tích, thời gian và nội dung lễ hội.

Bên cạnh việc tuyên truyền trực quan, BTC đã tổ chức các buổi tọa đàm khoa học về di tích, nhân vật thờ tự và lễ hội chùa Hào Xá, qua đó làm rõ những vấn đề về giá trị lịch sử, văn hóa tín ngưỡng của di tích. Đề xuất các giải pháp nhằm bảo tồn, tôn tạo di tích và lễ hội chùa Hào Xá. Đánh giá ý nghĩa của công tác tuyên truyền cho lễ hội, ông Quách Đình Cảnh - Cán bộ Văn xã, xã Thanh Xá cho biết: “Là người trực tiếp tham mưu, chỉ đạo công tác tuyên truyền cho lễ hội, tôi thấy rằng tuyên tuyền là khâu quan trọng trong tổ chức lễ hội. Thông qua tuyên truyền để người dân thấy được giá trị, ý nghĩa của lễ hội. Công tác tuyên truyền đã có hiệu quả rõ nét,

nhân dân và du khách tham dự lễ hội hiểu rõ hơn về giá trị của lễ hội từ đó nâng cao ý thức giữ gìn, phát huy giá trị của di tích, lễ hội".

2.2.4. Quản lý các nguồn lực phục vụ cho tổ chức lễ hội

* *Nguồn nhân lực:* Nguồn nhân lực trước tiên là Ban quản lý lễ hội. Để tổ chức, quản lý di tích chùa Hào Xá thì Ban quản lý lễ hội được thành lập với sự tham gia của cơ quan chuyên môn là Ban Văn hóa xã cùng các cấp chính quyền xã Thanh Xá. Ban có nhiệm vụ tổ chức, điều hành lễ hội, nhằm thực hiện chức năng quản lý trên mọi lĩnh vực đảm bảo cho lễ hội diễn ra đúng với mục đích và yêu cầu. Ban quản lý trực tiếp giám sát, thanh kiểm tra, xử lý các sai phạm xảy ra trong lễ hội, như hoạt động dịch vụ hàng quán, tình trạng bói toán, mê tín dị đoan...

Ban quản lý lễ hội còn có nhiệm vụ tổ chức, quản lý, chuẩn bị về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ lễ hội như tổ chức, quản lý về lực lượng tham gia lễ tế, lễ rước, thuyền, các đồ lễ, sân khấu khai hội, sân chơi, âm thanh, ánh sáng... Phối hợp với các ban ngành trên địa bàn trong việc tổ chức, quản lý lễ hội nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông… trong thời điểm tổ chức diễn ra lễ hội. Để sắp xếp và bố trí đội ngũ nhân sự phù hợp, đúng vị trí, trước khi phân công nhiệm vụ, Ban tổ chức lễ hội đã xây dựng kế hoạch, kiểm tra đánh giá phân loại nhân sự. Việc phân công công việc được thực hiện với phương châm công bằng, tạo điều kiện để các thành viên được khẳng định và thể hiện năng lực của mình trong công việc chuyên môn. Đồng thời, kịp thời thu thập thông tin, lắng nghe sự phản ánh trao đổi của từng cá nhân, để trợ giúp lẫn nhau trong khả năng và điều kiện cho phép.

Nguồn lực về cộng đồng địa phương và nhân lực hoạt động trong lễ hội: Lễ hội là không gian văn hóa, là sân chơi, nơi giải trí, hưởng thụ văn hóa của con người, do đó có đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Lễ hội truyền thống chùa Hào Xá mỗi năm diễn ra một lần, do vậy không chỉ

có sự tham gia đông đảo của người dân địa phương mà còn cả nhân dân các vùng lân cận. Người dân tham gia trực tiếp vào các hoạt động của lễ hội. Họ rất hào hứng, phấn khởi khi lễ hội diễn ra, bởi lễ hội không chỉ mang lại cho họ sự vui tươi về tinh thần còn là môi trường văn hóa, dịch vụ mang lại nguồn thu kinh tế cho chính bản thân, gia đình họ thông qua các hoạt động kinh doanh, dịch vụ. Do đó, đây cũng là nguồn lực cần có sự quản lý của nhà nước để hoạt động có tổ chức, đúng quy định, trong khuôn khổ của pháp luật. Vì vậy, Ban tổ chức cũng phải quan tâm tới việc bố trí, sắp xếp vị trí kinh doanh dịch vụ cho phù hợp. Tạo điều kiện cho người dân kinh doanh hợp pháp, thực hiện đúng, nghiêm những quy định do Ban tổ chức đề ra.

Đối với nguồn nhân lực từ các nơi khác đến tham gia vào hoạt động lễ hội, Ban tổ chức có kế hoạch, biện pháp cụ thể kiểm soát đối tượng. Có biện pháp xử phạt nghiêm minh với những đối tượng có hành vi gây rối, quậy phá, ăn mày, gây mất an ninh trật tự lễ hội. Các đối tượng được phép hành nghề như xe ôm, chụp ảnh...các đối tượng kinh doanh dịch vụ ăn uống, bán hàng lưu niệm, phục vụ khách tham quan đã được cấp phép của các cơ quan văn hóa cần thực hiện theo đúng quy định của Ban tổ chức.

* *Quản lý tài chính:* Đây là nguồn lực quan trọng trong công tác tổ chức, quản lý lễ hội. Cần chú trọng, quan tâm, quản lý, giám sát chặt chẽ, khách quan hoạt động thu chi trong thời gian diễn ra lễ hội. Nguồn thu tại lễ hội gồm: Nguồn đóng góp tổ chức lễ hội của từng hộ dân thôn Hào Xá; Nguồn thu công đức; Nguồn thu khác (các hoạt động xã hội hóa, ủng hộ của các tập thể, doanh nghiệp đóng trên địa bàn...).

Lễ hội chùa Hào Xá do UBND xã Thanh Xá cùng nhân dân địa phương tổ chức, quản lý, giám sát. Nhưng nguồn tài chính thu, chi do tiểu ban hậu cần của Ban tổ chức lễ hội trực tiếp cắt cử thực hiện, quản lý. Ban tổ chức cũng đã thành lập tổ ghi nhận công đức trực tiếp tiếp nhận kinh phí từ nguồn xã hội hóa, sự phát tâm công đức của cá nhân, tập thể. Nguồn

kinh phí thu từ công đức, tài trợ được niêm yết công khai tới nhân dân, đảm bảo sử dụng đúng, hiệu quả, tiết kiệm, minh bạch.

Bên trong di tích cũng như nơi thờ tự được đặt hòm công đức và nhận được đóng góp rất nhiều từ những người hảo tâm. Trên thực tế cho thấy, nguồn thu kinh phí từ tổ chức lễ hội vẫn chỉ phục vụ cho việc tổ chức lễ hội, một số ít trích kinh phí dành cho việc tu bổ, tôn tạo di tích.

Theo ông Trịnh Văn Hào, 61 tuổi, người thôn Hào Xá và là đại diện những người cao tuổi trong Ban tổ chức lễ hội cho biết: Nguồn tài chính thu trong hội chủ yếu là tiền công đức của nhân dân. Đây là tài chính quan trọng và cũng là một vấn đề tế nhị. Qua mỗi lễ hội chúng tôi đều tiếp nhận được nguồn công đức khá lớn lên đến hàng trăm triệu đồng. Do là vấn đề tế nhị nên Ban tổ chức chúng tôi luôn phải minh bạch, công khai. Sau lễ hội phải công bố nguồn tài chính thu chi. Nguồn công đức này chủ yếu được trang trải cho công tác tổ chức lễ hội. Nếu còn thừa ra, chúng tôi tập trung cho việc tu bổ, và sửa chữa nhỏ tại di tích nên được nhân dân hết sức ủng hộ [PL7, tr.109].

** Quản lý cơ sở vật chất phục vụ lễ hội:* Lễ hội chùa Hào Xá có ảnh hưởng lớn trong đời sống văn hóa tín ngưỡng người dân trong vùng. Lễ hội được tổ chức với nhiều nghi lễ, thời gian kéo dài, diễn ra trong không gian rộng. Do vậy, công tác chuẩn bị các cơ sở vật chất cho lễ hội diễn ra an toàn, đảm bảo nội dung là rất quan trọng.

2.2.5. Quản lý hoạt động văn hóa trong lễ hội

Quản lý các hoạt động văn hóa trong lễ hội là nhằm thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, thực hiện đúng thuần phong mỹ tục, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội ở địa phương, đáp ứng được nhu cầu văn hóa, tín ngưỡng của nhân dân, không để xảy ra các hiện tượng mê tín dị đoan. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá đều quán triệt tư tưởng, giao nhiệm vụ đến các thành viên ban tổ chức. Trên cơ

sở vận dụng các văn bản hướng dẫn về việc quản lý lễ hội nói chung, việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội nói riêng Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá đã chấn chỉnh và đưa các hoạt động lễ hội đi vào nề nếp.

Vận dụng các thông tư, chỉ thị về việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, hàng năm lễ hội chùa Hào Xá được tổ chức thực hiện với nhiều chuyển biến tích cực. Trong công tác tổ chức, thực hiện nội dung lễ hội, hàng năm trước khi mở hội đều thành lập Ban tổ chức lễ hội để tổ chức lễ hội đảm bảo đúng quy chế lễ hội và pháp luật Nhà nước đã ban hành. Công tác tổ chức lễ hội chùa Hào Xá không ngừng tiến bộ. Nội dung các nghi lễ được thực hiện có hiệu quả trên cơ sở tôn trọng, kế thừa các yếu tố văn hóa cổ truyền và kết hợp đưa các giá trị văn hoá mới vào lễ hội, tạo lên sự hài hòa, linh hoạt trong ý tưởng, sáng tạo trong cách thức biểu đạt nội dung, khiến cho mọi người dễ dàng tiếp cận, thích ứng và tiếp nhận một cách tự nguyện. Công tác an ninh trật tự được đảm bảo, dịch vụ lễ hội dần đi vào hoạt động có nề nếp. Các hiện tượng ăn mặc thiếu văn minh (mặc váy ngắn, áo cộc...) khi vào chùa được ngăn chặn. Các hành vi ứng xử thiếu văn minh, lịch sự đều bị nhắc nhở. Các hiện tượng mời chào, xem bói bàn tay, tướng số, rút thẻ tán thẻ, đổi tiền lẻ tại di tích đã được ngăn chặn.

Việc thực hiện tốt nếp sống văn minh trong lễ hội vừa là trách nhiệm và là ý thức không chỉ của các cấp quản lý, tổ chức lễ hội mà còn phụ thuộc vào ý thức trách nhiệm của cả cộng đồng khi tham gia vào lễ hội. Với một lễ hội lớn như chùa Hào Xá việc thực hiện tốt nếp sống văn minh trong lễ hội là thể hiện tinh thần, thái độ, lòng biết ơn sâu sắc đối với các bậc Thánh, Phật. Đưa lễ hội trở thành một phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương.

2.2.6. Quản lý hoạt động dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự

Đây là những hoạt động quản lý quan trọng, quyết định sự thành công của lễ hội, nhằm tạo cho lễ hội có dấu ấn trong lòng du khách.

* *Hoạt động dịch vụ:* Đây là hoạt động được BTC lễ hội đặc biệt quan tâm vì có ảnh hưởng trực tiếp tới nội dung, hình ảnh của lễ hội. Nếu các hoạt động dịch vụ không tốt sẽ làm ảnh hưởng đến tính thiêng cũng như tính hấp dẫn của lễ hội và làm mất đi hình ảnh trong lòng du khách về lễ hội. BTC đã hướng dẫn quản lý các cơ sở dịch vụ tại lễ hội chùa Hào Xá. Các cơ sở kinh doanh hàng lưu niệm, đồ chơi trẻ em phải cam kết hàng hóa có nguồn gốc rõ ràng, bán đúng giá, sắp xếp đúng vị trí quy định của Ban tổ chức. Các hộ kinh doanh xuất bản ấn phẩm, băng đĩa phải cam kết bán hàng có nhãn mác, tem đăng ký chất lượng của cơ quan kiểm định, không bán hàng cấm...Các thành viên Ban chỉ đạo, BTC lễ hội tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động dịch vụ tại lễ hội, không để hiện tượng ăn xin, đổi tiền lẻ, hoạt động gây phản cảm, bảo đảm lễ hội diễn ra an toàn. Ông Phạm Quốc Trọng - Chủ tịch UBND xã, Trưởng BTC lễ hội cho biết: "Chúng tôi luôn bám vào các hướng dẫn quản lý của các cơ quan từ cấp tỉnh đến huyện về hướng dẫn quản lý lễ hội. Các cơ sở kinh doanh, bán hàng lưu niệm tại lễ hội phải cam kết thực thi. Để giám sát, BTC thường xuyên cử các tổ an ninh tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát quá trình hoạt động của các dịch vụ, bảo đảm lễ hội diễn ra an toàn".

Về dịch vụ trông giữ phương tiện tại lễ hội chùa Hào Xá đã được Ban tổ chức thực hiện sắp xếp địa điểm trông giữ phương tiện là sân nhà văn hóa xã và sân của một số hộ dân gần khu di tích, bố trí người trông giữ phương tiện ô tô, xe máy... đảm bảo an toàn về tài sản không để xảy ra tình trạng mất mát cũng như hư hỏng phương tiện, lộn xộn tại khu vực lễ hội.

* *Vệ sinh môi trường*: Để đảm bảo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường tại lễ hội truyền thống các thôn làng cắt cử 2 đến 3 người chịu trách nhiệm dọn dẹp vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, trong và sau khi lễ hội diễn ra. Đồng thời kêu gọi mọi người dân đều có trách nhiệm giữ vệ sinh chung đường làng ngõ xóm, quét dọn sạch sẽ. Ông Hoàng Văn Long -

người làng Hào Xá, xã Thanh Xá cho biết: "Cứ mỗi lần tổ chức lễ hội thì toàn thể bà con dân thôn đều có trách nhiệm giữ vệ sinh chung đường làng ngõ xóm, quét dọn sạch sẽ để đón kiệu rước qua".

Trong lễ hội, đã thành lập tiểu ban gồm 10 người chịu trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường cảnh quan, xử lý rác thải, kiểm soát việc đốt, hóa giấy tiền vàng tại di tích… sao cho đảm bảo không gây cháy nổ trong suốt quá trình diễn ra lễ hội. Đặc biệt trong những ngày trọng hội từ mùng 3 đến mùng 6, tập trung đông du khách nên công tác vệ sinh phải được chú trọng đảm bảo sạch sẽ. Do lễ hội có liên quan đến dòng sông chảy qua trước cửa chùa, Ban tổ chức đã giao công an xã có trách nhiệm vệ sinh bờ sông và đảm bảo vệ sinh cũng như an toàn trong quá trình lễ hội. Ông Phạm Quốc Trọng - Chủ tịch UBND xã, Trưởng BTC lễ hội cho biết: "Chúng tôi đã chỉ đạo Ban tổ chức lễ hội phải đặc biệt chú trọng tới công tác vệ sinh môi trường trước và sau khi lễ hội vì lễ hội diễn ra dài ngày và đặc biệt là trong 4 ngày trọng hội, đây là những ngày tập trung đông du khách nên công tác vệ sinh phải được chú trọng đảm bảo sạch sẽ. Do lễ hội có liên quan đến thi bơi chải trên sông, chúng tôi đã giao BTC cử người dọn vệ sinh bờ sông trước của chùa để đảm bảo vệ sinh cũng như an toàn trong quá trình lễ hội".

* *Công tác an ninh trật tự:* BTC đã phân công lực lượng nắm bắt tình hình và triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, vật tư, tài sản của nhân dân trong lễ hội. Ban tổ chức đã xây dựng kế hoạch bảo vệ an ninh trật tự tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân về tham gia lễ hội. Cắt cử luân phiên lực lượng tuần tra, kiểm soát những khu vực tập trung đông người như khu vui chơi giải trí, khu vực giao lưu văn nghệ, hai bên sông xem bơi chải...Thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra phòng cháy, chữa cháy tại lễ hội, nhất là việc đốt hương, vàng mã...

Nghiêm túc thực hiện chỉ thị của UBND huyện về an ninh trật tự trong lễ hội đặc biệt là phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm; bài trừ tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, hoạt động lợi dụng niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo về lễ hội, lợi dụng lễ hội mưu cầu bất chính, vi phạm pháp luật và kinh doanh các ấn phẩm trái phép, độc hại, không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trong lễ hội. Việc đảm bảo an toàn giao thông, không gây ùn tắc, không để xảy ra tai nạn trong quá trình trước, trong và sau khi diễn ra lễ hội là nhiệm vụ hàng đầu mà lực lượng đảm bảo an ninh phải hết sức chú trọng để đảm bảo lễ hội được diễn ra thông suốt. Ông Nguyễn Xuân Hải một du khách tham dự khi được hỏi ông có thấy những bất cập, hay những vấn đề không hài lòng ở lễ hội Hào Xá? Ông đã cho biết: "Đi nhiều lễ hội, chúng tôi thấy lễ hội ở đây được tổ chức tốt. Đặc biệt là vấn đề an ninh trật tự trong lễ hội được Ban tổ chức hết sức lưu ý và thực hiện khá tốt. Các lực lượng an ninh luôn có mặt kịp thời để phân luồng giao thông cũng như đảm bảo an ninh trật tự tạo sự an tâm khi chúng tôi tham gia lễ hội".

2.2.7. Sự tham gia của cộng đồng trong việc tổ chức, quản lý lễ hội

Lễ hội chùa Hào Xá có sự tham gia tích cực từ cộng đồng địa phương trong việc tổ chức, thực hành nghi lễ... Công tác quản lý, tổ chức lễ hội luôn có sự đồng hành từ các cơ quan hữu quan với cộng đồng địa phương. Mô hình quản lý dựa vào cộng đồng tại lễ hội chùa Hào Xá theo nguyên tắc tự nguyện, do người dân tự lập ra để giải quyết nhu cầu về tổ chức lễ hội. Ban tổ chức có nhiệm vụ kết nối giữa chính quyền với người dân để tổ chức, thực hiện, phân công công việc, đảm bảo lợi ích chung. Tinh thần làm chủ của cộng đồng thể hiện trên thực tế xuất phát từ "sự sở hữu của cộng đồng", là điều kiện tiên quyết ảnh hưởng tới hiệu quả quản lý, tổ chức lễ hội. Tuy nhiên, trong tổ chức, quản lý lễ hội vẫn có sự chỉ đạo, định hướng và tham gia của các ban ngành, đoàn thể và chính quyền

sở tại. Cộng đồng tham gia về mặt pháp lý, cơ quan thực thi các cấp hỗ trợ cộng đồng thực thi.

Ý thức cộng đồng còn phụ thuộc vào việc người dân có nhu cầu tổ chức lễ hội. Nếu cộng đồng có nhu cầu, họ sẽ là người chủ động khởi xướng tổ chức, kêu gọi nguồn tài chính hỗ trợ, đưa ra các quyết định, vận hành và bảo vệ, bảo tồn gìn giữ lễ hội, cũng như di tích nơi tổ chức lễ hội. Nếu trong cộng đồng xảy ra mâu thuẫn sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến năng lực quản lý của cộng đồng, đến tinh thần làm chủ tập thể. Lúc này, vai trò của hội người cao tuổi, hội nông dân tập thể, hội phụ nữ, trưởng hội các xóm... đóng vai trò quan trọng, hướng cộng đồng đến sự đồng thuận. Trong Ban tổ chức lễ hội chùa Hào Xá, những người đại diện cho cộng đồng là những người có uy tín, địa vị nằm trong Ban kiến thiết hay hội người cao tuổi được người dân suy tôn và có tiếng nói với cộng đồng. Ý thức làm chủ của người dân, sự đoàn kết, đồng thuận của cộng đồng dân cư sẽ quyết định sự thành công của lễ hội. Để phát huy vai trò quản lý của cộng đồng thì những người thuộc Ban tổ chức phải năng động, phải có sự hiểu biết về văn hóa, phong tục địa phương và uy tín trong cộng đồng.

Trong lễ hội truyền thống chùa Hào Xá, người dân trong thôn, xã đều tham gia tổ chức, xây dựng trình diễn, sáng tạo và hưởng thụ văn hóa, tạo nên sự đồng cảm, gắn kết giữa các thành viên, tạo nên sự nhất quán trong việc trao truyền các giá trị văn hóa giữa các thế hệ. Đó là một trong những tiêu chí của lễ hội là tính cộng đồng tuyệt đối, có sự tham gia của cả nhân dân quanh vùng.

Trong tiềm thức của những người con Thanh Xá dù xa quê hương, đi đâu, ở đâu nhưng mỗi khi quê nhà mở hội thì đều nhớ về quê hương, về với lễ hội. Tại đây, người ta không phân biệt địa vị, chức vụ mà mọi thành viên đều bình đẳng như nhau. Do đó, trong lễ hội mối quan hệ giữa con người với con người thân mật, cởi mở và phóng khoáng, nó như một sợi dây vô

hình ràng buộc và xích mọi người lại gần nhau, xóa đi sự phân biệt đời thường, xây dựng tình cảm quê hương, làng xóm.

Sự tham gia của cộng đồng ở lễ hội truyền thống chùa Hào Xá thể hiện đậm nét tính cố kết cộng đồng làng xã. Đây là giá trị tiêu biểu nhất của lễ hội hiện nay. Lễ hội biểu dương những giá trị văn hóa, sức mạnh của cộng đồng, tạo nên tính cố kết và bền chặt của cộng đồng. Người dân thôn Hào Xá nói chung và nhân dân vùng lân cận cùng tham gia tổ chức, tham dự lễ hội, để cùng nhau hướng về các vị thần linh mà họ phụng thờ, cùng tham gia phần hội, vui chơi để củng cố thêm tình đoàn kết giữa con người với con người.

Tác giả đã phỏng vấn ông Mạc Văn Phước, 62 tuổi, người xã Thanh Xá và là người trực tiếp cung cấp tư liệu, khi được hỏi: "Ông bà cho biết những hiểu biết về lễ hội làng mình? Lễ hội có từ bao giờ và được duy trì thường xuyên không?" Ông cho biết: "Lễ hội chùa Hào Xá của chúng tôi là lễ hội truyền thống, có từ lâu đời được các cụ truyền lại. Nét đặc sắc của lễ hội Hào Xá quê tôi là còn bảo lưu được những tập tục lễ nghi thờ phụng, những sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú và sôi động, đặc biệt là hội đua thuyền trong lễ thì chúng tôi luôn luôn nhất tỉnh, ít nơi nào trong tỉnh có được sự hấp dẫn và sôi động như vậy. Hàng năm vào dịp lễ hội, mỗi nhà đều sắm lễ riêng ra cầu xin đức Phật, Thánh ban phước lành. Những ngày lễ hội thì con cháu, họ hàng xã gần, bà con đi làm xã đều về trảy hội, tôi rất tự hào là người con của quê hương" [PL7, tr.109].

Khi được hỏi: "Ông có thích lễ hội làng mình không? Tại sao? Ông có tham gia vào lễ hội không?". Ông Quách Đại Linh, 65 tuổi, người địa phương cho biết: "Là một người con của quê hương, chúng tôi luôn tự hào về di tích chùa Hào Xá và lễ hội chùa Hào. Lễ hội truyền thống chùa Hào chúng tôi vẫn giữ và duy trì được những sinh hoạt văn hóa, tâm linh tín ngưỡng vốn có. Di tích thì vẫn uy nghiêm, giữ được nét cổ kính, thanh tịnh.

Không những tôi mà tất cả người dân chúng tôi đều tham gia vào lễ hội và luôn có ý thức chung tay, góp sức vào việc tổ chức lễ hội hàng năm, phát tâm công đức để duy trì lễ hội và tu bổ di tích để được khoe với du khách thập phương khi về di tích. Chúng tôi cảm thấy rất tự hào về di tích của quê hương" [PL7, tr.109].

2.2.8. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng

Trong những năm qua, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong lễ hội chùa Hào Xá luôn được duy trì thực hiện. Hàng năm, Ban tổ chức lễ hội đều thành lập tổ bảo vệ, giúp Ban tổ chức đảm bảo công tác trật tự an toàn, duy trì nội quy tổ chức lễ hội trước, trong và sau lễ hội.

Khi lễ hội diễn ra, Ban tổ chức đã lập tổ bảo vệ để duy trì, đảm bảo an ninh trật tự và thanh kiểm tra các vi phạm. Tiểu ban này có khoảng 10 người, được chọn từ những người trong xã khỏe mạnh, có uy tín, có tiếng nói, làm công tác như đội an ninh xóm, hội cựu chiến binh... Tiểu ban hoạt động thường xuyên, luân phiên bố trí người tiến hành kiểm tra, xử lý, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm, gây mất trật tự trong khu vực lễ hội. Theo kết quả báo cáo lễ hội Hào Xá trong những năm qua, các hiện tượng tiêu cực như: hoạt động mê tín dị đoan, tăng giá tại các điểm trông giữ xe, dịch vụ, các hành vi bán hàng giả, ăn xin, tình trạng trộm cắp, cướp giật đã giảm đi đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn xuất hiện một số hiện tượng quán bán hàng tự phát, dịch vụ đổi tiền lẻ, tình trạng chơi cờ bạc trong khu vực lễ hội. Trao đổi về vấn đề này, ông Phạm Quốc Trọng - Chủ tịch UBND xã Thanh Xá, Trưởng BTC lễ hội cho biết: "Trong quá trình diễn ra lễ hội vẫn còn một số vấn đề tồn tại như: như hiện tượng mất an ninh trật tự, vệ sinh đôi lúc chưa đảm bảo vào những lúc cao điểm, dịch vụ hàng quán còn lộn xộn…Ban tổ chức tuy đã cử những cán bộ được giao nhiệm vụ thực hiện một cách nghiêm túc và cũng đạt những kết quả. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ chuyên môn phụ trách thanh tra, kiểm tra còn thiếu cả về số

lượng lẫn chuyên môn vì vậy, hoạt động thanh tra, kiểm tra còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế nhất định".

Hàng năm, nhằm nâng cao ý thức của người dân, thực hiện nếp sống văn minh lễ hội, BTC đã phối hợp với thanh tra huyện tiến hành kiểm tra, xử lý một số cá nhân và hộ gia đình cố tình làm trái quy định để xảy ra tình trạng mất vệ sinh và đổi tiền lẻ, gây mất trật tự, mỹ quan của lễ hội...tăng cường thanh tra, kiểm tra và nhắc nhở, xử lý những hộ gia đình hay cá nhân cố tình vi phạm tại lễ hội. Mọi vi phạm đều bị nhắc nhở và xử lý nghiêm. Ông Quách Đình Cảnh - cán bộ văn xã cho biết thêm: "Chúng tôi đã tiến hành kiểm tra, nhắc nhở các hộ kinh doanh, đã phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và Thanh tra huyện tiến hành kiểm tra, xử lý một số cá nhân và hộ gia đình cố tình làm trái quy định để xảy ra tình trạng mất vệ sinh và đổi tiền lẻ, gây mất trật tự cũng như mỹ quan xung quanh khu vực lễ hội".

2.3. Đánh giá kết quả quản lý lễ hội chùa Hào Xá

2.3.1. Kết quả đạt được

Nhiều năm qua công tác tổ chức, quản lý lễ hội chùa Hào Xá có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần bảo tồn, phát huy tốt các giá trị của di tích và lễ hội, với những kết quả cụ thể:

Về công tác tổ chức, quản lý: Có sự thống nhất, bàn bạc của các cấp chính quyền địa phương và sự tham gia tích cực của nhân dân sở tại. Hàng năm, Ban tổ chức lễ hội được thành lập để xây dựng kế hoạch, kịch bản và trực tiếp tổ chức, điều hành lễ hội theo đúng quy định, quy chế tổ chức lễ hội, phong tục tập quán địa phương. Việc phối hợp tổ chức giữa chính quyền địa phương và nhà chùa có sự thống nhất trong công tác quản lý, thực hiện các nghi lễ trong lễ hội. Do vậy, lễ hội chùa Hào Xá vẫn giữ được bản sắc văn hóa truyền thống, hạn chế những lai căng.

Công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, quản lý dịch vụ hàng quán được duy trì đảm bảo. Tình trạng trộm cắp, lừa đảo, ăn xin ít xảy ra;

việc gây rối, mất trật tự đã được hạn chế, tạo điều kiện tốt nhất cho các nghi lễ, diễn xướng được thực hiện. Đảm bảo an toàn cho nhân dân về người và tài sản khi tham gia lễ hội. Quản lý tốt các nguồn phát tâm công đức để tu sửa, chỉnh trang, cải tạo khuôn viên di tích, góp phần quan trọng trong việc thành công của lễ hội.

Việc thực hiện nội dung lễ hội: Phần lễ được duy trì hàng năm có sự tham dự đầy đủ của các chức sắc tăng ni thuộc dòng Trúc Lâm và các tín đồ phật tử tại địa phương. Từ năm 1993, di tích được xếp hạng quốc gia, lễ hội được phục dựng từng bước, phần nghi lễ được duy trì, các trò chơi dân gian được tổ chức trở lại thu hút đông đảo du khách thập phương về tham dự.

Nội dung lễ hội được phục dựng, khai thác và phát triển đúng hướng, bảo lưu được những nét văn hóa truyền thống của địa phương đồng thời kết hợp được những nét văn hóa mới phù hợp với giai đoạn hiện nay. Chương trình lễ hội ngày càng được bổ sung, hoàn thiện có sức hấp dẫn, được nhân dân đón nhận và hưởng ứng. Nội dung các nghi lễ thể hiện được lòng thành kính của nhân dân đối với Phật, Thánh và các vị thần linh, tạo không khí trang nghiêm, nếp sống văn minh lễ hội.

Lễ hội có sự tham gia đầy đủ của công đồng dân cư, các dòng họ một cách tự nguyện, nhiệt tình. Người dân Hào Xá từ xa xưa vẫn truyền dạy cho nhau những nghi thức, nghi lễ, trò chơi dân gian cho đến nay để duy trì, bảo tồn phát huy. Lễ hội đã đi vào lòng dân, do nhân dân thực hiện. Các nghi lễ, diễn xướng và trò chơi dân gian trong lễ hội được các thế hệ nhân dân trong xã lưu giữ và bảo tồn từ nhiều năm qua cho đến ngày nay một cách tự nhiên, phù hợp với nhận thức lịch sử, quan điểm thẩm mỹ của cộng đồng, có khả năng bảo tồn nguyên vẹn các giá trị văn hóa của lễ hội trong xã hội hiện nay. Ngoài ra còn có sự tham gia, đóng góp, trình diễn của nhân dân thập phương, các đoàn tăng ni, phật tử ở các nơi. Như vậy, cả chủ thể và khách thể đều tham gia lễ hội, tạo lên môi trường sinh hoạt văn hóa tâm linh lành mạnh, đa sắc màu.

Việc tuyên truyền về lễ hội được thực hiện tốt. Ban tổ chức đã phối hợp với chính quyền địa phương cùng các ban ngành thực hiện tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia. Công tác quảng bá, xây dựng và đổi mới nhiều hình thức tuyên truyền về giá trị văn hoá của di tích, quảng bá về nội dung lễ hội để thông báo, thu hút nhân dân và du khách thập phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về văn hóa, lễ hội được chính quyền địa phương triển khai sâu rộng, phong phú theo quy định của nhà nước cũng góp phần giáo dục, nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm của người dân và du khách trong việc tham gia lễ hội, nêu cao ý thức gìn giữ sự tôn nghiêm nơi thờ tự, bảo vệ di tích, giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự công cộng, đồng thời góp phần quảng bá, giới thiệu các giá trị của lễ hội với các tỉnh bạn.

Cơ sở vật chất phục vụ lễ hội dần được hoàn thiện. Công tác nghiên cứu bảo tồn và phát huy di sản văn hóa lễ hội chùa Hào Xá rất được quan tâm. Việc quy hoạch tổng thể di tích tạo điều kiện mở rộng không gian lễ hội, tân trang cơ sở vật chất như quần áo tế, rước, cờ hội, nâng cấp chải đảm bảo an toàn cho người tham gia bơi chải. Cơ sở hạ tầng, vật chất của khu di tích và tổ chức lễ hội đang được quan tâm đầu tư nâng cao, quy hoạch và tổ chức quản lý các dịch vụ có tiến bộ hơn.

Hàng năm bổ sung thêm nhiều đồ thờ tự mới, nhang án thờ, bàn tu lễ phục vụ tốt du khách về tham quan di tích cũng như phục vụ công tác tổ chức lễ hội. Hạn chế tối đa những hành vi, nguy cơ làm hư hại, biến dạng di tích góp phần cho lễ hội diễn ra thành công.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa lễ hội: Lễ hội đã nhận được sự ủng hộ của mọi tầng lớp nhân dân, các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm công đức đem lại hiệu quả cao.

Việc quản lý, sưu tầm tài liệu liên quan đến di tích, nhân vật thờ tự

được thực hiện tốt. Có nhiều bài nghiên cứu được thực hiện, các bài viết được in ấn và phát hành phổ biến tới các cấp chính quyền, ngành Văn hóa và các cán bộ văn hóa của xã. Những tư liệu trên là căn cứ, tiền đề và tạo cơ sở thuận lợi, là kho tư liệu quý giúp các nhà quản lý lễ hội đi sâu khai thác, nghiên cứu nhằm bảo tồn và phục dựng phát huy hết tiềm năng, giá trị lễ hội.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong lễ hội được duy trì thường xuyên. Các hiện tượng tuyên truyền văn hóa độc hại, hiện tượng mê tín dị đoan, truyền bá tư tưởng, lôi kéo kích động trái phép không diễn ra tại lễ hội. Hàng quán dịch vụ được tổ chức, quản lý đi vào nề nếp, giảm thiểu đáng kể hiện tượng mất vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng hóa không rõ nguồn gốc, đồ chơi trẻ em mang tính bạo lực, hiện tượng ăn xin bảo đảm cho lễ hội diễn ra văn minh lịch sự.

Với các kết quả trên, cho thấy lễ hội truyền thống chùa Hào Xá đã được phát huy, bảo tồn. Thúc đẩy sự phát triển du dịch, dịch vụ, đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tâm linh của nhân dân và du khách thập phương. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo tồn, trùng tu di tích, lưu giữ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa địa phương, từ đó góp phần giáo dục tinh thần "uống nước nhớ nguồn" cho thế hệ trẻ giúp họ ghi nhớ, tri ân công lao to lớn của các bậc tiền nhân đã có công "hộ quốc an dân".

2.3.2. Những mặt hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn những vấn đề cần khắc phục đối với lễ hội Hào Xá:

Cơ sở hạ tầng phục vụ lễ hội còn bất cập. Lễ hội ngày càng được mở rộng quy mô, lượng khách về dự hội đông, nhưng khuôn viên tổ chức lễ hội còn chật hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách. Hệ thống lưu trú còn thiếu, nghèo nàn nên việc bố trí nơi ăn nghỉ cho du khách về dự hội chưa đáp ứng đầy đủ.

Các đồ vật tham gia tổ chức lễ hội như kiệu rước, bát bửu tại di tích còn ít, đang xuống cấp mà hầu hết khi tham gia tổ chức lễ hội có các kiệu của các dòng họ trong xã tham gia. Năm 2015, Sở Văn hoá, Thể thao đã đầu tư kinh phí hỗ trợ về trang phục và sửa thuyền chải nhưng vẫn còn thiếu, chính vì vậy phần nào ảnh hưởng đến sắc màu khi tham gia vào nghi thức rước và bơi chải, cũng như các trò chơi dân gian khác.

Việc sắp xếp vị trí hàng quán, khu dịch vụ phục vụ trong lễ hội còn chưa phù hợp: Do đặc điểm của di tích chùa Bạch Hào nằm ven tỉnh lộ 390 nên khi mở hội, các hàng quán bán đồ lưu niệm đều tập trung hai bên đường, trong khi hành lang hai bên của tuyến đường này nhỏ nên các hàng quán bày ra sát lề đường và cả trong cổng chùa, thêm nữa dịch vụ trông giữ xe của xã cũng như của tư nhân cũng bám mặt đường, hệ quả là hình thành một điểm lộn xộn, mất mỹ quan, gây cản trở giao thông trên tuyến đường giao thông huyết mạch của huyện vốn có mật độ giao thông khá cao. Cần có sự phối hợp của công an huyện và xã trong việc đảm bảo giao thông và trật tự an ninh cho lễ hội.

Về trật tự an toàn toàn lễ hội còn diễn ra các hiện tượng tiêu cực. Công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo an ninh trật tự và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng tuy có những chuyển biến nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu chung tại lễ hội đôi khi vẫn còn xảy ra các trường hợp như: tổ chức đánh bạc dưới hình thức vui chơi có thưởng, bán hàng rong, chèo kéo khách hàng, treo biển, băng rôn quảng cáo không đúng quy định, một số hộ kinh doanh không niêm yết giá cả các mặt hàng. Vấn đề an toàn thực phẩm tuy được quan tâm nhưng chưa toàn diện, vẫn còn có thực phẩm không rõ nguồn gốc như: xúc xích, kẹo kéo... Việc quản lý các gian hàng còn nhiều bất cập, làm cho không gian lễ hội trở nên chật hẹp, gây cản trở cho đoàn rước kiệu. Hơn nữa, hệ thống loa đài âm thanh của các gian hàng bày bán công suất lớn, làm ảnh hưởng tới việc tổ chức các nghi lễ. Đặc biệt, tình

trạng cờ bạc trá hình bằng các hình thức trò chơi cua cá, thu hút rất đông người tham gia, chủ yếu là thanh niên. Tệ nạn này đã làm mất mỹ quan, gây bức xúc đối với du khách tham quan, chưa ngăn chặn kịp thời.

Do sự phát triển mạnh mẽ của xã hội kéo theo đó là sự phát triển về đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân cũng ngày càng cao nên trong công tác tổ chức lễ hội đôi khi cũng bị "thương mại hóa" làm ảnh hưởng xấu đến giá trị của lễ hội. Một số đối tượng lợi dụng không gian thiêng của di tích để tăng giá, tận dụng sân và hành lang tổ chức trông xe thu phí... Bên cạnh đó, công tác quản lý, vệ sinh môi trường tại khu vực tổ chức lễ hội, mặc dù đã được quan tâm, song do lượng khách thập phương về dự lễ hội đông mà người làm công tác vệ sinh lại có hạn nên không thể tránh khỏi những khó khăn, bất cập làm ảnh hưởng đến hình ảnh lễ hội.

Ban quản lý di tích còn kiêm nghiệm đã ảnh hưởng không nhỏ tới việc bảo tồn, trùng tu di tích và tổ chức lễ hội. Cơ cấu nhân sự của Ban quản lý di tích chủ yếu gồm các thành viên của các ban, ngành ở địa phương. Bên cạnh đó, công tác đào tạo còn nhiều bất cập, cán bộ văn hóa xã chưa được đào tạo chuyên môn về quản lý văn hóa. Đặc biệt là nhân sự trong Ban tổ chức lễ hội, lại chủ yếu là các cụ trong hội người cao tuổi, hội cựu chiến binh, hội phụ nữ còn cán bộ và thanh niên trẻ trong làng chiếm số lượng rất ít. Ngoài ra, Ban văn hóa xã chỉ có 1 đến 2 cán bộ quản lý chung về các hoạt động văn hóa, nên việc quản lý di tích, lễ hội là rất khó khăn.

Những khó khăn về cơ sở vật chất, dịch vụ phục vụ cho lễ hội thiếu đồng bộ dẫn đến những khó khăn cho công tác tổ chức lễ hội hàng năm. Khu vực vệ sinh công cộng phục vụ du khách còn thiếu, khu dịch vụ hàng quán còn tự phát chưa được quy hoạch... Phần hội mặc dù đã được phục dựng lại nhiều trò chơi dân gian, truyền thống nhưng nhìn chung chưa tạo ra được sự thu hút hấp dẫn lớp trẻ tham gia. Các trò chơi dân gian đòi hỏi sự thông minh và kinh nghiệm nhưng lớp trẻ chưa được trao truyền kỹ

năng do đó việc tham gia vào công tác tổ chức rất hạn chế. Các trò chơi dân gian vẫn chưa kết hợp được với trò chơi hiện đại trong phần hội nên cũng kém đi sự hấp dẫn, thiếu sức lôi cuốn nhiều người tham gia. Tổ chức, hoạt động trong phần hội năm sau rập khuôn giống năm trước, chưa tạo được điểm nhấn, sự khác biệt, hấp dẫn và thu hút du khách tham gia.

Công tác tuyên truyền quảng bá, trước, trong và sau lễ hội chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức, còn thiếu chủ động. Nội dung tuyên truyền còn theo lối mòn, sơ sài, chưa có chiến lược quảng bá mang tính đột phá, tạo điểm nhấn ấn tượng, thu hút sự quan tâm của du khách. Việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện nghiêm túc các quy định về giữ gìn di tích lịch sử - văn hóa, bảo vệ môi trường tự nhiên, môi trường xã hội chưa được thường xuyên, liên tục. Trong khi ý thức một số hộ dân chưa cao, vẫn xảy ra hiện tượng một số hộ dân xung quanh đã lấn chiếm đất quy hoạch bảo vệ di tích.

Di sản văn hóa lễ hội chùa Bạch Hào có thể nói cho đến nay vẫn duy trì được phần lễ: Tế thành hoàng, lễ rước bộ, các trò chơi dưới nước, một số trò chơi đã được phục dựng những năm gần đây, còn một số trò chơi độc đáo như móc trạch dưới hố, đã nhiều năm chưa tổ chức lại. Các trò chơi này do không được tổ chức trong nhiều năm qua, cách chơi chỉ còn trong trí nhớ (tương đối) một số người cao tuổi. Các nhà quản lý, chính quyền địa phương mới chỉ quan tâm ở mức độ nhất định, đặc biệt là thế hệ trẻ hiện nay chưa hiểu về giá trị của nghi lễ, trò chơi trong lễ hội.

Những hạn chế trên phần nào cũng đã ảnh hưởng đến công tác tổ chức, quản lý lễ hội và làm giảm đi yếu tố tốt đẹp, giá trị tâm linh của lễ hội, giá trị chân thực vốn có của lễ hội, làm phai mờ bản sắc văn hóa truyền thống và tập quán của cộng đồng.

2.3.3. Những vấn đề đặt ra

Những năm qua, lễ hội chùa Hào Xá về công tác tổ chức, quản lý đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành trong tỉnh và sự ủng

hộ, tham gia nhiệt tình các nhà khoa học và các tầng lớp nhân dân. Nhận thức, trách nhiệm của nhân dân với di sản văn hoá dân tộc ngày một nâng cao thể hiện nổi bật ở việc hàng năm nhân dân đã đóng góp kinh phí, nhân lực, vật lực… để xây dựng và tu bổ tôn tạo di tích và tổ chức lễ hội ngày càng nhiều. Đơn vị quản lý về di sản văn hóa từ tỉnh đến cơ sở đã tích cực, chủ động, tăng cường đầu tư cho công tác bảo tồn di sản ngày một bài bản, khoa học hơn, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, nhận thức của các cấp các ngành và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của di sản văn hoá nói chung, lễ hội nói riêng cũng như trách nhiệm của toàn xã hội đối với di sản trên được nâng lên một bước song vẫn chưa đồng đều, chưa toàn diện và sâu sắc. Nhận thức của các cấp lãnh đạo, các cơ quan quản lý văn hóa và của xã hội về tính chất, đặc điểm, vai trò và vị trí của lễ hội chưa toàn diện, chưa đầy đủ và thấu đáo để có quan điểm và thái độ ứng xử đúng đắn với lễ hội.

Về quản lý nhà nước còn thiếu những văn bản chỉ đạo cụ thể. Việc triển khai, xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản Quy phạm pháp luật cho người dân địa phương còn chậm, chưa thường xuyên, cụ thể. Chính quyền cơ sở còn lúng túng giữa vấn đề bảo tồn di sản văn hoá và phát triển kinh tế. Việc thực thi các văn bản chưa nghiêm. Kinh phí từ ngân sách nhà nước còn hạn chế so với thực tế đòi hỏi làm cho việc thực hiện, tổ chức lễ hội.

Về bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực: Ban quản lý di tích còn kiêm nhiệm, chưa đồng bộ, thống nhất; còn thiếu cán bộ giỏi, kinh nghiệm được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực quản lý di sản văn hoá và lễ hội. Đây là thực trạng chung ở nhiều nơi không riêng gì ở Thanh Xá. Sự thay đổi trong đời sống kinh tế xã hội, sự phát triển của công nghệ thông tin làm thất truyền, đứt gãy của một số di sản văn hóa, nghi lễ trong lễ hội. Giá trị về lợi ích kinh tế đang có xu hướng lấn át giá trị văn hóa dẫn đến tình trạng

chú trọng các hoạt động thương mại vốn sinh lời, chưa chú trọng tới việc bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống đang có nguy cơ bị mai một.

Tiểu kết

Chương 2 luận văn đã đi phân tích thực trạng công tác tổ chức, quản lý lễ hội, tác giả đánh giá được hiệu quả công tác quản lý lễ hội với những việc làm được như: khôi phục và duy trì nhiều hình thức diễn xướng dân gian, mở rộng quy mô lễ hội, các trò chơi dân gian, tính cộng đồng của người dân, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của cộng đồng người dân tại nơi tổ chức... và nêu ra những mặt hạn chế như: việc bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội thiếu sự đồng bộ, chưa có chiến lược lâu dài; các hoạt động quản lý nhà nước về lễ hội vẫn chưa được thực hiện một cách nghiêm túc, đội ngũ cán bộ quản lý còn yếu, thiếu và không ổn định. Từ những hạn chế đó, có thể khẳng định công tác quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá còn bộc lộ một số bất cập. Lễ hội truyền thống chùa Hào Xá mang trong mình những giá trị văn hóa đặc sắc, có vai trò, ý nghĩa to lớn trong đời sống xã hội, tinh thần của nhân dân địa phương. Lễ hội không chỉ có vai trò quan trọng trong việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc mà còn góp phần vào việc giáo dục thế hệ trẻ nhớ về cội nguồn và bản sắc văn hóa, đạo đức, lối sống, yêu quê hương, niềm tự hào dân tộc, xây dựng tinh thần đoàn kết trong cộng đồng; đồng thời còn góp phần vào việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương. Tuy nhiên bên cạnh đó không thể tránh khỏi những hạn chế, bất cập, do vậy đòi hỏi công tác quản lý, tổ chức lễ hội cần phải có những giải pháp phù hợp để quản lý lễ hội được tốt hơn.

Chương 3
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ

3.1. Nhận diện yếu tố tác động tới công tác quản lý lễ hội chùa Hào Xá

3.1.1. Tác động tích cực

Việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích và lễ hội chùa Hào Xá luôn nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở. Đặc biệt là sự quan tâm của các cấp chính quyền và nhân dân sở tại. Điều đó đã tạo điều kiện tốt tới công tác quản lý di tích, tổ chức quản lý lễ hội chùa Hào Xá. Những năm qua, các dự án sưu tầm, nghiên cứu tài liệu cho việc phục dựng lễ hội và lập hồ sơ trình Bộ VHTTDL công nhận lễ hội chùa Hào Xá là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đã được triển khai. Hàng năm, lễ hội được tổ chức theo đúng thuần phong mỹ tục, trang trọng, vui tươi, lành mạnh. Lễ hội Hào Xá đã tác động mạnh, ảnh hưởng tới đời sống tinh thần của người dân địa phương, trở thành nét văn hóa đặc sắc, góp phần làm giàu thêm sản phẩm du lịch tâm linh trên địa bàn huyện Thanh Hà.

Việc tổ chức lễ hội chùa Hào Xá luôn được những cán bộ làm công tác quản lý có tâm huyết, kinh nghiệm, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước để định hướng quản lý.

Ngoài ra, việc kết hợp hài hòa giữa mô hình quản lý lễ hội do cộng đồng tự quản, với sự giám sát của chính quyền cơ sở cũng mang lại hiệu quả đáng kể. Vai trò quản lý nhà nước được phân cấp tới cộng đồng, được thể chế hóa bằng hệ thống hương ước, quy ước chung của làng, sử dụng và phát huy vai trò của nhân dân vào hoạt động chung của cộng đồng. Đồng thời việc thường xuyên theo dõi diễn biến của lễ hội để nắm bắt những thay đổi trong đời sống tín ngưỡng của người dân, đảm bảo trật tự an ninh, an toàn xã hội cho lễ hội. Kinh phí tổ chức lễ hội được cộng đồng chung tay

đóng góp. Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức xã hội về thực hiện quy chế tổ chức và thực hiện nếp sống văn minh lễ hội của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phát huy tối đa.

3.1.2. Tác động tiêu cực

Nhận thức của cộng đồng dân cư trong và ngoài địa phương còn có những hạn chế nhất định. Một bộ phận dân cư chưa hiểu hết ý nghĩa, giá trị và tầm quan trọng của lễ hội. Nhiều người đến dự lễ hội không thực hiện đúng nếp sống văn minh lễ hội như ăn mặc thiếu lịch sự, đốt vàng mã nhiều, giữ gìn vệ sinh môi trường... Một số người có những hành xử thiếu văn hóa trong lễ hội như chen lấn, xô đẩy, cười đùa, hò hét khi tham gia vào các nghi lễ làm mất đi ý nghĩa thiêng của lễ hội.

Trong hoạt động kinh doanh dịch vụ xảy ra hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh, xả rác bừa bãi gây ô nhiễm, mất mỹ quan tại khu vực diễn ra lễ hội; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm chưa được quan tâm toàn diện... những tác động trên phần nào đã làm ảnh hưởng đến giá trị của lễ hội và gây khó khăn trong công tác quản lý.

Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ lễ hội chưa được đầu tư, kinh phí còn hạn hẹp, không gian tổ chức lễ hội hẹp, không được mở rộng nên chưa đáp ứng được nhu cầu tổ chức lễ hội hàng năm.

Tồn tại một số loại hình trò chơi thiếu lành mạnh và mang tính chất ăn thua đang dần len lỏi vào khu vực lễ hội, các ấn bản văn hóa phẩm chưa được thẩm định nhưng lại được bày bán công khai... trong khi những chế tài xử phạt còn nhẹ, lỏng lẻo thiếu công bằng làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của lễ hội. Để khắc phục những tác động, hạn chế nêu trên cần có sự can thiệp, quản lý, thống nhất và hiệu quả bằng các giải pháp tăng cường công tác tổ chức, quản lý đối với hoạt động văn hóa nói chung, với lễ hội nói riêng.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá

3.2.1. Nâng cao công tác lãnh đạo; bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách

Công tác lãnh đạo, quản lý và cơ chế chính sách của Nhà nước và các cấp chính quyền có tác động trực tiếp tới công tác tổ chức, quản lý lễ hội, trong đó có lễ hội chùa Hào Xá. Hiện nay, Đảng và Nhà nước đã có nhiều văn bản, chính sách, thông tư, nghị định, chỉ thị quan tâm tới công tác văn hóa, tổ chức lễ hội. Trên cơ sở đó, tỉnh Hải Dương cũng ban hành nhiều văn bản quy định về việc tổ chức, quản lý lễ hội trên địa bàn tỉnh. Quản lý lễ hội cần thực hiện nghiêm túc, bám sát cơ chế chính sách, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và chính quyền địa phương. Vì vậy, các văn bản hướng dẫn phải thống nhất, đồng bộ. Trên thực tế, một số văn bản quản lý còn chưa thống nhất, dẫn đến những khó khăn trong việc thực hiện. Ví như việc sản xuất vàng mã, nhà nước có quy định đánh thuế đặc biệt với mặt hàng này, có nghĩa là chấp nhận sự tồn tại của việc sản xuất vàng mã và điều này dẫn đến việc rất khó ngăn chặn nạn đốt nhiều vàng mã gây tốn kém, lãng phí ở lễ hội…

Về phía chính quyền địa phương, để đáp ứng nhiệm vụ hiện nay, hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước của huyện Thanh Hà nói chung, xã Thanh Xá nói riêng cần được hoàn thiện hơn nữa như việc kiện toàn bộ máy và cơ cấu nhân sự quản lý lễ hội. Cần xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên, có hiệu quả giữa các cấp, các ngành trong việc quản lý. Cơ chế, phương thức quản lý lễ hội phải phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội; đồng thời đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý điều hành, nhân dân tổ chức theo quy định của pháp luật, mang lại hiệu quả cao.

Nâng cao năng lực lãnh đạo cần kiện toàn Ban quản lý di tích (đồng thời là Ban tổ chức lễ hội) và ban khánh tiết để vận động kinh phí trong việc tu bổ di tích và khâm trực trông nom giữ gìn cổ vật, đồ thờ, hương

đăng…tại di tích. Có chính sách sắp xếp phù hợp các hộ kinh doanh dịch vụ tại lễ hội một cách công bằng minh bạch…

3.2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức người dân

Cộng đồng địa phương chính là người trực tiếp tham gia, tổ chức lễ hội. Vì vậy cần quan tâm, tạo điều kiện nâng cao nhận thức, hành vi ứng xử của cộng đồng khi tham gia lễ hội. Để đưa hoạt động lễ hội vào nề nếp, chính quyền địa phương cần đổi mới phương thức tổ chức, lập kế hoạch chi tiết cho lễ hội. Mục tiêu nhằm đảm bảo việc tham gia lễ hội là nhu cầu của người dân. Sao cho nhân dân tham gia lễ hội một cách văn minh, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả… Phải lấy yếu tố bản sắc văn hóa dân tộc, tập quán cổ truyền làm nền tảng để gây ấn tượng cho những người tham gia lễ hội.

Công tác tuyên truyền phải được chú trọng để người dân hiểu rõ những giá trị văn hóa, lịch sử của lễ hội, trân trọng và tích cực chủ động phát huy các giá trị đó trong đời sống hiện nay. Chính quyền địa phương hoặc Ban quản lý di tích nên sưu tầm, biên soạn các tư liệu giới thiệu về công trạng của vị thần được thờ phụng, giảng giải cho người dân trong cộng đồng cũng như khách dự lễ hội về nguồn gốc của lễ hội và các nghi thức thờ cúng nhất thiết phải được tuân thủ. Bên cạnh đó, cần khôi phục lại các trò chơi dân gian, trò diễn có nhiều giá trị văn hóa trong lễ hội. Làm sao để cộng đồng hiểu được ý nghĩa, giá trị của lễ hội, hiểu được thế nào là thuần phong mỹ tục, là truyền thống thì người dân mới có ý thức gìn giữ và phát huy vốn tinh hoa văn hóa đó, tránh hiện tượng vi phạm di tích do thiếu hiểu biết dẫn đến làm biến dạng những tập tục cổ truyền quý giá.

Cần tuyên truyền về lịch sử di tích, về lễ hội, lịch sử của nhân vật thờ tự trên các phương tiện thông tin. Nghiên cứu về các giá trị đặc sắc của lễ hội, các trò chơi để xuất bản sách, in đĩa VCD giới thiệu đến các du khách trong và ngoài tỉnh.

Tăng cường tính chuyên nghiệp trong công tác tuyên truyền tránh đưa tin, viết bài theo kiểu khen và chê mâu thuẫn lẫn nhau. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức của nhân dân là một công việc lâu dài và cần có thời gian, để thay đổi dần ý thức đã ăn sâu vào cội rễ cộng đồng. Để thực hiện, đòi hỏi có sự phối kết hợp đồng bộ giữa các ban, ngành, đặc biệt là ngành giáo dục. Bởi một khi dân trí cao thì ý thức người dân cũng đi lên, các tệ nạn bị đẩy lùi, khi đó công tác quản lý mới đạt hiệu quả cao nhất.

Cùng với các hoạt động trên, chúng ta quan tâm tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, phòng ngừa những hoạt động mê tín dị đoan, các tệ nạn xã hội khác sống ký sinh trong lễ hội. Nếu nhân dân có ý thức hơn trong việc đốt vàng mã, coi xem bói toán là những điều nhảm nhí, thì việc ngăn cấm những tệ nạn này sẽ không còn gặp khó khăn. Cần thường xuyên nêu các gương người tốt, việc tốt trong việc tham gia tổ chức và quản lý lễ hội, đăng tải trên các phương tiện truyền thông đại chúng, trên cơ sở góp phần làm người dân ý thức về quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia lễ hội.

Công tác tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ những giá trị văn hóa, lịch sử của lễ hội được xem là biện pháp hàng đầu trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa lễ hội trong đời sống hôm nay.

Về hình thức, cần tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh, hệ thống loa truyền thanh, báo chí, mạng internet, pano, áp phích xung quanh không gian lễ hội và tuyên truyền lưu động qua các hình thức loa phát thanh trên xe thông tin lưu động.

Về nội dung, đẩy mạnh tuyên tuyền về các văn bản pháp quy của Đảng, Nhà nước, các thông tư, nghị định... đồng thời tuyên truyền về ý nghĩa của lễ hội gắn với giới thiệu, tôn vinh công trạng của các vị thần được thờ tại di tích. Làm phim phóng sự về lễ hội chùa Hào đặc biệt là các trò chơi đặc sắc. Nâng cao nhận thức, sự hiểu biết, ý thức trách nhiệm, tự

giác giữ gìn nơi thờ tự, bảo vệ môi trường tự nhiên, xã hội của nhân dân trong các di tích lịch sử, văn hóa gắn với tổ chức lễ hội.

Lễ hội là dịp để thu hút du khách đến với di tích. Tuy vậy, sức hút của lễ hội chùa Hào Xá chưa lớn, không tương xứng với giá trị của lễ hội, mới chỉ thu hút khách thập phương xung quanh khu vực. Vì vậy, tuyên truyền quảng bá là khâu quan trọng nhưng BTC cũng cần có sự tham gia của các đơn vị kinh doanh du lịch, chủ động khai thác thế mạnh tiềm năng du lịch liên quan đến di tích chùa Hào Xá nói riêng, giá trị di sản văn hóa, du lịch sinh thái của Thanh Hà nói chung. Ban tổ chức lễ hội cần chủ động tạo ra các ấn phẩm cung cấp các thông tin chi tiết về thời gian, địa điểm và nội dung lễ hội, các trò chơi dân gian tổ chức trong lễ hội để phát thường xuyên cho du khách, các cơ quan báo chí nhằm quảng bá, thu hút khách thập phương đến với lễ hội. Lập ra kế hoạch quảng bá lễ hội một cách sâu rộng, tổ chức họp báo, thông cáo báo chí về kế hoạch tổ chức và nội dung lễ hội để báo đài, truyền hình từ cơ sở đến cấp Trung ương đưa tin đến nhân dân, khách thập phương, bảo đảm cho mọi người dân xa quê, các tín đồ biết đến lễ hội.

3.2.3. Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị di tích

3.2.3.1. Quy hoạch mở rộng không gian tổ chức lễ hội

Công tác quy hoạch không gian để tổ chức lễ hội có ý nghĩa quan trọng. Cần quy hoạch không gian di tích và lễ hội một cách tổng thể. Phân rõ các khu vực chức năng như khu vực hành lễ, khu vực bến thuyền, khu vực tổ chức các trò chơi và các khu dịch vụ trông giữ phương tiện...

Để thực hiện, địa phương cần huy động nguồn vốn từ chính nguồn thu hoạt động lễ hội, cùng với sự hỗ trợ của chính quyền. Bên cạnh đó cần mở rộng mặt bằng (trung tâm lễ hội) theo sự phát triển về quy mô của lễ hội, kè sông khu vực bơi chải tạo điều kiện cho các hoạt động của lễ hội được diễn ra hoàn chỉnh, đảm bảo cho việc lưu giữ không gian đầy đủ các

giá trị truyền thống, phong tục tập quán của địa phương, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và khách thập phương được quan sát và tham gia vào lễ hội một cách đầy đủ, có ý nghĩa nhất.

Ngoài ra, cũng cần có quy hoạch mở rộng khu vực phụ cận nhằm đáp ứng số lượng người tham dự ngày càng đông. Hơn nữa để việc quy hoạch đạt hiệu quả cao, đảm bảo không gian cho lễ hội thì không thể tiến hành một cách đơn lẻ, độc lập mà phải được tiến hành đồng thời và kết hợp với các chương trình khác như chương trình phát triển cơ sở hạ tầng, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, kiến trúc cảnh quan của địa phương…

Nên có sơ đồ về nội dung, lịch trình lễ hội để du khách tiện tham quan, tìm hiểu, nắm được. Việc lập sơ đồ, progam giới thiệu có thể dưới hình thức như tờ rơi, sách, biển bảng... hay tại đầu trục đường chính vào lễ hội nên treo pano thông báo nội dung chương trình lễ hội và sơ đồ bố trí các địa điểm tổ chức các hoạt động của lễ hội. Tất cả nhằm tạo nên không gian lễ hội có tổ chức nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện cho du khách thưởng thức và tận hưởng các hoạt động văn hóa của lễ hội.

3.2.3.2. Quy hoạch bảo tồn, trùng tu tôn tạo di tích

Việc quy hoạch trùng tu tôn tạo di tích phải đi đúng hướng, có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan, ban ngành đoàn thể và địa phương. Bảo tồn phải giữ được các yếu tố gốc của di tích, trên cơ sở giá trị văn hóa truyền thống, có chọn lọc. Đồng thời cần loại bỏ các thủ tục lạc hậu, không phù hợp, bổ sung các yếu tố mới theo xu hướng phát triển của xã hội hiện nay mà không làm mất đi bản sắc của di tích.

Hiện nay, chùa Hào Xá còn lưu giữ được rất nhiều tư liệu Hán Nôm, văn bia, thần tích thần sắc, đại tự, câu đối cổ… cần có phương án dịch, dập, phục chế lại tư liệu trên để lưu giữ làm tư liệu nghiên cứu nhằm bảo tồn tốt hơn. Đặc biệt di tích còn lưu giữ những hiện vật quý giá như: bệ thờ đá hoa sen thời Trần ảnh hưởng phong cách điêu khắc Chăm là một hiện vật rất

đặc sắc về nghệ thuật điêu khắc đá, các bức tượng Phật, hệ thống bia đá, các bản khắc gỗ in kinh Phật. Hiện tại chùa Hào Xá còn lưu giữ 41 tấm ván khắc kinh Phật khắc chữ cả 2 mặt, kích thước: 22 x 32 x 2,5cm, chữ khắc ngược, rõ nét, mỗi mặt ván in gồm 2 trang sách (41 bản khắc bằng 162 trang sách), nhiều bản khắc gỗ còn có màu đen thẫm do mực in, nhưng nhiều bản còn nguyên màu gỗ cho thấy các bản kinh này ít được sử dụng. Các ván in kinh chất lượng còn tốt, chữ còn rõ nét, được xếp trên mặt bệ thờ đá hoa sen và một số ván được dùng để kê các tượng trên Phật điện. Đây là bản khắc của bộ "Đại Thừa Từ Hoa Kinh", được các nhà sư chùa Bạch Hào xưa thuê thợ san khắc kinh và in dùng trong chùa và cho các Phật tử. Tuy chưa xác định được niên đại khắc in nhưng những bản khắc kinh Phật là những cổ vật có giá trị lớn, thể hiện sự tài hoa khéo léo của nghệ nhân xưa, xứng đáng là một tác phẩm điêu khắc nghệ thuật và là nguồn tư liệu tìm hiểu nghệ thuật chạm khắc gỗ Việt Nam nói chung và nghề khắc in mộc bản nói riêng. Đồng thời cũng là một tư liệu quý về kinh điển Phật pháp cần được nghiên cứu, khai thác. Cần có các biện pháp bảo vệ các tư liệu mộc bản này như: Kiểm kê số lượng, giám định niên đại; Tiến hành bảo quản, chống mối mọt, có hình thức lưu trữ, sắp xếp hợp lý; Làm thác bản đối với tất cả các bản khắc; Dịch nội dung các bản kinh.

Hàng năm, phải xây dựng kế hoạch kiểm tra hiện vật, tượng, pháp khí và đồ thờ trong khu di tích nhằm nắm bắt và quản lý. Qua đó có những phương án điều chỉnh hợp lý sao cho phù hợp thực tế. Kết hợp công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các tư liệu đó tới tầng lớp nhân dân, thế hệ trẻ để họ hiểu rõ hơn về giá trị lịch sử di tích và lễ hội chùa Hào Xá.

Để bảo tồn, tôn tạo di tích chùa Hào Xá cần có phương án quy hoạch tổng thể, mở rộng đường đi, cảnh quan khuôn viên di tích bằng cách giải tỏa các hộ dân sống xung quanh di tích tạo không gian thoáng đãng và yên tĩnh. Đối với các đền, đình liên quan đến di tích chùa Hào Xá nằm trong

không gian tổ chức lễ hội như đình Đụn… cũng cần kêu gọi các nhà hảo tâm công đức để tôn tạo lại các di tích đã có và tạo dựng lại các di tích đã bị xuống cấp, chỉ còn lại dấu vết. Đồng thời vận động các hộ gia đình gần khu vực di tích hiến đất để mở rộng khuôn viên và đường đi vào di tích, đền tạo cảnh quan trang nghiêm, linh thiêng cho di tích.

Giải pháp cho việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích chùa Hào Xá đòi hỏi chính quyền địa phương cần có những giải pháp cụ thể trong việc bảo tồn, định hướng phát triển di tích trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc các tinh hoa văn hóa nhân loại để làm phong phú thêm kho tàng văn hóa của địa phương. Thực hiện theo đúng tinh thần các Thông tư hướng dẫn, Chỉ thị của Trung ương về thực hiện nếp sống văn minh trong việc tổ chức lễ hội, nhưng vẫn đảm bảo tính trang nghiêm và linh thiêng. Đồng thời đẩy lùi các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoạn, bói toán; quan tâm tới các hoạt động dịch vụ trong lễ hội; vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo công tác an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm... Như vậy sẽ tạo ra không khí vui tươi, phấn khởi, lành mạnh, tạo sân chơi bổ ích thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động trong ngày hội.

Mặt khác, cũng cần tăng cường công tác tuyên truyền trước và trong thời gian diễn ra lễ hội nhằm tôn vinh giá trị lễ hội và nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của địa phương, dân tộc. Đồng thời khi kết thúc mỗi kỳ lễ hội phải họp bàn, rút kinh nghiệm để bổ sung, hoàn chỉnh kịch bản tổ chức lễ hội trong những năm tiếp theo.

3.2.3.3. Xã hội hóa công tác bảo tồn, tôn tạo di tích, tổ chức quản lý lễ hội

Chùa Hào Xá tồn tại phát triển đến ngày nay là di sản quý báo của cha ông còn lưu truyền lại. Mỗi chúng ta phải có trách nhiệm trong việc quản lý di tích, lễ hội chùa Hào Xá sao cho phù hợp, sứng với tầm ảnh

hưởng của di tích, với phong tục địa phương, đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa của nhân dân. Việc quản lý lễ hội cần thực hiện nhiều mục đích, nguyện vọng khác nhau chứ không đơn thuần phục vụ cho mục đích văn hóa. Phải dung hòa mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa, qua hoạt động tổ chức lễ hội để tránh xảy ra những bất cập có thể phát sinh. Với quan điểm văn hóa là của dân, do dân, vì dân, vì nhân dân giữ vai trò quan trọng đối với việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của lễ hội. Đồng thời thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm sẽ góp phần tích cực trong sự nghiệp phát triển văn hóa nói chung và lễ hội nói riêng.

Ngoài sự quan tâm hỗ trợ về kinh phí, ngân sách phục vụ cho văn hóa thì hoạt động xã hội hóa cũng cần phải đẩy mạnh thông qua nhiều hình thức như: Kêu gọi các nhà hảo tâm, các gia đình, dòng tộc trong và ngoài địa phương phát tâm công đức, cúng tiến tiền, hiện vật, đồ thờ... cho lễ hội. Tăng cường mở rộng mối quan hệ hợp tác trong và ngoài địa phương cũng như trong nước và ngoài nước, để thu hút tối đa nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và tổ chức xã hội cho hoạt động văn hóa. Khuyến khích, kêu gọi, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế, xã hội đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, bảo tồn, tôn tạo cảnh quan di tích chùa Hào Xá và các di tích liên quan. Xây dựng các công trình dịch vụ, kinh doanh văn hóa dưới sự quản lý của Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách về dự lễ hội. Có phương án quy hoạch tổng thể khu vực dịch vụ vừa đảm bảo cảnh quan không gian lễ hội và cũng để tận thu các nguồn kinh phí từ kinh doanh dịch vụ trong hoạt động lễ hội góp phần hỗ trợ kinh phí cho công tác tổ chức, quản lý lễ hội trong những năm sau.

Đi đôi với việc kêu gọi nguồn xã hội hóa, đòi hỏi Ban tổ chức lễ hội, chính quyền địa phương cần có những biện pháp quản lý tốt, chặt chẽ công khai, minh bạch nguồn kinh phí trên theo đúng quy định của Nhà nước để tạo cơ sở cho việc kêu gọi nguồn xã hội hóa cho những năm tiếp theo.

Tổ chức liên kết, phối hợp với các công ty du lịch trong và ngoài tỉnh tuyên truyền, đưa khách du lịch về với di tích trong mỗi dịp diễn ra lễ hội góp phần quảng bá di tích, lễ hội với đông đảo mọi tầng lớp nhân dân, với du khách từ khắp mọi miền tổ quốc, nâng cao nhu cầu du lịch tâm linh gắn với du lịch sinh thái sông Hương ở Thanh Hà.

3.2.3.4. Tăng cường công tác quản lý nguồn tài chính của lễ hội

Ủy ban nhân dân huyện cần chỉ đạo các phòng ban chuyên môn có văn bản hướng dẫn cụ thể việc thu, chi, quản lý và sử dụng nguồn tiền công đức tại lễ hội. Tham mưu, hướng dẫn quy định mức thu một số dịch vụ như trông xe, phương tiện bến bãi... đảm bảo theo đúng quy định và tình hình thực tế của địa phương.

Việc quản lý nguồn tài chính trong lễ hội cần đảm bảo công khai, minh bạch, có sự giám sát chặt chẽ của nhân dân. Nhằm tăng cường hiệu quả trong sử dụng nguồn tài chính thu từ lễ hội, Phòng Văn hóa thông tin cần phối hợp với các phòng ban chuyên môn ra quy định cụ thể cho việc sử dụng kinh phí thu từ nguồn công đức, cụ thể như: tiết kiệm tối đa dùng kinh phí thu từ công đức chi cho hoạt động tổ chức lễ hội; có kế hoạch chi nguồn kinh phí đó cho công tác tu bổ, tôn tạo khu di tích, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức lễ hội. Đặc biệt phải bố trí nguồn kinh phí dành cho công tác quy hoạch không gian tổ chức lễ hội. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí công đức một cách minh bạch sẽ giúp cho người dân thêm đồng lòng, góp sức cho việc quản lý và tổ chức lễ hội.

3.2.4. Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự trong lễ hội

Hoạt động quản lý dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự lễ hội không thể thiếu và rất quan trọng góp phần làm nên sự thành công của lễ hội. Trong lễ hội Hào Xá, hoạt động dịch vụ tuy không nhiều, phần lớn tự phát theo mùa vụ nên tương đối phức tạp, khó khăn cho công tác quản lý.

Do đó cần có biện pháp tăng cường công tác quản lý dịch vụ, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự trong lễ hội, cụ thể như:

Có phương án quy hoạch khu dịch vụ, không để cho người dân tự phát, lấn chiếm hành lang, không gian cạnh di tích, dọc tuyến đường chính vào khu vực di tích nơi diễn ra lễ hội để làm kinh doanh nhỏ lẻ, như bán nước chè, hàng ăn, hương nến... Bên cạnh đó cần có bảng niêm yết giá bán các mặt hàng công khai, kết hợp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Có như vậy mới quản lý tốt hoạt động dịch vụ, không để cho người dân tự ý tăng giá bán.

Thực hiện việc đăng ký, kiểm duyệt, cam kết giữa các chủ cơ sở kinh doanh với chính quyền và Ban tổ chức lễ hội nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tham dự lễ hội, thụ hưởng các dịch vụ phục vụ lễ hội với chất lượng cao. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng hóa văn hóa phẩm kinh doanh trong lễ hội. Có bảng giá niêm yết các mặt hàng tránh tình trạng lợi dụng khách đông để chèn ép khách.

Ban tổ chức cần chú trọng việc trồng, chăm sóc cây xanh trong khu vực di tích. Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, bố trí lao động thường trực, sắp xếp thùng rác hợp lý để thu gom rác thải kịp thời, hạn chế tối đa ô nhiễm môi trường. Xây dựng hệ thống biển cấm, bảng chỉ dẫn khu vực tập kết rác thải, tuyên truyền ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường đối với nhân dân, du khách và có cam kết chặt chẽ với các hộ làm dịch vụ kinh doanh. Kết hợp với việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng qua loa phát thanh, tuyên truyền trực quan bằng băng rôn, khẩu hiệu về bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường trong không gian lễ hội.

Quản lý an ninh trật tự, an toàn và phòng chống cháy nổ cần được duy trì, tăng cường, chú trọng ở khu vực di tích và nơi tổ chức lễ hội. Ban tổ chức lễ hội cần xây dựng nội quy, quy định, không để xảy ra mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và các tai nạn có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến các hoạt động của lễ hội.

Tăng cường phối hợp với các ban, ngành liên quan của địa phương như công an, dân quân tự vệ, đoàn thanh niên, hội phụ nữ... đoàn kết, hợp thành những tổ thường trực trong thời gian diễn ra lễ hội để hướng dẫn, tuyên truyền và ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại làm ảnh hưởng đến hoạt động của lễ hội. Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp gây rối, làm mất an ninh trật tự nơi tổ chức lễ hội.

3.2.5. Xây dựng cơ sở vật chất trong không gian tổ chức lễ hội

Để công tác tổ chức, quản lý lễ hội chùa Hào Xá được tốt, nhằm tôn thêm tính trang nghiêm, linh thiêng của lễ hội thì cơ sở vật chất, kỹ thuật cần được quan tâm, đầu tư đúng mức, kịp thời cả về chất và lượng nhằm phục vụ cho du khách ngày một tốt hơn. Việc đầu tư tài chính cho các lễ hội được coi như chính sách đầu tư đã được đề cao trong giai đoạn hiện nay, nhằm tôn vinh truyền thống dân tộc, các anh hùng lịch sử. Việc khai thác, phát huy tinh thần tự nguyện của cộng đồng tham gia lễ hội, cần có chính sách quan tâm hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước ở các cấp, để tổ chức lễ hội có nhiều giá trị văn hóa đặc sắc, có khả năng thu hút khách du lịch, mang lại lợi ích cho địa phương.

Trước hết cần phải quan tâm trùng tu, tôn tạo, xây dựng lại các ngôi đình, đền, chùa... đặc biệt là những di tích bị xuống cấp, chỉ còn vết tích. Đồng thời, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng khẩn trương hoàn thiện dự án quy hoạch tổng thể di tích chùa Hào Xá. Trên thực tế di tích đã được quy hoạch nhưng cần triển khai tiến hành cụ thể đi vào thực tiễn. Nâng cấp thêm không gian tổ chức lễ hội, mở rộng khuôn viên di tích và cần có chính sách vận động, hỗ trợ việc giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình ở sát khuôn viên di tích di dời đi để tạo cho cảnh quan, không gian di tích luôn thoáng mát, tươi đẹp hơn nhằm thu hút khách du lịch.

Xây dựng hệ thống giao thông nội vùng, kết nối các di tích của địa phương, thuận tiện cho việc đi lại của người dân khi họ có nhu cầu tín

ngưỡng. Bố trí các hệ thống biển báo, chỉ dẫn, sơ đồ di tích để du khách dễ nhận biết. Mặt khác, cần kêu gọi các nhà hảo tâm, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phát tâm công đức nhằm cải tạo, chỉnh trang, tu bổ lại kiến trúc, cảnh quan di tích được khang trang, to đẹp. Các ki ốt bán hàng, cơ sở phục vụ ăn uống, dịch vụ trong mùa lễ hội cũng cần được quan tâm, quy hoạch đúng vị trí nhằm đảm bảo không gian tổ chức lễ hội và khai thác thế mạnh này để tăng thêm nguồn thu kinh tế cho địa phương. Tránh tình trạng dịch vụ tự phát, thời vụ, chất lượng phục vụ kém sẽ làm ảnh hưởng đến giá trị truyền thống của lễ hội.

Cần có hỗ trợ kinh phí tổ chức và quản lý từ phía chính quyền địa phương đặc biệt là cấp xã và cấp huyện. Để lễ hội vừa giữ được nét văn hóa truyền thống vừa phát triển mang yếu tố hiện đại thì các chương trình và nội dung phải phong phú, do vậy cần có sự hỗ trợ về kinh phí. Hơn nữa, số lượng người tham gia lễ hội truyền thống chùa Hào Xá có xu hướng gia tăng. Do đó, về cơ sở vật chất cần được sửa chữa và nâng cấp tu bổ, mở rộng để đáp ứng nhu cầu của khách thập phương. Những công việc mang tính hậu cần này của công tác tổ chức và quản lý lễ hội cần có kinh phí rất lớn, nếu chỉ dựa vào sự đóng góp của các hộ gia đình trong thôn, xã thì không thể đáp ứng được. Do đó cần có sự hỗ trợ về mặt kinh tế thông qua chính sách của Nhà nước, đặc biệt là chính quyền địa phương để có thêm kinh phí tổ chức với quy mô ngày càng lớn, đáp ứng được nhu cầu tham gia lễ hội của nhân dân trong vùng.

Có chính sách hỗ trợ chuyên môn tổ chức lễ hội. Các lễ hội truyền thống chủ yếu là do các làng xã tự đứng ra tổ chức nên không tránh khỏi tự phát, vì không có chuyên môn nên các chương trình diễn ra lộn xộn, không bài bản và thiếu tính hệ thống. Vì thế rất cần sự quan tâm của các cơ quan chuyên môn hỗ trợ về mặt tổ chức chương trình. Việc hỗ trợ chuyên môn cho Ban tổ chức lễ hội đòi hỏi phải đảm bảo các trương trình của lễ hội

diễn ra đúng truyền thống, sắp xếp khoa học nhưng không làm biến dạng quá nhiều hình thức của lễ hội, mất đi tính truyền thống của lễ hội.

Phối hợp giữa các lực lượng nhằm bảo đảm công tác an ninh trong lễ hội. Xây dựng phương án xử lý những trường hợp gây mất trật tự, an toàn, những hiện tượng gây rối, trộm cắp, chen lấn, xô đẩy, đánh nhau trong lễ hội. Đồng thời phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc lợi dụng lễ hội để tuyên truyền phản động, thực hiện các hành vi thiếu văn hoá như bói toán, mê tín dị đoan, cờ bạc, tổ chức trò chơi thiếu lành mạnh, phản cảm gây mất an ninh chính trị ở địa phương. Nghiêm cấm việc đổi tiền lẻ, hạn chế đến mức thấp nhất việc đốt vàng mã trong lễ hội, tuyên truyền sâu rộng để nhân dân thực hiện theo đúng quy định. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ lễ hội cho khách trong khu vực lễ hội nhằm góp phần bảo đảm cho lễ hội.

Để khắc phục tình trạng này xã Thanh Xá cần bố trí địa điểm khác cho các hoạt động dịch vụ hàng quán. Dự kiến xã Thanh Xá đang quy hoạch khu đất bên sông Cửa Chùa làm địa điểm tổ chức lễ hội thay cho sân vận động xã như hiện nay, theo đó nên dành một phần diện tích cho hoạt động dịch vụ. Khu vực để xe của khách cũng nên bố trí một địa điểm riêng rộng rãi hơn để không ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông.

Ban tổ chức cần tiến hành rút kinh nghiệm thường xuyên ngay trong và sau khi kết thúc lễ hội, báo cáo tổng kết lễ hội bằng văn bản với các cơ quan quản lý cấp trên để lấy đó làm cơ sở, bài học kinh nghiệm cho công tác tổ chức lễ hội vào năm sau.

3.2.6. Bổ sung, hoàn thiện nội dung kế hoạch tổ chức và quản lý lễ hội

Lễ hội chùa Hào Xá tổ chức hàng năm nhưng về nội dung, hình thức tổ chức chương trình lễ hội vẫn rập khuôn năm sau như năm trước, chưa tương xứng với giá trị của một lễ hội được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Để lễ hội thu hút sự quan tâm chú ý của cộng đồng, đáp ứng nhu cầu thỏa mãn tín ngưỡng, tinh thần cho nhân dân thì đòi hỏi nội

dung, chương trình lễ hội cần phải được bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện hơn. Việc xây dựng nội dung, chương trình lễ hội phải đảm bảo tính truyền thống nhưng cũng hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của lễ hội.

Hàng năm, ngoài phần lễ vẫn giữ nguyên bản sắc truyền thống thì phần hội cũng cần phải điều chỉnh, tạo thành các chủ đề, điểm nhấn cho từng năm để luôn tạo ra sự hấp dẫn, mới lạ thu hút khách đông hơn. Đặc biệt là các trò chơi như bơi chải, bắt vịt, nấu cơm thi…là những trò chơi có tính chất truyền thống và đây là nét đặc sắc của lễ hội chùa Hào. Bởi vậy, địa phương cần quan tâm duy trì và đổi mới cách thức, nội dung của trò chơi này. Mục đích đổi mới nhằm sao cho phù hợp với đời sống hiện đại mà đảm bảo yếu tố truyền thống để tạo ra một không gian lễ hội gần gũi với nhân dân, tái hiện được không khí lễ hội cổ xưa để người tham gia như được hòa mình vào trong không gian đó, cảm nhận được cái hay, cái đẹp của văn hóa truyền thống cha ông. Từ đó có ý thức nâng cao lòng tự hào dân tộc, ý thức bảo tồn di sản văn hóa.

Lễ hội chùa Hào Xá xưa nằm trong không gian văn hoá thờ Đệ Nhất tổ Trúc Lâm Trần Nhân Tông. Trước năm 1945, theo tài liệu địa phương, các xã: Xuân An, Ngư Đại, Hào Xá cùng phụng thờ Ngài, ngày mùng 1 tháng 11 (ngày hóa) và rằm tháng 2 (ngày xuân tế) cùng Tết Nguyên đán, 3 xã cùng sửa lễ chay rước đến chùa Minh Khánh cùng tế Ngài. Hay lúc hạn hán, dân 3 xã cũng đến chùa Minh Khánh cùng dân làng Bình Hà hội đảo. Ngày kỵ Ngài, các họ, các giáp trong làng sửa 12 cỗ bánh chay rước đến chùa Minh Khánh cúng tế. Ngày nay, trong tổ chức lễ hội cần chú ý đến điểm đặc biệt của các di tích lớn cùng theo Thiền phái Trúc Lâm và cùng thờ Trúc Lâm tam tổ tập trung với mật độ lớn quanh thị trấn Thanh Hà tạo nên "tính chất vùng" như: chùa Đồng Ngọ (Tiền Tiến), chùa Cả (Tân An), chùa Minh Khánh (thị trấn Thanh Hà), chùa Hào Xá (Thanh Xá), ngoài ra còn đình Chiền (thôn Thọ Truyền xưa, nay thuộc khu 5 thị trấn), các di tích

tại các khu của thị trấn Thanh Hà và chùa Hào Xá nằm trong số đó. Cần nghiên cứu mối liên hệ trên để tiến tới tổ chức những hoạt động giao lưu giữa các di tích trong ngày giỗ Trúc Lâm tam tổ nhằm hình thành một quy mô lễ hội vùng mà trung tâm là thị trấn Thanh Hà, vừa có tác dụng tuyên truyền, phát huy di sản văn hóa, góp phần củng cố phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, vừa có tác dụng quảng bá du lịch địa phương [13].

3.2.7. Kiện toàn Ban tổ chức lễ hội và đào tạo nguồn nhân lực quản lý

Cần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tổ chức, quản lý và phục vụ lễ hội. Vì nguồn lực đóng vai trò quan trọng không thể thiếu trong hoạt động lễ hội. Nguồn nhân lực tổ chức, quản lý lễ hội gồm có Ban tổ chức lễ hội, các ban ngành khác có liên quan và cộng đồng địa phương. Đây là nguồn nhân lực chủ chốt góp phần làm nên sự thành công của lễ hội. Do đó cần có kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên đối với đội ngũ này mới đáp ứng được đòi hỏi ngày càng cao của thực cuộc sống. Bên cạnh đó cũng cần phải biết lắng nghe, tiếp nhận thông tin, sự phản hồi trong quá trình xử lý công việc. Có như vậy thì công việc của Ban tổ chức sẽ thuận lợi và dễ dàng hơn.

Về lâu dài, cần quy hoạch đào tạo, phát huy nguồn nhân lực quản lý lễ hội. Kiểm tra, đánh giá đồng bộ thực trạng cán bộ về số lượng, chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý và tổ chức thực hiện. Qua đó, có kế hoạch bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ làm việc đúng chuyên môn, phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn của từng người. Ngoài ra, cần có kế hoạch bổ sung kịp thời đội ngũ cán bộ trẻ đủ năng lực để đảm bảo năng lực chuyên môn và nghiệp vụ, đáp ứng được nhu cầu của công tác tổ chức và quản lý lễ hội trong tình hình mới.

Cán bộ văn hóa các cấp, nhất là ở cơ sở có vai trò trong việc quản lý chỉ đạo tổ chức lễ hội. Đội ngũ cán bộ này lại có quan hệ trực tiếp gắn bó

với dân nên họ cũng chính là người kịp thời nhất trong việc phát hiện, chỉnh đốn những lệch lạc trong lễ hội. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, số lượng cán bộ được đào tạo có am hiểu về lĩnh vực này không nhiều. Đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa ở cơ sở lại không ổn định, thường xuyên có sự thay đổi qua các kỳ bầu của Hội đồng nhân dân.

Đặc biệt trong giai đoạn phát triển, hội nhập văn hóa hiện nay, đòi hỏi mỗi cơ quan văn hóa dù cấp huyện hay cấp xã cũng nên có một hoặc hai cán bộ được đào tạo về chuyên ngành quản lý di tích, lễ hội nhằm đáp ứng được công tác tổ chức, quản lý lễ hội ngày một tốt hơn. Ngoài ra cần phải hoàn thiện và nâng cao công tác tổ chức, quản lý lễ hội trên địa bàn, Phòng VHTT cần phải nghiên cứu, xây dựng và tham mưu cho UBND xã về phương án, thể chế văn hóa mang tính cộng đồng tự quản của nhân dân địa phương nơi có lễ hội diễn ra góp phần vào việc tổ chức, quản lý lễ hội đảm bảo an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, văn minh nhưng vẫn bảo tồn được nét đẹp truyền thống.

Mặc dù đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, đội ngũ lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ được bổ sung và từng bước trưởng thành, nhưng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, hoạt động trên lĩnh vực văn hóa và du lịch... chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển chung hiện nay. Vẫn còn tồn tại sự bất cập, chưa đồng bộ về chất lượng nhân lực giữa các cơ sở quản lý văn hóa nói chung, quản lý lễ hội nói riêng.

Đào tạo nguồn nhân lực quản lý văn hóa là chìa khóa để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lễ hội truyền thống. Cần có chính sách và kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý hoạt động văn hóa, du lịch, có chính sách ưu tiên cán bộ đi đào tạo, tu nghiệp các hệ đào tạo ngắn hạn, dài hạn phù hợp với nhu cầu người học và nghề đào tạo.

Chú trọng đào tạo tập trung trình độ đại học, sau đại học đối với đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý bảo tồn văn hóa và hoạt động du lịch cấp

huyện trở lên. Đối với cán bộ địa phương cần tổ chức các đợt tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức, quản lý lễ hội truyền thống. Với đội ngũ công chức cấp xã, nơi tổ chức lễ hội truyền thống và các hoạt động văn hóa, du lịch cũng cần được đào tạo nghiệp vụ chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả quản lí chung. Ưu tiên tuyển dụng công chức văn hóa xã hội có trình độ Cao đẳng, Đại học về chuyên ngành văn hóa, du lịch. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động tổ chức tập huấn cho cán bộ chủ chốt về nghiệp vụ quản lý di tích lễ hội và các nghiệp vụ văn hóa khác.

Ngoài chế độ được hưởng lương từ ngân sách của Nhà nước cần có chính sách ưu đãi, bồi dưỡng cho những người tham gia Ban tổ chức, những người có trách nhiệm trong việc quản lý lễ hội, hay những người tham gia phục vụ trực tiếp lễ hội. Song song với việc đãi ngộ về vật chất, cần tạo điều kiện cho cán bộ quản lý được tham gia vào các lớp bồi dưỡng để nâng cao hiểu biết về nghiệp vụ. Đồng thời, có những hình thức khen thưởng kịp thời cho những người làm tốt công tác văn hóa nói chung, lễ hội nói riêng, nhằm kích thích lòng nhiệt tình, yêu nghề và phát huy tinh thần trách nhiệm hơn trong công việc. Trong lễ hội chùa Hào Xá, đặc biệt chú trọng vai trò chủ thể của cộng đồng trong tổ chức lễ hội. Người dân phải được tham gia, được trao quyền vào các quá trình tổ chức lễ hội để duy trì, bảo tồn di sản, khôi phục lễ hội, lễ nghi, các sinh hoạt văn hóa cổ, đảm bảo tính nguyên vẹn của lễ hội ngày càng đi sâu vào tiềm thức người dân. Hơn nữa, phải có chính sách xã hội hóa văn hóa, để khuyến khích các cá nhân, các doanh nghiệp của địa phương trong việc tham gia tổ chức lễ hội, trùng tu tôn tạo di tích. Gắn quyền lợi với trách nhiệm của họ, phát huy vai trò giám sát của họ, để mọi công tác tổ chức, quản lý văn hóa ngày càng hoàn thiện.

3.2.8. Phát huy vai trò của cộng đồng trong tổ chức, quản lý lễ hội

Lễ hội là nơi giúp cho các cộng đồng lưu giữ, kế thừa và phát huy một cách tốt nhất các giá trị văn hóa truyền thống của mình. Khi người dân

quan tâm đến lễ hội nghĩa là họ còn quan tâm đến việc giữ gìn văn hóa truyền thống của làng, xã, cộng đồng, dân tộc mình. Đó là nhân tố quan trọng để góp phần bảo tồn và củng cố bản sắc văn hóa.

Qua tìm hiểu thực tiễn công tác tổ chức, quản lý lễ hội chùa Hào Xá, chúng ta thấy lễ hội chỉ tồn tại được và phát triển khi nó trở thành hoạt động văn hóa tự thân của người dân, trở thành nhu cầu và tài sản của họ. Tuy nhiên cũng không thể xem nhẹ vai trò tổ chức, quản lý của Nhà nước đối với lễ hội nhất là về khía cạnh chuyên môn. Sự kết hợp chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước với cộng đồng dân cư địa phương trong quản lý, tổ chức lễ hội sẽ góp phần tôn vinh và phát huy hết các giá trị văn hóa tinh thần cho người dân, hạn chế những tiêu cực phát sinh, làm nên thành công của lễ hội.

Các cơ quan quản lý nhà nước nên đóng vai trò hỗ trợ, hướng dẫn để cộng đồng phát huy khả năng sáng tạo, giải quyết những vấn đề thực tế của chính họ và phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt văn hóa tâm linh của cộng đồng. Để nâng cao vai trò của cộng đồng trong tổ chức, quản lý lễ hội cần chú ý những điểm sau:

Thứ nhất, nâng cao vai trò của nhân dân địa phương trong tuyên truyền về lễ hội; Đẩy mạnh việc trang bị nền tảng kiến thức văn hóa lễ hội cho người dân, nhất là việc thông tin, giảng giải về giá trị, ý nghĩa của lễ hội cổ truyền. Biến mỗi người dân thành một tuyên truyền viên cho lễ hội, qua đó nâng cao ý thức của cộng đồng với di sản văn hóa nói chung, lễ hội nói riêng, thể hiện ở lòng tự hào và ý thức tham gia bảo tồn gìn giữ những giá trị văn hóa, những lễ nghi cổ truyền tốt đẹp gắn với lễ hội.

Thứ hai, nâng cao vai trò của cộng đồng trong thực hành lễ hội. Trong việc tổ chức lễ hội, rất cần có sự hướng dẫn, tư vấn của các nhà chuyên môn, các nhà nghiên cứu văn hóa. Tuy nhiên, sự dẫn dắt này phải chuẩn xác, đầy trách nhiệm và lương tâm, trên cơ sở tôn trọng các giá trị

văn hóa và tâm thức của người dân địa phương. Không nên áp dụng một cách máy móc các mô hình quản lý cho tất cả các lễ hội ở mọi địa phương. Cộng đồng sẽ là người quyết định lễ hội của họ nên như thế nào và phải xuất phát từ nhu cầu đích thực của họ. Nên trao trả vai trò tự quản lễ hội cho cộng đồng. Nhà nước chỉ làm công tác quản lý về mặt hành chính, pháp luật, còn việc quản lý nhân lực, vật lực, tài chính thì nên để cộng đồng tự quản. Có như vậy mới khuyến khích được tinh thần tự chủ, sáng tạo của cộng đồng. Người dân địa phương phải được tham gia vào tất cả các khâu tổ chức lễ hội: lễ nghi, trò chơi, đóng góp tài chính, thụ hưởng nguồn lợi tinh thần, vật chất từ lễ hội.

Để tránh xu hướng làm lễ hội theo cách sân khấu hóa; đồng thời để người dân địa phương tham gia vào lễ hội như một chủ thể, trong quá trình tổ chức lễ hội, Ban tổ chức lễ hội không nên áp đặt ý chí chủ quan của mình vào cộng đồng. Việc xây dựng chương trình tổng thể đến chi tiết ở từng nghi thức, diễn xướng của lễ hội, việc phân công thực hiện đến luyện tập, Ban tổ chức lễ hội phải luôn thảo luận cùng những người đại diện cho cộng đồng dân cư điều này sẽ tạo được sự gắn kết cộng đồng và lòng tự hào của người dân qua đó sẽ góp phần vào sức mạnh tinh thần để lễ hội sống trong lòng cộng đồng.

Thứ ba, nâng cao vai trò của người dân địa phương trong đóng góp, thụ hưởng lễ hội. Cần khuyến khích sự tham gia của nhân dân về vật chất cũng như sức sáng tạo văn hóa, văn nghệ quần chúng vào hoạt động lễ hội, nâng cao trình độ và hiểu biết của nhân vân về lễ hội, bởi mục đích cuối cùng của việc tổ chức lễ hội cũng là để phục vụ nhân dân, vì nhân dân, do nhân dân thực hiện và sáng tạo.

Lễ hội là loại hình dễ xã hội hóa nhất. Mục đích là nhằm động viên sức người, sức của của các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội. Thực tế cho thấy ở các lễ hội, kinh phí phần lớn do nhân dân đóng góp và khách

thập phương tự nguyện ủng hộ bằng hình thức công đức. Cần coi trọng xã hội hóa trong hoạt động lễ hội; đồng thời làm tốt công tác tư tưởng để các cấp chính quyền và nhân dân nhận thức đúng đắn, đầy đủ việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa; nêu cao vai trò tự chủ của nhân dân.

Việc tổ chức lễ hội phải phù hợp với yêu cầu, khả năng thực tế của địa phương; khai thác nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, đóng góp cho việc giữ gìn di sản liên quan đến lễ hội; tạo điều kiện cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước, kể cả kiều bào ở nước ngoài đầu tư tôn tạo các di tích và tham gia hoạt động tổ chức lễ hội hướng đồng bào về quê hương.

3.2.9. Tăng cường kiểm tra giám sát và thi đua khen thưởng

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm diễn ra trong lễ hội. Cần phải có sự phối hợp, vào cuộc của các ban ngành chức năng có liên quan như công an, Ban Tổ chức lễ hội, đội quản lý thị trường, y tế, Phòng Văn hóa thông tin. Tuy nhiên, việc thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra không phải tiến hành rầm rộ hay thông báo trước mà phải có kế hoạch kiểm tra đột xuất, bất ngờ, xâm nhập thực tế vào các hoạt động, dịch vụ trong lễ hội thì mới phát hiện được những sai phạm.

Công tác thanh tra phải được tiến hành thường xuyên và liên tục dưới nhiều hình thức khác nhau. Thanh tra, kiểm tra trên mọi lĩnh vực như: kinh doanh dịch vụ, hoạt động văn hóa, hoạt động vui chơi, giải trí trong lễ hội. Từ đó mới phát hiện chính xác để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời những vi phạm diễn ra trong lễ hội.

Để giải quyết các hiện tượng tiêu cực trong lễ hội, Ban tổ chức cần lập đường dây nóng (số điện thoại) của cán bộ tiếp nhận các vấn đề vi phạm, thông báo trên phương tiện thông tin để phát hiện các vi phạm, báo lại và để xử lý kịp thời. Tiểu ban bảo vệ phải đẩy mạnh hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ, phải quán triệt một cách quyết liệt và triệt để, cần làm trọng điểm để làm gương cho các đối tượng có ý định gây rối cũng như vi phạm.

Ban tổ chức phải xây dựng được khung vi phạm, xử phạt rõ ràng, cụ thể, đúng pháp luật và công minh. Đồng thời cũng phải công bố rộng rãi, tuyên truyền tới đông đảo nhân dân nắm được nội dung để tránh vi phạm.

Hoạt động lễ hội là hoạt động văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân, đây là một hoạt động rất nhạy cảm vì vậy việc xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm tra giám sát cũng cần mềm dẻo, linh hoạt, tuyệt đối tránh ứng xử cứng nhắc, áp dụng những biện pháp cưỡng chế mạnh. Như vậy mới tránh được những hành vi bức xúc, quá khích của người dân tác động không tốt tới hoạt động lễ hội, làm mất đi giá trị truyền thống tốt đẹp của lễ hội.

Song song với công tác thanh tra, kiểm tra thì công tác thi đua khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, quản lý lễ hội cần được làm thường xuyên. Trong công các thi đua khen thưởng cũng phải xây dựng được định mức khung khen thưởng, minh bạch, rõ ràng tránh bệnh thành tích.

Mặt khác cũng nhằm khích lệ, động viên những người tham gia vào hoạt động lễ hội như tham gia các trò chơi, biểu diễn văn nghệ, tham gia đoàn rước... cũng có những phần thưởng xứng đáng để động viên tinh thần, khích lệ tinh thần, góp phần làm tăng thêm giá trị tốt đẹp của lễ hội truyền thống chùa Hào Xá.

Tiểu kết

Trên cơ sở phân tích thực trạng, đánh giá về công tác quản lý lễ hội chùa Hào Xá, luận văn đã đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý. Trong các giải pháp, cần ưu tiên thực hiện các vấn đề sau: Cần phải tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về giá trị của lễ hội và các quy định liên quan đến công tác tổ chức lễ hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử phạt kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật đối với việc tổ chức và quản lý lễ hội. Gắn kết chặt chẽ hoạt động tổ

chức lễ hội với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở", đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa trong lễ hội. Chú trọng đầu tư, tôn tạo di tích gắn với quảng bá lễ hội, với phát triển du lịch. Trong những năm qua, công tác tổ chức, quản lý lễ hội chùa Hào Xá đạt được nhiều kết quả nhất định trong quá trình hoạt động. Tuy nhiên trong quá trình phát triển đất nước, hội nhập kinh tế, phát triển văn hóa thì công tác tổ chức, quản lý lễ hội còn gặp nhiều khó khăn và tác động không nhỏ tới lễ hội. Trước những khó khăn đó đòi hỏi công tác tổ chức, quản lý lễ hội cần phải có đường lối, cơ chế chính sách phù hợp; nâng cao chất lượng quản lý nguồn nhân lực và bộ máy quản lý; làm phong phú thêm nội dung chương trình lễ hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường kêu gọi nguồn xã hội hóa. Mặt khác cũng cần làm tốt công tác vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, xử lý vi phạm trong lễ hội để hoạt động lễ hội được diễn ra trang nghiêm, lành mạnh góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội chùa Hào Xá.

KẾT LUẬN

Hào Xá là vùng đất có bề dày lịch sử, truyền thống văn hóa, có kho tàng di sản văn hóa vật thể, phi vật thể phong phú, đa dạng, độc đáo. Trong kho tàng di sản văn hóa đó, hệ thống các di tích lịch sử văn hóa với các lễ hội truyền thống chiếm vị trí hết sức quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Lễ hội chùa Hào Xá nói lên tinh thần cố kết cộng đồng, lối ứng xử của cộng đồng cư dân với môi trường tự nhiên, xã hội. Lễ hội với nhiều nghi lễ, diễn xướng cổ truyền, trò chơi dân gian đặc sắc, phản ánh sự đa dạng văn hóa của cộng đồng dân cư Thanh Xá nói chung, thôn Hào Xá nói riêng.

Lễ hội là dịp để mỗi người bày tỏ lòng thành kính, sự tri ân của nhân dân đối với các bậc thành hoàng, là những vị anh hùng có công với dân, với làng, với nước trong việc đánh đuổi ngoại xâm giữ yên bờ cõi của dân tộc. Thể hiện ý thức cộng đồng, để mọi người tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn hóa nghệ thuật truyền thống và hiện đại. Lễ hội còn là cơ hội để phát triển văn hóa, là nguồn động lực để phát triển kinh tế, xã hội, phát triển du lịch, không chỉ ở địa phương mà còn của quốc gia. Lễ hội chùa Hào Xá là hoạt động văn hóa truyền thống, thể hiện đạo lý *uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây* của dân tộc ta. Lễ hội được tổ chức và diễn ra từ mùng 4 đến 6 tháng Giêng hàng năm là sự tái hiện và gắn liền với sinh hoạt của cư dân nông nghiệp; lễ hội có những trò chơi dân gian, hình thức diễn xướng dân gian đặc sắc.

Thực tiễn công tác quản lý lễ hội truyền thống chùa Hào Xá những năm qua về cơ bản đã có nhiều thành tựu. Bộ máy quản lý được hình thành, tổ chức theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Mô hình quản lý lễ hội có sự kết hợp giữa vai trò của cộng đồng với sự hỗ trợ của Nhà nước là mô hình khá hiệu quả được áp dụng trong lễ hội chùa Hào Xá hiện nay. Việc áp dụng mô hình quản lý lễ hội phù hợp cùng với sự phân cấp rõ ràng trong

quản lý, các hoạt động quản lý lễ hội đều được triển khai đồng bộ, đem lại hiệu quả cao nên lễ hội chùa Hào Xá vẫn giữ được bản sắc, tổ chức theo hướng gọn nhẹ, trang nghiêm và tiết kiệm.

Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội được chú ý và triển khai với nhiều nội dung, Ban tổ chức tập trung vào tuyên truyền, nghiên cứu, sưu tầm để phục dựng lại những lễ nghi truyền thống đặc sắc và mở rộng quảng bá để lễ hội trở thành tiềm năng trong phát triển du lịch tâm linh.

Việc quản lý nhằm giữ gìn những di sản văn hoá cho thế hệ hôm nay và mai sau là thể hiện sự tri ân, lòng biết ơn của chúng ta hôm nay với các bậc tiền nhân, tiền bối. Đó chính là sự thể hiện lòng yêu quê hương đất nước bằng việc giữ gìn và phát huy tốt giá trị truyền thống tốt đẹp của tổ tiên chúng ta, lấy đó làm cơ sở, nền tảng để tiếp tục phát huy, phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc theo Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII đã đề ra.

Bên cạnh những ưu điểm trên thì công tác quản lý, tổ chức lễ hội vẫn còn nhiều hạn chế như: thiếu chiến lược phát triển lâu dài và sự đồng bộ trong bảo tồn, phát huy giá trị của lễ hội, chưa khai thác hết tiềm năng du lịch của lễ hội, đội ngũ cán bộ còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, không ổn định, quá trình trùng tu di tích ở một số khu vực đã làm mất đi giá trị nguyên gốc, ảnh hưởng đến không gian lễ hội.

Mặt khác, lễ hội cũng đang đặt ra nhiều vấn đề trong việc tổ chức và quản lý như vẫn còn: tình trạng mê tín dị đoan, cờ bạc, mất vệ sinh môi trường, sự đơn điệu hóa, trần tục hóa, thương mại hóa... đã làm cho lễ hội biến đổi mạnh mẽ cả về chức năng, mục đích, cấu trúc và chịu nhiều tác động từ kinh tế, chính trị, xã hội đương thời. Sự tồn tại của lễ hội như một chức năng cần thiết cho xã hội hiện tại, cho nên chúng ta cần có những biện pháp quản lý, tổ chức lễ hội cho phù hợp với xu thế chung, nhưng không

được làm ảnh hưởng đến bản sắc của lễ hội. Trong xu thế phát triển của xã hội hiện đại, lễ hội cổ truyền không chỉ đáp ứng nhu cầu văn hóa, tâm linh của người dân địa phương, mà đã và sẽ còn thu hút sự chú ý và tìm đến của khách du lịch trong và ngoài nước.

Trong bối cảnh đất nước hội nhập, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hiện tượng các lễ hội được phục hồi trở lại có những biến đổi về lễ nghi, diễn xướng... Xu hướng lược bỏ các yếu tố rườm rà, lạc hậu trong lễ hội và bổ sung thêm nhiều hoạt động văn hóa của thời đại mới. Tuy vậy, về căn bản, lễ hội vẫn giữ được các yếu tố văn hóa cổ truyền. Đó là tâm linh, tín ngưỡng về các vị thần được thờ luôn được duy trì trong cộng đồng. Mặc dù nhận thức của nhân dân trong thời đại khoa học kỹ thuật phát triển, xã hội hiện đại xuất hiện những hình thức hoạt động văn hóa mới, nhưng người dân Thanh Xá vẫn tổ chức lễ hội theo nghi lễ truyền thống, từ hoạt động tế lễ, rước văn cho đến các trò diễn xướng dân gian và trò chơi dân gian… Việc tổ chức lễ hội đã góp phần làm phong phú đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Tăng tình đoàn kết cộng đồng, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở địa phương, giúp người dân nâng cao ý thức về truyền thống dân tộc, tình đoàn kết cộng đồng làng xã, góp phần gìn giữ và phát huy giá trị của lễ hội truyền thống chùa Hào Xá đồng thời phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2013), *Từ điển Hán - Việt,* Nxb Khoa học - Xã hội, Hà Nội.
2. Toan Ánh (1992), *Tín ngưỡng Việt Nam,* Nxb Tp. Hồ Chí Minh.
3. Ban Bí Thư TW Đảng (2015), *Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015* về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội, Hà Nội.
4. BCH TW Đảng (1998), *Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998* về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, Hà Nội.
5. BCH TW Đảng (2009), *Kết luận số 51-KL/TW ngày 12/05/2009* về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, Hà Nội.
6. Bảo tàng tỉnh Hải Dương (1993), *Hồ sơ xếp hạng di tích cấp quốc gia* chùa Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà.
7. Bộ Văn hóa - Thông tin (1989), *Quy chế mở hội truyền thống*, ban hành kèm theo quyết định số 54/VHQH ngày 04/10/1989, Hà Nội.
8. Bộ Văn hóa - Thông tin (2001), *Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT* ngày 23/08/2011 về quy chế tổ chức lễ hội.
9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2015), *về quy định tổ chức lễ hội, kèm Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2015*, Hà Nội.
10. Chính phủ (2010), *Quy định về tổ chức hoạt động và quản lý lễ hội,* Nghị định số 45/2010/NĐ - CP ngày 21/4/2010.
11. Chính phủ (2010), *Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa, Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010*, Hà Nội.
12. Đoàn Văn Chúc (1998), *Xã hội học văn hóa,* Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
13. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã Thanh Xá (2000), *Lịch sử Đảng Bộ xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Phạm Duy Đức (chủ biên) (2008), *Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về văn hóa,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
15. Lê Quý Đức (chủ biên) (2005), *Vai trò của văn hóa trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng*, Nxb Văn hóa - Thông tin và Viện Văn hóa, Hà Nội.
16. Cao Đức Hải (2011), *Quản lý lễ hội và sự kiện,* Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
17. Tăng Bá Hoành chủ biên (1999), "*Hải Dương di tích và danh thắng"* tập 1. Sở Văn hoá Thông tin Hải Dương xuất bản.
18. Học viện Hành chính Quốc gia (2003), *Tài liệu bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
19. Phạm Mai Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy di sản văn hoá dân tộc*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
20. Trần Minh Hương (chủ biên) (2006), *Luật hành chính,* Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
21. Đinh Gia Khánh (1989), *Trên đường tìm hiểu văn hóa dân gian Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
22. Đinh Gia Khánh, Lê Hữu Tầng (1994), *Lễ hội truyền thống trong xã hội hiện đại,* Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
23. Đinh Gia Khánh (1995), *Văn hóa dân gian Việt Nam với sự phát triển của xã hội Việt Nam,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
24. Vũ Ngọc Khánh (1995), *Từ vựng và thuật ngữ Folklore Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
25. Vũ Ngọc Khánh (2007), *Văn hóa dân gian người Việt (Lễ hội và trò chơi dân gian),* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
26. Trần Thị Thanh Liêm (2007), *Hán Việt Từ điển hiện đại,* Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

27. Nguyễn Thu Linh, Phan Văn Tú (2004), *Quản lý lễ hội cổ truyền: thực trạng và giải pháp,* Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

28. *Luật Di sản Văn hóa* (2009), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

29. *Lê Hồng Lý (2005), "Quản lý lễ hội truyền thống trong tình hình hiện nay",* Hội thảo khoa học nghiên cứu văn hóa Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, *Viện văn hóa - Thông tin, Hà Nội.*

30. Nguyễn Khắc Minh "Lễ hội Côn Sơn - Kiếp Bạc - Những kết quả sau 4 năm thực hiện đề án", *Thế giới Di sản*, số 7 (34) năm 2009, tr. 14.

31. Hoàng Thanh Minh (2010), *Văn hóa lễ hội Việt Nam,* Tập 1, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

32. Hoàng Nam (2005), *Một số giải pháp quản lý lễ hội dân gian,* Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.

33. Dương Văn Sáu (2008), *Di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.

34. Dương Văn Sáu (2018), *Lễ hội Việt Nam trong sự phát triển du lịch,* Nxb Lao động.

35. Sở Văn hoá Thông tin Hải Dương (2011), *Lễ hội dân gian tỉnh Hải Dương,* Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

36. Sở Văn hoá Thông tin Hải Dương (2011), *Hồ sơ khoa học lễ hội truyền thống chùa Hào Xá* đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.

37. Bùi Hoài Sơn (2009), *Quản lý lễ hội truyền thống của người Việt,* Nxb *Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.*

38. *Bùi Hoài Sơn (2009), Quản lý lễ hội truyền thống của người Việt ở* châu thổ Bắc Bộ từ năm 1945 đến nay, *Luận án Tiến sĩ Văn hóa học, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.*

39. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), *Luật Di sản văn hóa và nghị định hướng dẫn thi hành*, Nxb Chính trị, Hà Nội.

40. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 32/2009/QH12, (2009), *Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/06/2009.*

41. Phạm Thị Thanh Quý (2009), *Quản lý lễ hội cổ truyền hiện nay*, Nxb Lao động, Hà Nội.

42. Tài liệu (2005), *Thần tích - Thần sắc làng Hạ Hào*, Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Hà Nội.

43. Bùi Thiết (2000), *Từ điển Hội lễ Việt Nam*, Nxb VHTT, Hà Nội.

44. Ngô Đức Thịnh (chủ biên) (2006), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam,* Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

45. *Ngô Đức Thịnh (2001),* "Những giá trị của lễ hội cổ truyền trong đời sống xã hội hiện nay", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, (số 3), tr.7-8.*

46. Ngô Đức Thịnh (2007), *Môi trường tự nhiên, xã hội và văn hóa của lễ hội cổ truyền người Việt ở Bắc Bộ,* Nxb VHTT, Hà Nội.

47. Thủ tướng Chính phủ (1998), *Chỉ thị số 14/1998/CT-TTg* ngày 28/03/1998 về Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

48. Thủ tướng Chính phủ (2004), *Chỉ thị số 09/2000/CT-TTg* ngày 20/4/2004 về tiến hành kiểm tra hoạt động dịch vụ văn hóa và kinh doanh văn hóa phẩm, Hà Nội.

49. Thủ tướng Chính phủ (2005), *Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg,* Ban hành trong Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, Hà Nội.

50. Thủ tướng Chính phủ (2018), *Nghị định số 110/2018/NĐ-CP* ngày 29/8/2018, Hà Nội.

51. Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương (2008), *"Địa chí Hải Dương tập 1"*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

52. Lê Trung Vũ (1992), *Lễ hội dân gian,* Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

53. Thạch Phương - Lê Trung Vũ (1015), *60 lễ hội truyền thống Việt Nam,* Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.

54. Trần Quốc Vượng (2001), *Văn hóa Việt Nam tìm tòi và suy ngẫm,* Nxb Văn học, Hà Nội.

55. Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà (2012), *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội huyện Thanh Hà đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.*

56. Ủy ban nhân dân xã Thanh Xá (2015), *Báo cáo tình hình kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng giai đoạn 2010 - 2015*, Thanh Xá.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN XUÂN TÁM

QUẢN LÝ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ, XÃ THANH XÁ, HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Quản lý Văn hóa

Mã số: 8319042

Hà Nội, 2019

MỤC LỤC

Phụ lục 1: BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH XÃ THANH XÁ, THANH HÀ 104
Phụ lục 2: BẢN ĐỒ PHÂN BỐ DI SẢN VĂN HÓA LỄ HỘI CHÙA HÀO XÁ 105
Phụ lục 3: 106NỘI DUNG CÁC NGHI LỄ, DIỄN XƯỚNG TRÒ CHƠI TẠI LỄ HỘI CHÙA HÀO XÁ 106
Phụ lục 4: DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA VÀ KHÔNG GIAN VĂN HÓA, CÁC VẬT DỤNG CẦN BẢO VỆ TẠI DI TÍCH CHÙA HÀO XÁ 107
Phụ lục 5: DANH SÁCH NGƯỜI CUNG CẤP TƯ LIỆU, THAM GIA PHỎNG VẤN 108
Phụ lục 6: DANH SÁCH ĐỘI TẾ NAM XÃ THANH XÁ 109
Phụ lục 7: NỘI DUNG CÁC CÂU HỎI PHỎNG VẤN VỀ 110
LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ..... 110
Phụ lục 8: BẢN ĐỒ KHOANH VÙNG BẢO VỆ DI TÍCH CHÙA HÀO XÁ 112
Phụ lục 9: BIÊN BẢN KHOANH VÙNG BẢO VỆ DI TÍCH 113
CHÙA HÀO XÁ, XÃ THANH XÁ 113
Phụ lục 10: QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN DI TÍCH CẤP QUỐC GIA CHÙA HÀO XÁ 115
Phụ lục 11: TỜ TRÌNH VỀ VIỆC XIN TỔ CHỨC LỄ HỘI CHÙA BẠCH HÀO 116
Phụ lục 12: KẾ HOẠCH TỔ CHỨC LỄ HỘI CHÙA BẠCH HÀO NĂM 2016..... 118
Phụ lục 13: MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ DI TÍCH CHÙA HÀO XÁ 124
Phụ lục 14: 127MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ LỄ HỘI CHÙA HÀO XÁ 127

Phụ lục 1

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH XÃ THANH XÁ, THANH HÀ

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

Phụ lục 2

BẢN ĐỒ PHÂN BỐ DI SẢN VĂN HÓA LỄ HỘI CHÙA HÀO XÁ

[Nguồn: Phòng Quản lý Di sản văn hóa - Sở VHTTDL cung cấp]

Phụ lục 3

NỘI DUNG CÁC NGHI LỄ, DIỄN XƯỚNG TRÒ CHƠI TẠI LỄ HỘI CHÙA HÀO XÁ

TT	Các hoạt động lễ hội chùa Hào xưa	Các hoạt động phục dựng từ năm 2011	Các hoạt động mới
1	Lễ xin phép mở hội	Lễ xin phép mở hội	Đốt pháo bông - bổ sung những năm gần đây
2	Lễ rước bộ	Lễ rước bộ	Lễ Mông Sơn thí thực (bổ sung những năm gần đây)
3	Rước kiệu ngũ quả của các dòng họ	Rước kiệu ngũ quả của 5 dòng họ	Thi bóng chuyền, cầu lông (bổ sung những năm gần đây)
4	Thi bơi chải	Thi bơi chải	
5	Thi nấu cơm trên thuyền	Thi nấu cơm trên thuyền	.
6	Thi cờ người	Thi cờ người	
7	Thi bịt mắt bắt dê	Thi kéo co	
8	Thi đập niêu	Thi đập niêu	
9	Thi kéo co	Thi kéo co	
10	Thi chọi gà		
11	Thi bắt trạch dưới hố	Lễ Mông Sơn thí thực	
12	Đi cầu thùm	Múa rối nước	
13	Hát chèo, hoặc múa rối		

[Nguồn: Tác giả]

Phụ lục 4

DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA VÀ KHÔNG GIAN VĂN HÓA, CÁC VẬT DỤNG CẦN BẢO VỆ TẠI DI TÍCH CHÙA HÀO XÁ

TT	Tên	Hạng mục thực hành	Hiện trạng	Chủ sở hữu
I	**Di tích**			
1	Chùa Hào Xá	Dâng hương		Cộng đồng
2	Miếu			Cộng đồng
3	Đình Đụn			Cộng đồng
4	10 nhà thờ họ			Các dòng họ
5	Sông Cửa Chùa	Bơi chài, bắt vịt, nấu cơm thi		UBND xã, cộng đồng
II	**Các vật dụng tham gia lễ hội**			
1	20 Cờ hội	Lễ rước		BQL Di tích
2	01 Trống cái	Lễ rước, tế		BQL Di tích
3	01 Trống khẩu	Lễ rước, tế		BQL Di tích
4	Bộ Bát âm	Lễ rước, tế		BQL Di tích
5	01 kiệu nhà tổ	Lễ rước		BQL Di tích
6	10 kiệu nhà thờ họ	Lễ rước		BQL Di tích
7	03 thuyền chải + 36 mái chèo.	Thi bơi chải		BQL Di tích
8	16 Quân cờ (biển)	Thi cờ biển		BQL Di tích
9	Trang phục áo tế	Tế		BQL Di tích

[Nguồn: Phòng Quản lý Di sản văn hóa - Sở VHTTDL cung cấp]

Phụ lục 5
DANH SÁCH NGƯỜI CUNG CẤP TƯ LIỆU, THAM GIA PHỎNG VẤN

STT	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	ĐỊA CHỈ	NỘI DUNG
1	Ông Phạm Quốc Trọng	55	Xã Thanh Xá	Chủ tịch xã, Trưởng Ban QLDT
2	Đại Đức Thích Quảng Tiến	51	Trụ trì Chùa Hào Xá	Cung cấp tư liệu
3	Ông Quách Đình Cảnh	59	Xã Thanh Xá	Cán bộ Văn xã
4	Ông Cao Trọng Lượng	66	Xã Thanh Xá	Nguyên Bí thư xã
5	Ông Nguyễn Văn Thuận	80	Thôn Dừa	Cung cấp tư liệu
6	Ông Hoàng Văn Long	78	Thôn Hào Đông	Cung cấp tư liệu
7	Ông Quách Đại Văn	41	Thôn Hào Bắc	Cung cấp tư liệu
8	Ông Hoàng Văn Nhậm	84	Thôn Hào Trung	Cung cấp tư liệu
9	Trịnh Văn Hào	61	Xã Thanh Xá	Cung cấp tư liệu
10	Mạc Văn Phước	62	Xã Thanh Xá	Cung cấp tư liệu
11	Mạc Văn Soạn	72	Xã Thanh Xá	Cung cấp tư liệu
12	Quách Đại Chìu	73	Xã Thanh Xá	Cung cấp tư liệu
13	Đỗ Đức Chuyên	60	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
14	Quách Đình Bình	61	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
15	Nguyễn Văn Thuận	79	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
16	Nguyễn Văn Bích	55	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
17	Quách Đại Lĩnh	65	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
18	Vũ Văn Phượng	48	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
19	Nguyễn Văn Phùng	53	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
20	Quách Đại Văn	41	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
21	Quách Đại Hánh	44	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn
22	Nguyễn Văn Phương	53	Xã Thanh Xá	Phỏng vấn

Phụ lục 6

DANH SÁCH ĐỘI TẾ NAM XÃ THANH XÁ

TT	Họ và tên	Độ tuổi	Ghi chú
1	Quách Đại Bảo	60	
2	Nguyễn Văn Là	75	
3	Nguyễn Gia Đăng	52	
4	Cao Văn Bầu	56	
5	Mạc Văn Nhuận	78	
6	Mạc Văn Thất	78	
7	Cao Văn Sẻ	68	
8	Quách Đình Lực	60	
9	Hoàng Văn Nhậm	78	
10	Đoàn Quý Hảo	72	
11	Quách Đình Minh	75	
12	Bùi Văn Chỉnh	58	
13	Hoàng Văn Nhiêu	76	
14	Mạc Văn Nhiêu	55	
15	Mạc Văn Hảo	82	
16	Đỗ Văn Vân	60	
17	Hoàng Văn Chỉnh	78	
18	Mạc Văn Du	57	
19	Mạc Văn Nhai	46	Đọc chúc văn
20	Nguyễn Văn Tòng	70	Chủ tế
21	Hoàng Văn Liên	73	
22	Quách Đại Cách	52	
23	Cao Văn Dẫn	56	
24	Quách Đinh Bình	54	
25	Nguyễn Văn Thuận	76	
26	Hoàng Thanh Bân	78	

Phụ lục 7
NỘI DUNG CÁC CÂU HỎI PHỎNG VẤN VỀ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG CHÙA HÀO XÁ

*** Câu hỏi với người dân địa phương:**

Câu 1: Ông bà cho biết lễ hội chùa Hào Xá tổ chức thế nào? Tốt hay không? Tại Sao?

Câu 2: Để lễ hội được tổ chức tốt hơn theo ông bà Ban tổ chức cần phải làm gì? Làm như thế nào?

Câu 3: Ông bà thấy lễ hội đem lại gì cho đời sống nhân dân địa phương mình?

*** Câu hỏi với cán bộ quản lý địa phương:**

Câu 1: Ông bà đánh giá thế nào về công tác quản lý lễ hội chùa Hào Xá trong những năm vừa qua?

Câu 2: Việc tổ chức lễ hội trong những năm qua đã có tác dụng tích cực và tiêu cực gì đối với đời sống nhân dân địa phương?

Câu 3: Hoạt động quản lý lễ hội đã có những thay đổi gì trong mấy năm vừa qua? So với những năm trước, có cải thiện gì hơn hay không?

Câu 4: Địa phương có khó khăn và thuận lợi gì trong việc tổ chức lễ hội?

Câu 5: Ông đánh giá như nào về công tác an ninh trật tự, thanh kiểm tra tại lễ hội những năm qua?

Câu 6: Địa phương có kế hoạch gì nhằm tổ chức lễ hội tốt hơn trong những năm tới?

*** Câu hỏi với những người tham gia trực tiếp tại lễ hội ở địa phương:**

Câu 1: Ông đánh giá thế nào về công tác tổ chức lễ hội những năm vừa qua? Có gì tốt hơn những năm trước? Có gì không bằng những năm trước và cần phải rút kinh nghiệm điều gì?

Câu 2: Ông có yêu cầu gì đối với chính quyền để nâng cao công tác tổ chức lễ hội những năm tới?

Câu 3: Ông có dự, tham gia vào lễ hội ở các địa phương khác không? Ông có cảm nhận gì về công tác tổ chức lễ hội ở các nơi khác? Với lễ hội chùa Hào Xá quê mình thì cần học tập điều gì không trong việc tổ chức, quản lý lễ hội?

Câu 4: Từ kinh nghiệm của mình, ông có cách gì tham mưu, tư vấn giúp chính quyền tổ chức lễ hội tốt hơn những năm tới?

*** Câu hỏi với du khách thập phương tham gia vào lễ hội:**

Câu 1: Ông bà cho biết lễ hội chùa Hào Xá có gì đặc biệt với du khách?

Câu 2: Ông bà có thấy những bất cập, hay những vấn đề không hài lòng ở lễ hội Hào Xá?

Câu 3: So với địa phương mình, ông bà thấy công tác tổ chức lễ hội nơi đây có gì khác, cần học tập, rút kinh nghiệm?

Phụ lục 8

BẢN ĐỒ KHOANH VÙNG BẢO VỆ DI TÍCH CHÙA HÀO XÁ

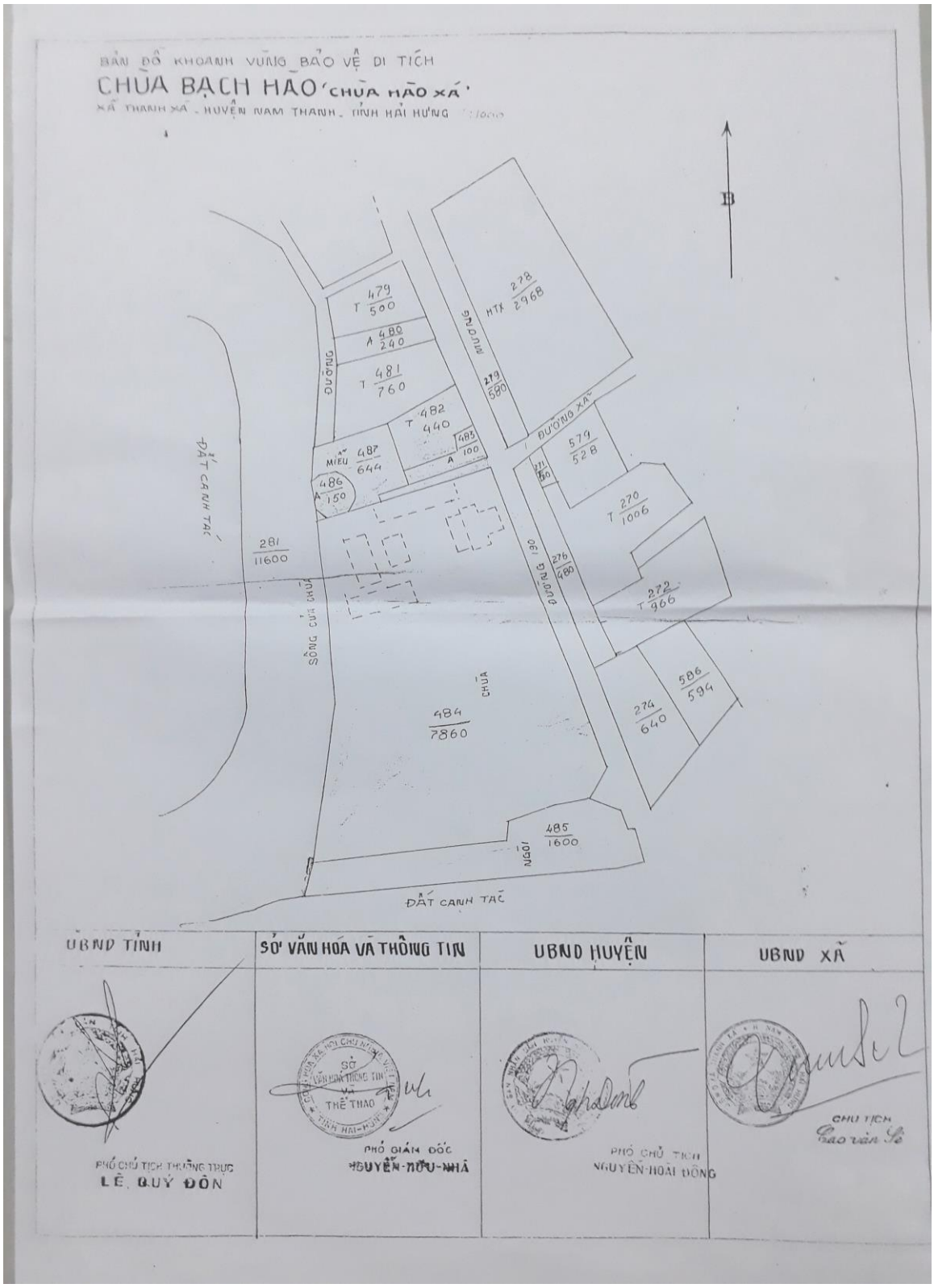

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

Phụ lục 9

BIÊN BẢN KHOANH VÙNG BẢO VỆ DI TÍCH

CHÙA HÀO XÁ, XÃ THANH XÁ

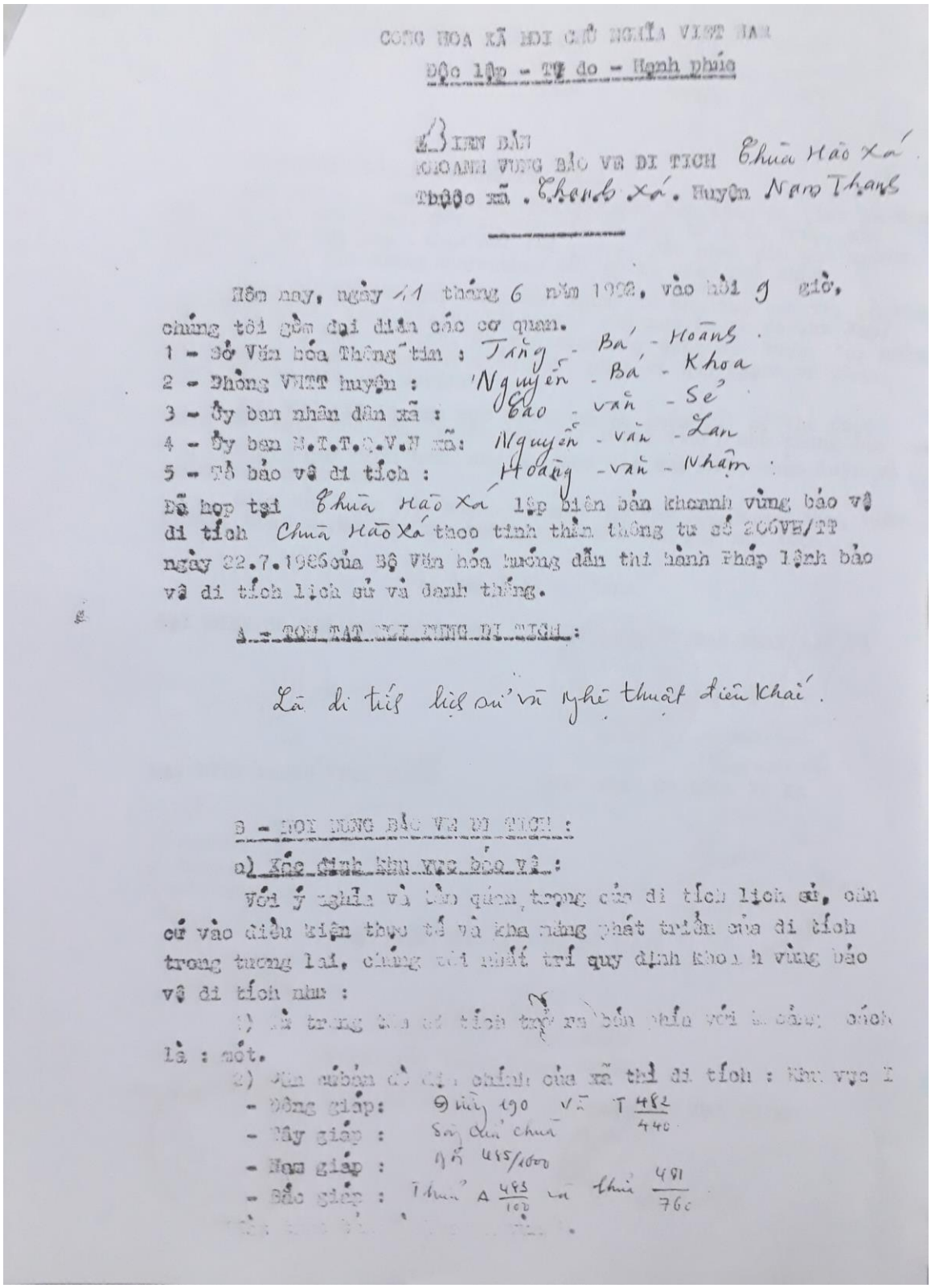

CONG HOA XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIET NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
KHOANH VÙNG BẢO VỆ DI TÍCH Chùa Hào Xá
Thuộc xã . Thanh Xá . Huyện Nam Thanh

Hôm nay, ngày 11 tháng 6 năm 1992, vào hồi 9 giờ, chúng tôi gồm đại diện các cơ quan.

1 - Sở Văn hóa Thông tin : Tăng - Bá - Hoàng .
2 - Phòng VHTT huyện : Nguyễn - Bá - Khoa
3 - Ủy ban nhân dân xã : Cao - văn - Sẻ
4 - Ủy ban M.T.T.Q.V.N xã: Nguyễn - văn - Lan
5 - Tổ bảo vệ di tích : Hoàng - văn - Nhậm .

Đã họp tại Chùa Hào Xá lập biên bản khoanh vùng bảo vệ di tích Chùa Hào Xá theo tinh thần thông tư số 206VH/TT ngày 22.7.1986 của Bộ Văn hóa hướng dẫn thi hành Pháp lệnh bảo vệ di tích lịch sử và danh thắng.

A - TÓM TẮT NỘI DUNG DI TÍCH :

Là di tích lịch sử và nghệ thuật điêu khắc.

B - NỘI DUNG BẢO VỆ DI TÍCH :

a) Xác định khu vực bảo vệ :

Với ý nghĩa và tầm quan trọng của di tích lịch sử, căn cứ vào điều kiện thực tế và khả năng phát triển của di tích trong tương lai, chúng tôi nhất trí quy định khoanh vùng bảo vệ di tích như :

1) Từ trong tâm di tích trở ra bốn phía với khoảng cách là : một.

2) Văn cứ bản đồ địa chính của xã thì di tích : Khu vực I

- Đông giáp: Đường 190 và T 482/440
- Tây giáp : Sông của chùa
- Nam giáp : Nhà 485/1600
- Bắc giáp : Thửa A 483/100 và thửa 481/760

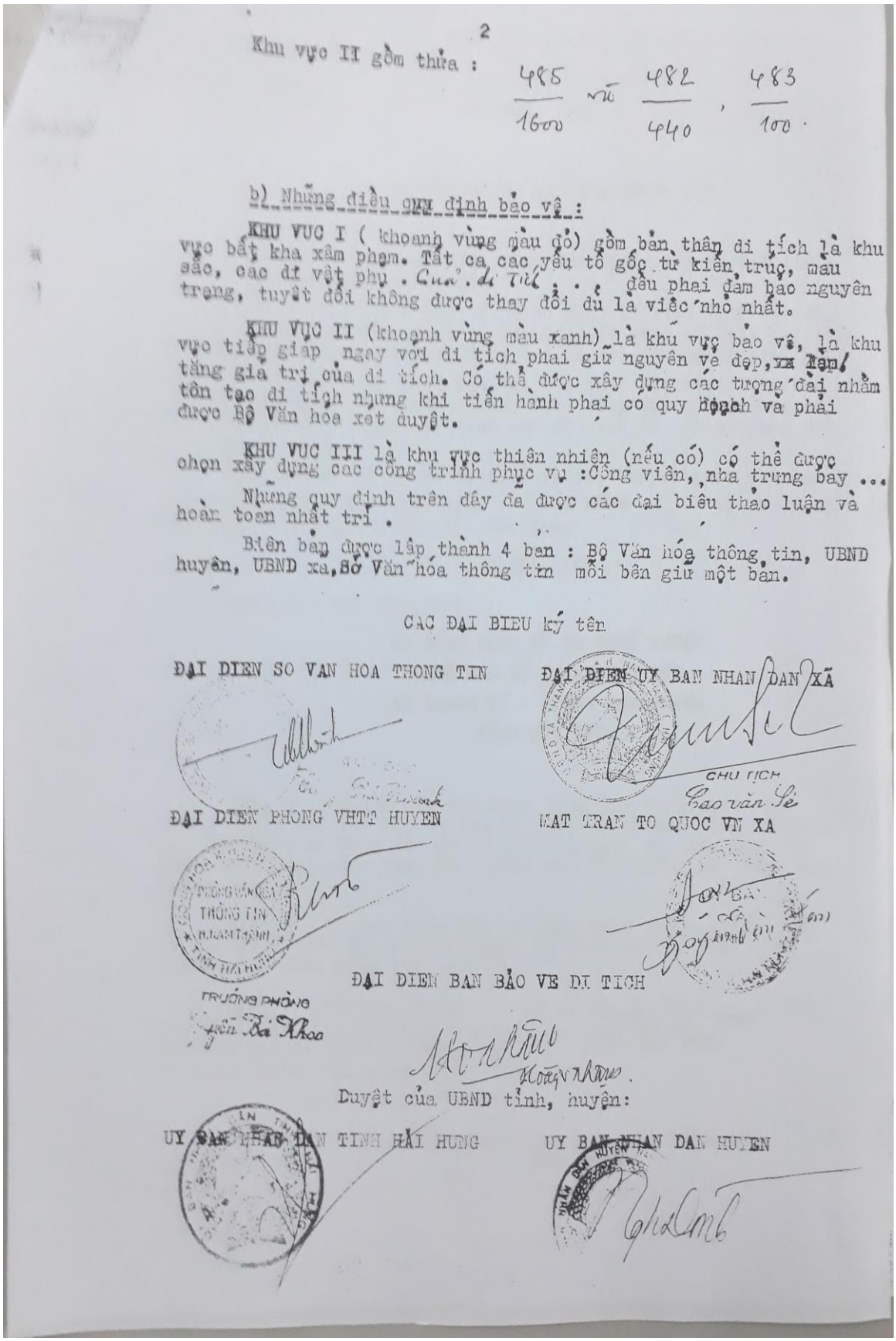

2

Khu vực II gồm thửa : 485/1600 và 482/440, 483/100.

b) Những điều quy định bảo vệ :

KHU VUC I (khoanh vùng màu đỏ) gồm bản thân di tích là khu vực bất kha xâm phạm. Tất cả các yếu tố gốc từ kiến trúc, màu sắc, các di vật phụ . Cuả. di Tích . . . đều phai đảm bảo nguyên trạng, tuyệt đối không được thay đổi dù là việc nhỏ nhất.

KHU VUC II (khoanh vùng màu xanh) là khu vực bảo vệ, là khu vực tiếp giáp ngay với di tích phải giữ nguyên vẻ đẹp, làm tăng giá trị của di tích. Có thể được xây dựng các tượng đài nhằm tôn tạo di tích nhưng khi tiến hành phải có quy hoạch và phải được Bộ Văn hóa xét duyệt.

KHU VUC III là khu vực thiên nhiên (nếu có) có thể được chọn xây dựng các công trình phục vụ :Công viên, nhà trưng bày ...

Những quy định trên đây đã được các đại biểu thảo luận và hoàn toàn nhất trí .

Biên bản được lập thành 4 bản : Bộ Văn hóa thông tin, UBND huyện, UBND xã, Sở Văn hóa thông tin mỗi bên giữ một bản.

CAC ĐẠI BIEU ký tên

ĐẠI DIEN SO VAN HOA THONG TIN

ĐẠI DIEN UY BAN NHAN DAN XÃ

CHU TỊCH

Cao văn Sẻ

ĐẠI DIEN PHONG VHTT HUYEN

MAT TRAN TO QUOC VN XA

TRƯỞNG PHÒNG

ĐẠI DIEN BAN BẢO VE DI TICH

Duyệt của UBND tỉnh, huyện:

UY BAN NHAN DAN TINH HẢI HUNG

UY BAN NHAN DAN HUYEN

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

Phụ lục 10

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN DI TÍCH CẤP QUỐC GIA CHÙA HÀO XÁ

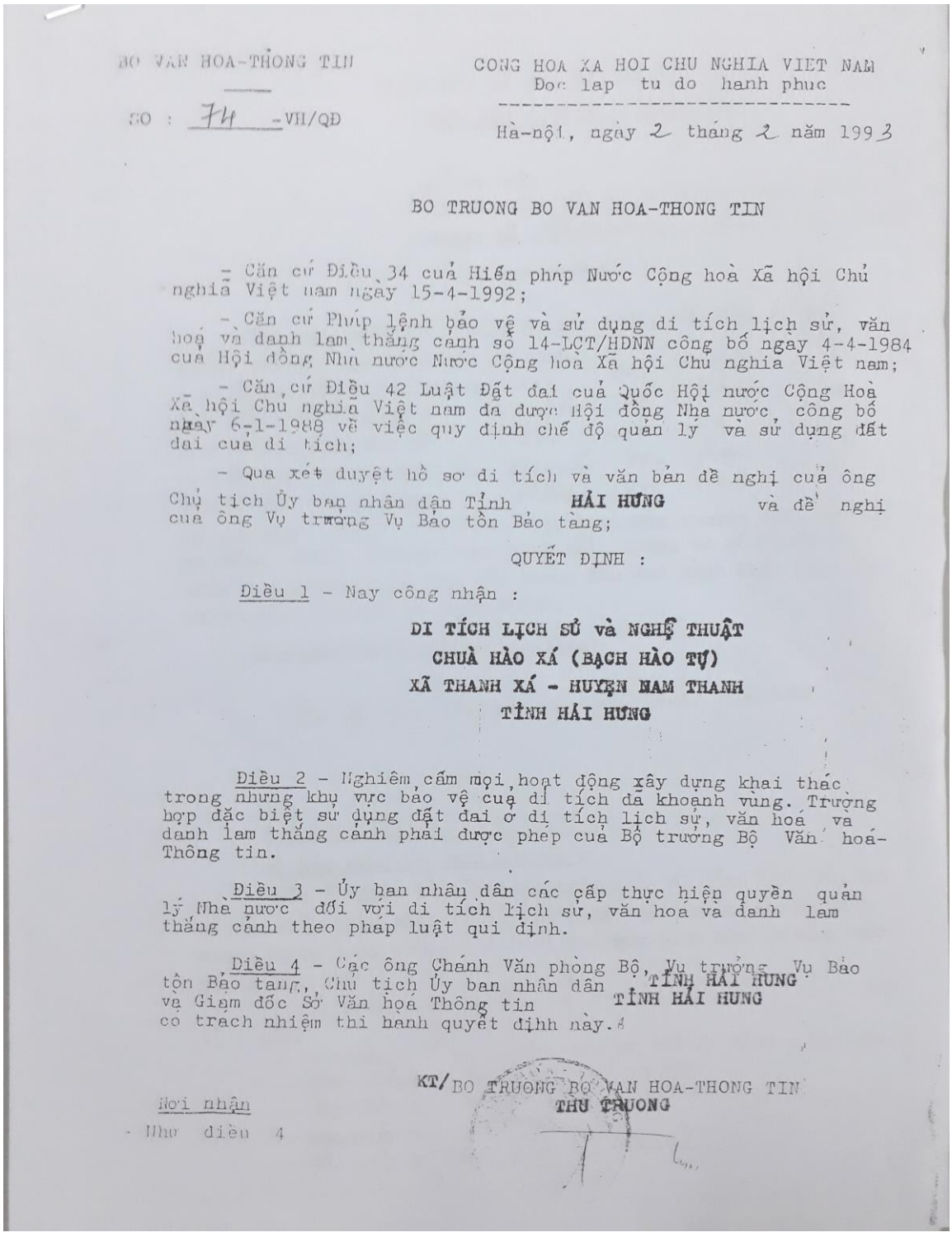

BO VAN HOA-THONG TIN

SO : 74 -VH/QĐ

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Doc lap tu do hanh phuc

Hà-nội, ngày 2 tháng 2 năm 1993

BO TRUONG BO VAN HOA-THONG TIN

- Căn cứ Điều 34 của Hiến pháp Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam ngày 15-4-1992;

- Căn cứ Pháp lệnh bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh số 14-LCT/HDNN công bố ngày 4-4-1984 của Hội đồng Nhà nước Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam;

- Căn cứ Điều 42 Luật Đất đai của Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam đã được Hội đồng Nhà nước công bố ngày 6-1-1988 về việc quy định chế độ quản lý và sử dụng đất đai của di tích;

- Qua xét duyệt hồ sơ di tích và văn bản đề nghị của ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh **HẢI HƯNG** và đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Bảo tồn Bảo tàng;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 - Nay công nhận :

DI TÍCH LỊCH SỬ và NGHỆ THUẬT
CHUÀ HÀO XÁ (BẠCH HÀO TỰ)
XÃ THANH XÁ - HUYỆN NAM THANH
TỈNH HẢI HƯNG

Điều 2 - Nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng khai thác trong những khu vực bảo vệ của di tích đã khoanh vùng. Trường hợp đặc biệt sử dụng đất đai ở di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh phải được phép của Bộ trưởng Bộ Văn hoá-Thông tin.

Điều 3 - Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quyền quản lý Nhà nước đối với di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh theo pháp luật qui định.

Điều 4 - Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Bảo tồn Bảo tàng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TỈNH HẢI HƯNG và Giám đốc Sở Văn hoá Thông tin TỈNH HẢI HƯNG có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

KT/ BO TRUONG BO VAN HOA-THONG TIN
THU TRUONG

Nơi nhận
- Như điều 4

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

Phụ lục 11

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC XIN TỔ CHỨC LỄ HỘI CHÙA BẠCH HÀO

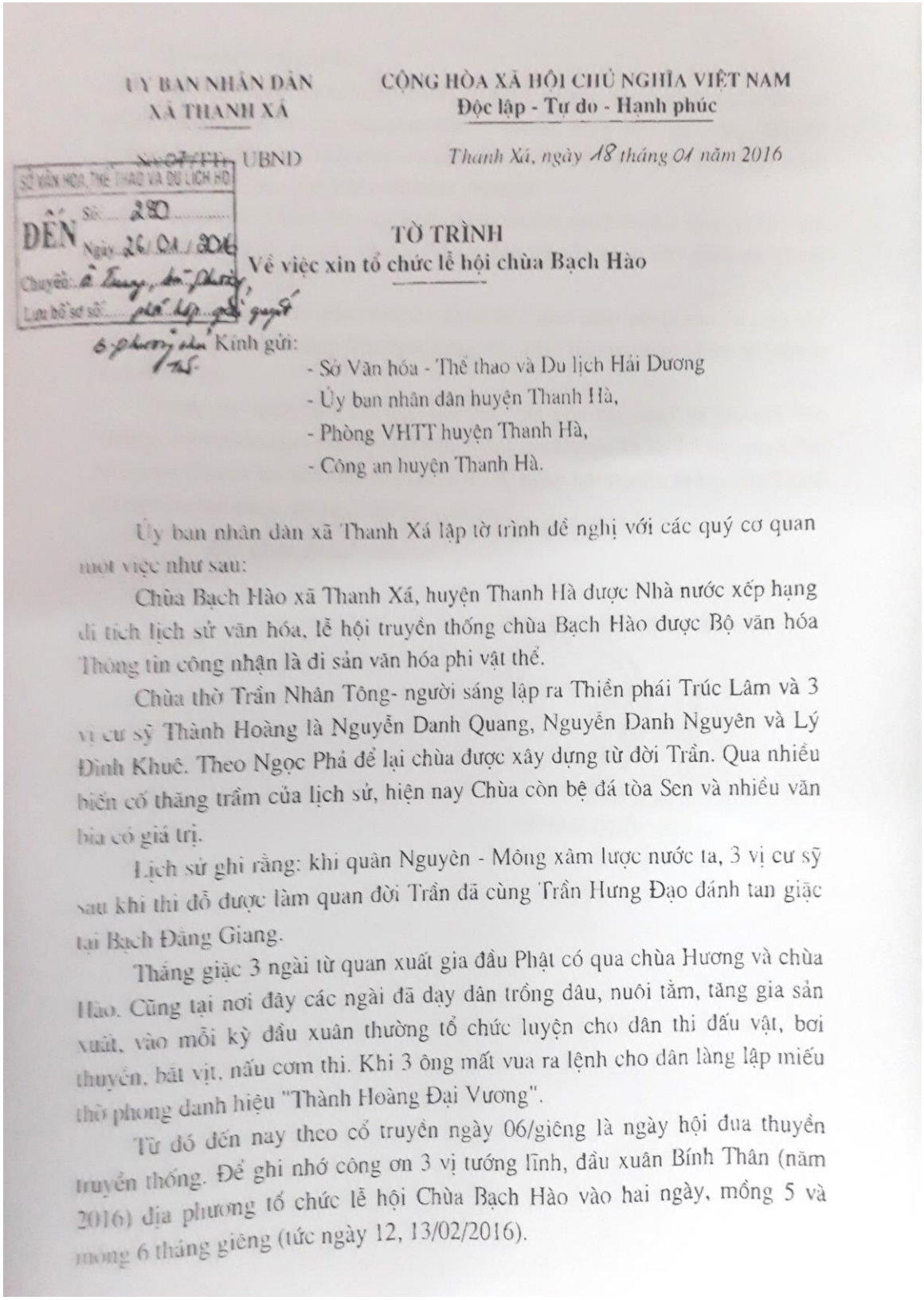

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH XÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/TTr-UBND

Thanh Xá, ngày 18 tháng 01 năm 2016

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH HD
ĐẾN Số: 280
Ngày: 26/01/2016
Chuyển: Lưu hồ sơ số:

TỜ TRÌNH
Về việc xin tổ chức lễ hội chùa Bạch Hào

Kính gửi:
- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Hải Dương
- Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà,
- Phòng VHTT huyện Thanh Hà,
- Công an huyện Thanh Hà.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Xá lập tờ trình đề nghị với các quý cơ quan một việc như sau:

Chùa Bạch Hào xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử văn hóa, lễ hội truyền thống chùa Bạch Hào được Bộ văn hóa Thông tin công nhận là di sản văn hóa phi vật thể.

Chùa thờ Trần Nhân Tông- người sáng lập ra Thiền phái Trúc Lâm và 3 vị cư sỹ Thành Hoàng là Nguyễn Danh Quang, Nguyễn Danh Nguyên và Lý Đình Khuê. Theo Ngọc Phả để lại chùa được xây dựng từ đời Trần. Qua nhiều biến cố thăng trầm của lịch sử, hiện nay Chùa còn bệ đá tòa Sen và nhiều văn bia có giá trị.

Lịch sử ghi rằng: khi quân Nguyên - Mông xâm lược nước ta, 3 vị cư sỹ sau khi thi đỗ được làm quan đời Trần đã cùng Trần Hưng Đạo đánh tan giặc tại Bạch Đằng Giang.

Thắng giặc 3 ngài từ quan xuất gia đầu Phật có qua chùa Hương và chùa Hào. Cũng tại nơi đây các ngài đã dạy dân trồng dâu, nuôi tằm, tăng gia sản xuất, vào mỗi kỳ đầu xuân thường tổ chức luyện cho dân thi đấu vật, bơi thuyền, bắt vịt, nấu cơm thi. Khi 3 ông mất vua ra lệnh cho dân làng lập miếu thờ phong danh hiệu "Thành Hoàng Đại Vương".

Từ đó đến nay theo cổ truyền ngày 06/giêng là ngày hội đua thuyền truyền thống. Để ghi nhớ công ơn 3 vị tướng lĩnh, đầu xuân Bính Thân (năm 2016) địa phương tổ chức lễ hội Chùa Bạch Hào vào hai ngày, mồng 5 và mồng 6 tháng giêng (tức ngày 12, 13/02/2016).

Nội dung lễ hội gồm:

Lễ rước kiệu, rước Long Đình, lễ dâng hương và tổ chức các môn thể thao: Bơi thuyền, bắt vịt, nấu cơm thi, cờ tướng, bóng bàn, cầu lông, thể dục dưỡng sinh người cao tuổi, kéo co, múa rối nước, đốt cây bông bắn giàn thăng thiên... với tinh thần vui khỏe, an toàn, đoàn kết.

UBND xã Thanh Xá xin kính trình với Sở văn hóa thể thao và Du lịch Hải Dương, UBND huyện và các Phòng ban có liên quan cho phép xã Thanh Xá được tổ chức lễ hội.

Địa phương xin đảm bảo tổ chức hội theo nếp sống văn hóa và các hướng dẫn của Sở, Phòng Văn hóa thông tin, đảm bảo an ninh chính trị- trật tự an toàn xã hội.

Mong sự quan tâm chỉ đạo của Sở Văn hóa thể thao và Du lịch Hải Dương, UBND huyện, Phòng văn hóa thông tin huyện và sự hỗ trợ của Công an huyện Thanh Hà tạo điều kiện giúp đỡ để ngày hội truyền thống của Thanh Xá diễn ra vui khỏe, an toàn đạt kết quả cao.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH

PHẠM QUỐC TRỌNG

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

Phụ lục 12

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC LỄ HỘI CHÙA BẠCH HÀO NĂM 2016

UBND XÃ THANH XÁ
BTC LỄ HỘI CHÙA BẠCH HÀO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: 04 /KH-BTC

Thanh Xá, ngày 05 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH
Tổ chức lễ hội chùa Bạch Hào năm 2016

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Lễ hội chùa Bạch Hào năm 2016 là năm thứ sáu được thực hiện trên cơ sở kết quả đề tài nghiên cứu khoa học do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với UBND xã Thanh Xá thực hiện Thông tư số 04 quy định việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể. Năm 2015 Chùa Bạch Hào được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy chứng nhận "Lễ hội chùa Bạch Hào là di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia" và kỷ niệm 69 năm ngày thành lập chi bộ Đảng tại chùa Bạch Hào. Nội dung Phục dựng cơ bản các nghi lễ và hoạt động văn hóa truyền thống như: Lễ tưởng niệm Phật Hoàng Trần Nhân Tông-đệ nhất tam tổ Thiền phái Trúc Lâm và tưởng niệm các vị Thành Hoàng Nguyễn Danh Nguyên, Nguyễn Danh Quang và Lý Đình Khuê có công giúp vua Trần Nhân Tông trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông, lễ rước bộ, nghi thức tế, khôi phục một số trò chơi dân gian, nên lực lượng về tham gia lễ hội và dự kiến lượng người cùng các phương tiện giao thông về dự lễ hội sẽ cao hơn các kỳ lễ hội trước.

Mặc dù lễ hội vẫn được duy trì và phục dựng hàng năm song cơ sở vật chất phục vụ tổ chức các hoạt động lễ hội còn thiếu thốn, cần được bổ sung như: trang phục, trang thiết bị tổ chức các trò chơi dân gian

Từ đặc điểm trên Ban tổ chức lễ hội chùa Bạch Hào xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ hội chùa Bạch Hào năm 2016 như sau:

II - Mục đích yêu cầu.

1. Mục đích:

- Tuyên truyền các giá trị di sản văn hóa phi vật thể lễ hội Chùa Hào đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.
- Tiếp tục phục dựng các di sản văn hóa tiêu biểu và ôn lại truyền thống văn hóa của lễ hội chùa Bạch Hào.
- Chuyển giao di sản văn hóa tiêu biểu của Lễ hội cho thế hệ đương thời tiếp tục bảo tồn và phát huy lâu dài.
- Thu hút nhân dân từ nhiều vùng tham gia và sáng tạo văn hóa, góp phần bảo tồn di sản văn hóa dân tộc

2. Yêu cầu:

- Làm tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau lễ hội.

- Thể hiện được chủ đề tư tưởng chính của lễ hội năm 2016: Làm nổi rõ ý tưởng, mục đích của việc phục dựng lễ hội: Vừa bảo tồn nếp truyền thống văn hóa dân gian, vừa bổ sung các hoạt động văn hóa mới nhằm ôn lại truyền thống yêu nước, ý chí độc lập lòng tự hào dân tộc và giáo dục truyền thống "uống nước nhớ nguồn" đối với các anh hùng dân tộc có công lao to lớn với sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

- Đảm bảo các nội dung, chương trình lễ hội

- Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, đáp ứng nhu cầu cao nhất cho nhân dân và du khách về dự hội.

III- Thời gian: 03 ngày: Ngày 11, 12, 13/02/2016 (tức ngày 04, 05, 06 tháng giêng năm Bính Thân).

IV- Địa điểm: Tại khu di tích chùa Bạch Hào.

V- Chương trình:

+ Ngày 04 tháng giêng - Bính Thân (tức ngày 11/02/2016)

- Từ 8h - 8h30': Lễ dâng hương tại Chùa, nhà Tổ, nghè

- Từ 8h30' - 10h30': Tế ngoại tán (ngày Đản sinh Đức Thánh Ông)

- Từ 14h00': Ban tổ chức lễ hội tổ chức các môn thể thao tại sân Hội trường xã và rà soát các công việc cho ngày hôm sau.

+ Ngày 05 tháng giêng- Bính Thân (tức ngày 12/02/2016)

- Từ 7h30' - 8h00: Long đình các dòng họ, mâm ngũ quả Đền Vườn Tham, các thôn rước vào Đình Đụn làm lễ.

- Từ 8h30'- 9h00': Lễ rước bộ từ sân nhà Tổ vào Đình Đụn rước lễ về sân Chùa.

- Từ 13h00'-15h00': Viếng nghĩa trang, tổ chức các môn thể thao.

Khách thập phương và nhân dân dâng hương

- Từ 19h30'- 21h30': Chương trình văn nghệ, múa rối nước

- Từ 21h30'-22h00': Đốt cây bông, bắn giàn thăng thiên

+ Ngày 06 tháng giêng- Bính Thân (tức ngày 13/02/2016)

- Từ 7h00' - 8h00': Đón tiếp đại biểu, văn nghệ chào mừng.

- Từ 8h00'- 9h00': Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Diễn văn khai mạc. Dâng hương tại nhà thờ Tổ, nhà Chùa: Đại biểu tỉnh, huyện, xã, tăng ni và nhân dân.

- Từ 9h00'-11h00': Khai mạc bên sông. Tổ chức bơi chải nam, chung kết bơi nam, bắt vịt, nấu cơm thi dành cho nam.

- Từ 13h00' - 15h00': Tổ chức bơi chải nữ, chung kết bơi nữ, bắt vịt nấu cơm thi dành cho nữ.

- Từ 14h30' - 15h30': Lễ tế tạ tại nghè

- Từ 15h30' - 16h00: Rước sắc phong, long đình, mâm ngũ quả từ Nghè thờ 3 vị về Chùa.

- Từ 16h00'- 16h30': Bế mạc

VI. Các công việc triển khai thực hiện

. Thành lập, phân công nhiệm vụ các tiểu ban

1. Tiểu ban thông tin tuyên truyền, khánh tiết:

1. Ông: Quách Đình Cảnh	- Trưởng tiểu ban
2. Bà: Quách Thị Oanh	- Phó tiểu ban
3. Bà: Cao Thị Thoa	- Phó tiểu ban
4. Bà: Quách Thị Thường	- Thành viên
5. Bà: Trần Thị Năm	- Thành viên
6. Ông Nguyễn Văn Mười	- Thành viên
7. Ông: Phạm Văn Khoái	- Thành viên

+ Nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, thực hiện trang trí theo các nội dung đã được phê duyệt, chuẩn bị loa đài, trang phục buổi lễ dâng hương.

2. Tiểu ban nghi lễ:

1. Đại đức Thích Quảng Tiến	- Trụ trì Chùa Bạch Hào	- Trưởng tiểu ban
2. Ông: Quách Trung Quảng	- Chủ tịch MTTQ	- Phó trưởng tiểu ban
3. Ông: Quách Trung Hiển	- Phó CT MTTQ xã	- Phó trưởng tiểu ban
4. Ông: Nguyễn Văn Tòng		- Thành viên
5. Ông: Bùi Văn Chỉnh		- Thành viên
6. Ông: Quách Đại Chút		- Thành viên
7. Bà: Quách Thị Ninh		- Thành viên
8. Bà: Mạc Thị Thoa		- Thành viên
9. Ông: Nguyễn Văn Thuận		- Thành viên
10. Ông Quách Đình Điện		- Thành viên
11. Ông Quách Tuấn Nhượng		- Thành viên
12. Ông Hoàng Ngọc Liên		- Thành viên
13. Bà: Quách Thị Tình		- Thành viên
14. Ông: Quách Đình Khắc		- Thành viên
15. Ông: Đỗ Đức Chuyên		- Thành viên
16. Ông: Cao Xuân Nghiêm		- Thành viên
17. Ông: Nguyễn Văn Chuân		- Thành viên

+ Nhiệm vụ: Tổ chức lực lượng và lễ cáo yết, lễ dâng hương, rước bộ theo nghi lễ truyền thống, đưa hương, hướng dẫn chu đáo cho nhân dân và du khách về dâng hương, trông coi, bảo vệ không để mất mát đồ thờ tự.

3. Tiểu ban tiếp khách:

1. Ông: Quách Đại Thưởng	- Bí thư Đảng ủy - Trưởng tiểu ban
2. Bà: Quách Thị Liêm	- Phó bí thư, Chủ tịch HĐND xã
3. Ông: Phạm Quốc Trọng	- Phó BT, CT UBND xã, Trưởng ban QLDT
4. Ông: Quách Đình Phong	- Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND xã
5. Ông: Cao Văn Cường	- Phó CT UBND xã

6. Ông: Quách Trung Quảng - Chủ tịch MTTQ xã
7 Mời Đại đức Thích Quảng Tiến - Trụ trì Chùa Bạch Hào
8. Bà: Quách Thị Khánh Trang - Văn phòng - Thống kê
9. Bà Tiêu Thị Xuân Hương - Phó Trưởng trạm y tế xã

+ Nhiệm vụ: Tổ chức đón tiếp các đại biểu khách mời về tham dự lễ hội

4. Tiểu ban an ninh

1. Ông: Cao Văn Thành - Tổ trưởng
2. Ông: Nguyễn Gia Quyết - Tổ phó
3. Ông: Quách Đại Cường - Thành viên
4. Ông: Đỗ Văn Chiêm - Thành viên
5. Ông: Nguyễn Văn Dĩnh - Thành viên
6. Ông: Nguyễn Văn Giảm - Thành viên
7. Ông: Cao Đức Nhật - Thành viên
8. Ông: Nguyễn Như Luân - Thành viên
9. Ông: Mạc Văn Mạnh - Thành viên
10. Ông: Nguyễn Văn Kiên - Thành viên
11. Công an huyện: 4 đồng chí
12. Quân sự huyện: 2 đồng chí

+ Nhiệm vụ:

- Đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực lễ hội. Khu vực sông trước cửa Chùa. Bảo đảm an toàn giao thông đường bộ từ ngã ba đường mới thị trấn Thanh Hà vào khu vực chùa Bạch Hào.

- Bố trí lực lượng trông giữ phương tiện, xếp sắp các bãi đỗ xe, đúng vị trí quy định. Giải quyết tình trạng ùn tắc phương tiện giao thông; không để gây mất trật tự trong khu vực lễ hội.

- Bảo vệ các hạng mục kiến trúc của di tích; phòng và chống cháy nổ trong khu vực lễ hội.

- Tổ chức giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, ngăn chặn các hiện tượng trộm cắp, cướp giật tài sản của nhân dân trong khu vực lễ hội.

5. Tiểu ban ghi nhận công đức:

1. Ông: Quách Trung Hiển - Trưởng tiểu ban
2. Ông:Nguyễn Đức Thuận - Phó tiểu ban
3 Ông: Quách Đại Đảo - Thành viên
4. Mời 02 cô giáo trường Mầm Non

+ Nhiệm vụ: Đón tiếp khách chu đáo, ghi công đức đúng tên, tuổi, địa chỉ, số tiền, quản lý và bàn giao đầy đủ tiền công đức cho Ban tổ chức.

6- Tiểu ban bơi.

1. Ông: Cao Việt Tiến	- Trưởng tiểu ban
2. Ông: Mạc Đức Chinh	- Phó tiểu ban
4. Ông: Nguyễn Văn Thìn	- Thành viên
5. Ông: Nguyễn Văn Phi	- Thành viên
6. Ông: Hoàng Văn Khai	- Thành viên
7. Ông: Bùi Đức Chinh	- Thành viên
8. Bà Nguyễn Thị Xim	- Thành viên
9. Bà: Đỗ Thị Lan	- Thành viên
10. Ông: Quách Đình Bình	- Thành viên
11. Ông: Nguyễn Văn Tăng	- Thành viên
12. Ông: Đặng Văn Bản	- Thành viên
13.....	- Thành viên

+ Nhiệm vụ: Chuẩn bị dòng sông, phân luồng, cắm lêu, tổ chức bốc số theo thứ tự đảm bảo tuyệt đối an toàn về tài sản và con người trong khi thi đấu.

Chuẩn bị chải, dầm, chèo, vịt, nồi, gạo nấu cơm phục vụ cho thi đấu của các đội.

7. Tiểu ban thể thao

1. Ông: Nguyễn Văn Tỉnh	- Trưởng tiểu ban
2. Bà: Cao Thị Bé Nhâm	- Phó tiểu ban
3. Ông: Phạm Văn Đông	- Thành viên
4. Ông: Mạc Văn Sang	- Thành viên
5.	- Thành viên
6. Ông: Nguyễn Văn Bích	- Thành viên

+ Nhiệm vụ: Lập danh sách, phụ trách lực lượng học sinh tham gia lễ rước bộ, điều hành tổ chức các hoạt động trò chơi dân gian, kéo co, cờ tướng, cầu lông, dưỡng sinh...

8. Tiểu ban tài chính- kinh tế.

1. Bà: Quách Thị Mai Loan	- Trưởng tiểu ban
2. Ông Nguyễn Văn Tỉnh	- Phó tiểu ban
3. Bà Mạc Thị Lý	- Thành viên
4. Ông: Quách Đình Bình	- Thành viên
5. Ông: Quách Đại Phán	- Thành viên

+ Nhiệm vụ:

- Xây dựng dự toán chi tiết, đáp ứng tiến độ kinh phí thực hiện kế hoạch tổ chức lễ hội của Ban tổ chức.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ các lực lượng về tham gia tổ chức lễ hội và thanh toán tiêu chuẩn cho các lực lượng phục vụ lễ hội.
- Thực hiện việc quản lý thu- chi tài chính theo đúng quy định của Nhà nước.

9. Tiểu ban tế lễ

1	Ông Nguyễn Văn Tòng	- Trưởng tiểu ban
2	Ông Nguyễn Gia Bột	- Phó tiểu ban
3	Ông Đoàn Quý Hảo	- Phó tiểu ban
4	Ông Mạc Văn Thất	- Thành viên
5	Ông Bùi Đức Chỉnh	- Thành viên
6	Ông Mạc Văn Hảo	- Thành viên
7	Ông Cao Xuân Chi	- Thành viên
8	Ông Hoàng Văn Chinh	- Thành viên
9	Ông Cao Văn Dần	- Thành viên
10	Ông Quách Đình Minh	- Thành viên
11	Ông Hoàng Ngọc Liên	- Thành viên
12	Ông Nguyễn Văn Khoái	- Thành viên
13	Ông Nguyễn Văn Chuân	- Thành viên
14	Ông Phạm Huy Lơ	- Thành viên
15	Ông Phạm Văn Long	- Thành viên
16	Ông Quách Đại Nghĩa	- Thành viên

+ Chức năng nhiệm vụ: Sắp mâm lễ trong các lễ cáo yết, lễ dâng hương. Tổ chức tế theo chương trình kịch bản lễ dâng hương, cử người đánh trống.

10. Tiểu ban y tế, vệ sinh môi trường:

1	Bà: Tiêu Thị Xuân Hương	- Trưởng tiểu ban
2	Bà: Quách Thị Thưởng	- Phó tiểu ban
3	Bà: Ngô Thị Thơm	- Thành viên

+ Nhiệm vụ:

- Tổ chức hướng dẫn, đảm bảo vệ sinh môi trường trong thôn, xóm khu vực xung quanh Chùa, đảm bảo an toàn thực phẩm, tổ chức trạm kiểm soát liên ngành ngăn chặn vận chuyển gia súc, gia cầm lây lan dịch bệnh vào trong khu vực.

- Bố trí lực lượng y tế dự phòng có biện pháp phòng chống dịch bệnh, phun thuốc phòng dịch ở khu vực di tích.

Trên đây là kế hoạch tổ chức lễ hội chùa Bạch Hào năm 2016, đề nghị các tiểu ban căn cứ vào kế hoạch xây dựng kế hoạch thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:
- Sở VHTT, TT&DL;
- UBND huyện (để báo cáo);
- Các thành viên BTC lễ hội;
- Các CQ, ĐV có liên quan;
- Lưu: VP.

TM. BAN TỔ CHỨC LỄ HỘI
TRƯỞNG BAN

Phạm Quốc Trọng

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

Phụ lục 13

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ DI TÍCH CHÙA HÀO XÁ

13.1. Tiền đường chùa Hào Xá, xã Thanh Xá

[Nguồn: Tác giả]

13.2. Tổ đường chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]

13.3. Hệ thống văn bia chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]

13.4. Miếu thờ Thành hoàng Hào Xá, xã Thanh Xá

[Nguồn: Tác giả]

13.5. Bệ đá hoa sen thời Trần tại chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]

13.6. Bài trí tượng thờ tại tổ đường chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]

Phụ lục 14
MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ LỄ HỘI CHÙA HÀO XÁ

14.1. BTC họp triển khai công tác tổ chức lễ hội năm 2014

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.2. Công tác điều tra, sưu tầm tư liệu phục vụ tổ chức lễ hội

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.3. Các dòng họ chuẩn bị kiệu rước - Lễ hội chùa Hào Xá năm 2016

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.4. Dọn dẹp vệ sinh môi trường phục vụ lễ hội năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.5. Công tác chuẩn bị trò chơi bắt vịt - lễ hội Hào Xá 2016

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.6. Lễ cúng Hà Bá xin mở hội

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.7. Chuẩn bị niêu cơm - phục vụ nấu cơm thi trong lễ hội

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.8. Tổng duyệt chương trình cho lễ hội

[Nguồn: Ban QLDT chùa Hào Xá cung cấp]

14.9. Quang cảnh lễ tưởng niệm lễ hội chùa Hào Xá năm 2019

[Nguồn: Tác giả]

14.10. Các đại biểu dâng hương tưởng niệm - Lễ hội chùa Hào Xá 2019

[Nguồn: Tác giả]

14.11. Lễ rước mâm ngũ quả các dòng họ - Lễ hội chùa Hào Xá năm 2019

[Nguồn: Tác giả]

14.12. Lễ rước mâm ngũ quả của các dòng họ

[Nguồn: Tác giả]

14.13. Lễ rước mâm ngũ quả các dòng họ - Lễ hội chùa Hào Xá năm 2019
[Nguồn: Tác giả]

14.14. Trang trí mâm ngũ quả của các dòng họ
Lễ rước tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2019 *[Nguồn: Tác giả]*

14.15. Mâm ngũ quả được rước ra Miếu thờ thành hoàng tế lễ năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.6. Tế lễ tại miếu thành hoàng trong lễ hội

[Nguồn: Tác giả]

14.7. Bơi chải tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.8. Bơi chải tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.9. Nấu cơm thi Trò chơi dân gian trong lễ hội chùa Hào Xá năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.10. Nấu cơm thi tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.11. Bơi chải - trò chơi dân gian trong lễ hội chùa Hào Xá năm 2018
[Nguồn: Tác giả]

14.12. Bắt vịt - trò chơi dân gian tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2018
[Nguồn: Tác giả]

14.13. Đập Niêu - trò chơi dân gian tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2017
[Nguồn: Tác giả]

14.14. Đập Niêu - trò chơi dân gian tại lễ hội chùa Hào Xá
[Nguồn: Tác giả]

14.15. Kéo Co - trò chơi dân gian tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.16. Bịt mắt bắt Dê - trò chơi dân gian tại lễ hội chùa Hào Xá năm 2018

[Nguồn: Tác giả]

14.17. Trình diễn nghệ thuật múa rối nước tại lễ hội chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]

14.18. Trình diễn nghệ thuật múa rối nước tại lễ hội chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]

14.19. Một số trò cờ bạc bịp (cờ thế ăn tiền) tồn tại trong lễ hội chùa Hào Xá năm 2018 *[Nguồn: Tác giả]*

14.20. Trò chơi (cua, cá) ăn tiền vẫn tồn tại trong lễ hội chùa Hào Xá *[Nguồn: Tác giả]*

14.21. Cảnh bán hàng rong gây mất thiện cảm tồn tại trong khu vực lễ hội

[Nguồn: Tác giả]

14.22. Cảnh bán hàng rong gây mất thiện cảm tồn tại trong khu vực lễ hội

[Nguồn: Tác giả]

14.23. Hiện tượng ăn xin, ăn mày tồn tại trong lễ hội gây phản cảm

[Nguồn: Tác giả]

14.24. Hoạt động dịch vụ lộn xộn trong khu vực lễ hội chùa Hào Xá

[Nguồn: Tác giả]